

ĐỜI MỚI

Wasm
AP95
V6D64⁺ SỐ 105

Từ 18 đến 25-3-54

NAM VIỆT 6000
TRUNG, BẮC, MIỀN, LÀO. . . 8000

TRONG TẬP NÀY :

- PHẢI CẮP BÁCH GÂY THỰC LỰC MỚI CÓ THỰC THỂ ĐỘC LẬP.
- HOÀNG XUÂN HÂN TRẢ LỜI BÀI PHÊ BÌNH VỀ CUỐN « CHINH PHỤ NGÂM BỊ KHẢO »
- VẤN ĐỀ GIÁO DỤC : TRƯỜNG HỌC VÀ TRƯỜNG ĐỜI.
- NHÂN BẢN MỚI TRƯỚC THỬ THÁCH THỜI ĐẠI.
- PHÓNG SỰ : NGƯỜI CHỒNG LÝ TƯỜNG CỦA NỮ SINH SÀI THÀNH.
- CHUYỆN PHIM : TÂM NĂM LY LOẠN.
- DU KÝ CỦA MỘT NGƯỜI VIỆT Ở BẮC PHI.

HÌNH BÌA
THIẾU NỮ MIỀN DUYÊN HẢI
Ảnh của Nguyễn Cao Đàm

TÒA SOẠN — QUẢN LÝ — NHÀ IN
117 Đại-lộ Trần hưng Đạo — Chợ quàn
Điện thoại : 793—Chợ quàn
Chủ nhiệm : TRẦN VĂN AN
Quản lý : TRÁC ANH
Hộp thư 252 Saigon



Cố gắng mở kỷ nguyên mới

Bạn đọc thân mến,

TẾT qua. Bạn mua báo Đời Mới của Bạn đắt hơn 1 đồng. Những bạn đọc dài hạn vẫn trả giá cũ. Sở dĩ có sự khác nhau 1 đồng là vì số báo bán lẻ thường có đóng lại từ 10 đến 20 phần trăm. Kề ra thì, khi Bạn mua với giá 6 đồng nhà báo không thu được số tiền ấy; ngoài số tiền hoa hồng cho người bán báo ra, còn phải bù vào số báo bị đóng. Tính cho đúng thì Nhà báo không chắc thu được 50 phần trăm của số tiền 6 đồng.

Hiểu như thế, Bạn sẽ lượng giải cho chúng tôi, và Bạn sẽ cố gắng tìm thêm bạn đọc dài hạn hầu làm cho số tiền thu của nhà báo có phần nhất định hơn. Chúng tôi đang trù liệu cho bạn đọc dài hạn được đọc báo một lúc với người mua lẻ. Có « điều rất ngặt nghèo » cho nhà báo là gửi bưu điện thường bị thất lạc. Dù là chúng tôi có thiếu sót trong sự tổ chức phát hành, xin Bạn cũng vui lòng tha thứ, vì lẽ (Bạn chưa đề ý) một số nhân viên đã bị động viên. Nếu Bạn coi tờ báo Đời Mới như một cơ quan của Bạn, như một công trình đóng góp ít nhiều phần xây dựng cho chung, thì dù phải chịu khó, chịu thiệt đôi điều, Bạn sẽ không thua buồn. Cho nên điều cần là giữa chúng ta phải « tri kỷ » nhau dù không, cũng là bạn cùng đi một con đường, hoặc giả là bạn đồng tình.

Tết qua. Gió mùa thổi mạnh. Thời cuộc động nhiễu hơn năm qua. Lòng người cũng vì đó mà băng khuỷu, bồn chồn, áy náy theo.

Chúng tôi nhìn các sao xuyến, đo lường các biến cố có thể xảy ra với một tinh thần trầm tĩnh, vì chúng tôi « tri kỷ tri bỉ », chúng tôi vững tin lý tưởng, trí tri đường lối tiến thủ.

Thuyết « Nhân bản mới » mà chúng tôi bày tỏ, xuyên qua ngòi bút của Bạn Hà Việt Phương, là cốt lõi « đất đứng » để cùng các bạn xa gần mở đường tiến triển và đúc cái nền chung hầu xây dựng không sợ lầm lạc.

Được một số bạn đọc đặc biệt chú ý, chúng tôi rất mong các bạn tham gia khảo luận đề chờ cơ hội chúng ta sẽ gặp nhau mà qui định rành rẽ những nguyên tắc chánh.

Chúng tôi xin các Bạn hãy ghi nhớ cho rằng tờ Đời Mới, cơ quan của bạn, luôn cố gắng mở một kỷ nguyên mới. Sự góp sức của bạn là tối cần.

TRẦN VĂN AN

Cần khải

HỘP THƯ TÒA SOẠN

Bạn Vũ Chí Hiếu :

« Tiếng quê hương » đã nhận được.

Bạn Phấn Phát :

Mỗi bản nhạc thường là 5 hoặc 6 đồng.

Nhà báo không có bán nhạc. Nếu bạn muốn mua những bản ấy, gửi tiền về Quán lý. Chúng tôi chỉ làm công việc mua giùm cho bạn.

Bạn có danh :

Bức thư không ký tên không có giá trị.

Bạn Đoàn thanh Châu (Cát đầu) :

Có gửi thư đến địa chỉ :

82 Bld de Belle ville Paris.

Bạn Nguyễn Hiền (Saigon) :

Học tiếng Anh cần học với người Anh hơn, nhưng cũng có thể học với thầy Việt rồi tập nghe và nói với người Anh. Cần tập nghe cho quen tai mới nói được. Có thể liên lạc với phòng T.T. Anh Mỹ để nghe giảng tiếng Anh.

Bạn Hùng Cường :

Đã đọc thư bạn. Nếu đang xin chiếu ý bạn.

Bạn Khang Hy (Rochefort) :

Gửi cho những phòng sự hoặc hội ký thi hơn. « Loạn lý đôi lạng » đã xem. Đồng bào mình theo học trong trường ấy đúng không ?

Bạn Thu Minh :

Bức thư bạn gửi, lời lẽ rất cảm động. Có xem mấy những bài đã gửi.

Các bạn Hàn-Phong, Cao-xuân Dã-Viên,

Huỳnh-Tân, Anh-Tâm, Thát-Vân, Thanh-

Quang, Duy-Lâm, Khuê-Các, Hoàng-Lương, Tăng-Dan.

Đã nhận được bài các bạn. Đa tạ.

Bạn Huy-Phương.

« Trăng riêng » đã nhận được.

Bạn Tâm-Hương.

Có đề ký thư bạn. Đang xem lại « Trời xanh thăm » và « Đời sống bên trong ».

Hai bạn Đào-Giai, Trâm (NamĐịnh).

Cho biết địa chỉ. T.B. Lộc.

Bạn Huỳnh Chí Linh.

« Lòng Hát giang » của bạn đã nhận được.

Bạn Kiên Đạt.

« Tinh thần lãng mạn của Chu Mạnh Trinh » đã nhận được. Nay dời về Huế rồi ư ? Cho biết địa chỉ.

Bạn Nguyễn thanh Sơn.

(Sla Mimot). Bạn đã sống trong hoàn cảnh ấy, dĩ sát với họ hơn, tìm cách khác dẫn họ đi lối ngay đường thẳng. Thật tiếc là rất bạn nhiều việc nên không thể chiều ý bạn được.

Các bạn V.T. Đ.G. (P. Penh) Huỳnh Mỹ (Hội An) :

Tòa soạn luôn luôn mở rộng cửa đón tiếp những tác phẩm của các bạn xa gần. Gửi về cho, xem xong sẽ trả lời cho hai bạn biết, và không quên chiều ý hai bạn.

Bạn Trường Sơn :

Hoan nghênh tác phẩm bạn

Bạn L. V. S. : (Huế)

Tệ quá ! Lâu rồi không có thư gửi bạn. Thú lỗi cho nhé. G. T.

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn
117 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán.
Điện thoại 793 Chợ Lớn

— Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.
— Bài viết về tòa soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.
— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

Giá báo Đời Mới dài hạn

(cả tiền cước phí)

TRUNG BẮC, MIỀN, LẠO

1 tháng....	28,000
3 tháng....	84,000
6 tháng....	168,000
1 năm.....	336,000

Bưu phiếu xin đề tên :

ông TRÁC ANH

117 đại lộ Trần Hưng Đạo—Choquan

SÁCH HỌC SINH

TIẾNG HÁN VIỆT

THÔNG DỤNG

của THANH NGHỊ

Một quyển Hán Việt từ điển đầy đủ không có in phần Hán tự. Những danh từ kinh tế, chánh trị... đều có chú tiếng Pháp. Sách dày 550 trang, bìa cứng đẹp, mạ vàng.

Giá phổ thông : 50đ.

Nhà xuất bản THỜI THẾ

Bạn Nguyễn đình Thanh. (Hanoi)

Cho biết tin bạn. T.B. Lộc

Bạn Tú Châu :

1.— Bảo đảm không chắc nhưng nếu có thiếu (không phải lỗi ở chúng tôi) nhà báo sẵn sàng bù cho bạn.

2.— Học trọn xong mỗi ngành đều có bằng cấp riêng.

3.— Sẽ trả lời bạn trong mục giải đáp thắc mắc.

4.— Chúng tôi vẫn đề ý đến diêm ấy.

Bạn T. c. Phấn.

Bài của bạn đều nhận đủ. Có nhiều bài tuy đang được nhưng lại không đăng ngay. Bạn chịu phiền đợi cho. Rất tiếc không viết được thư riêng gửi bạn.

Bạn Lê phụ Lư.

Bạn xem lại Đ. M. số 99-100, nhưng cũng có thể đăng nếu là một chuyện đặc sắc.

Quốc hội Pháp đã biểu quyết 3 kiến nghị thương thuyết đình chiến

Tối 9-3 quốc hội biểu quyết về những kiến nghị kết luận cuộc bàn cãi.

Kiến nghị thứ nhất của ông De Sesmaisons hành động Cộng hòa xã hội được dự thảo như sau này :

Quốc hội hoan hỉ về việc nhóm một hội ở Genève 26 Avril để ấn định những phương tiện thích đáng, hầu chấm dứt chiến cuộc đau đớn ở Đông Dương, quốc hội ghi nhận những lời tuyên bố của chánh phủ quả quyết một lần nữa ý chí tìm mọi giải pháp khả dĩ bảo đảm hòa bình và tự do cho các liên quốc, đoàn kết mãi mãi trong Liên hiệp Pháp.

Bản kiến nghị thứ nhì của ông Alain Savary (xã hội) yêu cầu chánh phủ, chuẩn bị hội nghị Genève bằng cách gửi ra tất cả các cơ hội (để nghị của ông Nehru) để chấm dứt chiến cuộc Đông dương.

Lập trường của Pháp trong cuộc thương thuyết ở Paris

Ta đã biết rằng phái đoàn Việt Nam muốn cho cuộc thương thuyết hiện tại tiến tới hai hiệp định thứ nhất thừa nhận chủ quyền hoàn toàn của nước Việt Nam ; hiệp định thứ hai quy định rõ các thể thức một cuộc liên kết mà cả hai bên đều tự do ưng thuận. Nhưng vì nền độc lập hoàn toàn của Việt Nam đã được xác định từ trước rồi và nhân dựa mạnh được vào chương trình nghị sự Quốc hội Pháp chấp nhận hồi đêm và do bản tu chánh của Đại tướng Koenig sửa đổi lại chánh phủ Pháp chỉ muốn đạt tới một hiệp định duy nhất, chung cả về nền độc lập của Việt Nam và sự

Việt Nam vào khối Liên hiệp Pháp, đồng thời quy định rõ các thể thức liên kết giữa hai nước.

Như ta đã thấy, về phía Việt Nam người ta không được chắc tâm như một vài dự luận Việt Nam thường tưởng tượng ra. Tuy nhiên lúc này cũng không có gì tỏ ra rằng nhiệm vụ của các nhà thương thuyết sẽ vấp phải những khó khăn không thể vượt qua.

Các vị tổng trưởng Pháp biểu lộ những chủ trương khác nhau về vấn đề ngừng bắn ở Đ. D.

Nghị viện Pháp mở cuộc bàn cãi vào hôm 5-3-54.

Một câu hỏi đã được đặt ra ở giữa Chánh phủ và nghị viện.

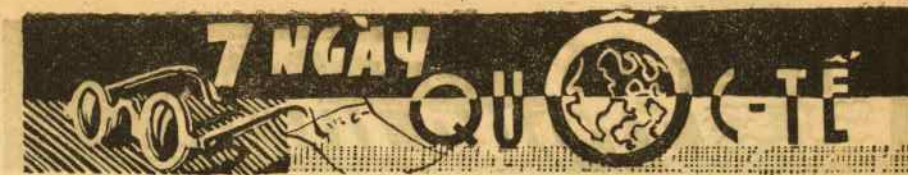
« Có nên hay không nên chờ đợi Hội nghị Genève ngày 26-4 tới đây rồi mới mưu toan ngưng chiến ở Đông dương ? » Ngay trong lúc này, thái độ của chánh phủ rất khó phân tách.

Có vài vị Tổng trưởng nghĩ rằng một cuộc đình chiến ký kết trước khi Hội nghị Genève khai diễn sẽ đặt vị đại biểu của nước Pháp vào một vị trí ít bất lợi hơn.

Nhưng, các vị Tổng trưởng tán thành hiệp ước cộng đồng phòng thủ Âu châu lại lo ngại về những tổn thất do đạo quân viễn chinh phải chịu đựng ở Việt nam và các tổn thất ấy sẽ có thể làm trở ngại các cán bộ quân sự Pháp đóng vai tướng trọng đại trong đạo quân Âu châu. Cũng có các vị Tổng trưởng lại tin tưởng rằng hiện thời không thể đình chiến ngưng bắn với ông Hồ chí Minh, và cho rằng cần phải có cuộc tăng cường về phương diện chánh trị ở Việt nam.

Ở nghị viện, những khuynh hướng cũng tương tự như thế.

PARIS.— Phái đoàn của Quốc Hội đã tiếp diễn hồi chiều 9-3 dưới quyền chủ tọa của ông Le Troquer và trước sự hiện diện của các ông Laniel, Paul Reynaud, Marc Jacquet, Plevien, De Cheygné, Corniglia, Molinier.



Dư luận quốc tế chung quanh Hội nghị Genève

Nhóm hành động Cộng hòa xã hội đặt tất cả hy vọng của mình vào hội nghị Genève

Ông Frédéric Dupont trong nhóm hành động Cộng hòa xã hội tuyên bố :

« Từ nay tới đó không nên làm một điều gì có thể phương hại đến những hy vọng thành tựu của hội nghị này. Chánh phủ phải cho biết rằng chánh phủ muốn quyết định sự có mặt của Pháp và sẽ không bao giờ đi ăn xin một cuộc đình chiến. »

Phong trào C. H. B. D. Pháp hy vọng chiến tranh Đ. D. sẽ được giải quyết tại hội nghị Genève

Thảo luận Viên ảnh của hội nghị Genève, ông Bidault tuyên bố phải sẵn sàng chờ đợi các cuộc thảo luận lâu dài và khó khăn.

Ông Bidault kết luận : người ta không thần hoặc nên hòa bình bằng cách đi xin xỏ, người ta thảo luận được là phải bình tĩnh, vững tâm, cương quyết và dựa vào một dự luận đoàn kết, can đảm.

Đề kết luận, Hội nghị Ủy ban toàn quốc chấp thuận một kiến nghị tỏ ý rất thỏa mãn về việc mở Hội nghị Genève ; Hội nghị này liên kết chánh phủ Bắc kinh với các chánh phủ liên hệ khác để giải quyết chiến tranh Đông dương, sẽ làm nảy nở hy vọng cũng có trong sự hòa bình quyền độc lập của các nước Liên kết.

Cùng chung nhiệm vụ

Từ số báo Xuân, bạn đọc đã cùng nhà báo trao đổi ý kiến khá mật thiết về ý nghĩa tầm hình bia, và về giá trị bài vở trong Xuân Đ. M.

Đó là một thử thách.

Đó cũng là một kết quả.

Tuy vậy, nhiệm vụ mới còn đòi hỏi ở chúng ta nhiều nỗ lực hơn nữa : nhất là nỗ lực trong đời sống chung.

Nhận rõ điều cần thiết cấp bách đó, tòa soạn Đ. M., bắt đầu từ số 105, đề nghị với các bạn xa gần áp dụng sát nguyên tắc thảo luận, theo hình thức từng nhóm năm ba người, rồi cho biết ý kiến về hai điểm :

1.— Hình bia số Đ. M. đặc san 104 ngụ ý gì về QUAN NIỆM TỔ CHỨC XÃ HỘI VIỆT NAM MỚI ?

2.— Trong năm 1953, bạn thích bản CA NHẠC HAY CUỐN PHIM VIỆT NAM nào nhất ? Lý do về hình thức và nội dung.

3.— Trong vòng ba năm gần đây, PHONG TRAO CHÍNH TRỊ nào ở nước nhà đã thu hút được sự hưởng ứng của nhân dân mạnh nhất ?

4.— Triền cọng của bạn về HỘI NGHỊ THƯƠNG THUYẾT VIỆT - PHÁP đang diễn ra tại Balé.

Mong tin các bạn.

ĐỜI MỚI cần

Kiến nghị nẻo lời khen ngợi ngoại trưởng Bidault đã thảo luận được kết quả này.

Ý kiến của ông Daladier và ông Bidault về Đông Dương

— Trong cuộc bàn cãi về Đông dương tại Quốc Hội, một cuộc đấu khẩu đã xảy ra giữa ngoại trưởng Bidault và ông Edouard Daladier, một nghị sĩ lão thành thuộc đảng cấp xã về vụ thỏa hiệp với Mỹ.

Chánh phủ Mỹ trước vấn đề Đông Dương

Theo nhật báo « Combat » chánh phủ Mỹ và các thượng nghị sĩ có thể lực nhất của Mỹ hiện đang thảo luận về các vấn đề Á châu để ấn định tôn chỉ phải theo đuổi trong cuộc hội nghị Genève vào ngày 26-4-54 tới đây.

8 nước chịu dự hội nghị Genève

Trong số 14 nước được chánh phủ Mỹ mời tham dự hội nghị Genève, đã có 8 nước trả lời chấp thuận :

Thái Lan, Phi Luật Tân, Úc, Bỉ, Gra na Đại, Thổ nhĩ Kỳ, Tân Tây Lan, và Colombia..

Ngà cũng đã mời Bắc Kinh và Bình Nhưỡng dự hội nghị.

Quốc dân đảng Trung Hoa bị bỏ rơi.

Đại biểu Ấn Độ tại L. H. Q. tuyên bố : « Ấn độ sẵn sàng đứng ra hòa giải đề ngưng bắn ở Đông Dương »

Nguồn tin Mỹ — Có lẽ Ấn độ sẽ sẵn sàng đảm nhận vai tướng đương ra hòa giải về việc ngưng bắn ở Đông Dương, nếu Ấn độ được hai bên yêu cầu.

Thủ tướng Nasser tính từ bỏ hết thầy những chức vụ của mình trong quân đội

Nhật báo « Al Kahira » ở Le Caire loan báo rằng thủ tướng Gamal Abdel Nasser có ý định từ bỏ hết thầy chức vụ của mình trong quân đội Ai cập để có thể chuyên chú vào những trách vụ chánh trị.

Theo báo này, nhiều sĩ quan khác trong hội đồng cách mạng sẽ nói theo gương Nasser.

Quốc vương Maroc bị mưu sát

Tin từ Marrakech cho hay quốc vương Maroc đã bị thương nhẹ nơi trán vì mảnh lựu đạn nổ trong một nhà thờ Hồi giáo ở Marrakech lúc quốc vương đang cầu nguyện.



Tin chiến sự

Nhìn các trận đánh trong tuần này, chúng ta có cảm giác hình như chiến tranh mỗi ngày lại bành trướng thêm ở Bắc Việt. Điện Biên Phủ và cả vùng Trung Châu đang xảy ra những biến cố quân sự quan trọng.

Phía Pháp Việt đang lo các cuộc đề phòng chống các cuộc đột nhập của quân xung phong của Việt Minh. Những toán quân canh gác cầu cống, phi trường, kho dự trữ quân sự ở các nơi đều được tăng cường. Các đạo quân trú phòng đã vội vã kiểm điểm các cơ cấu báo động và các cơ cấu phòng thủ.

Trong đêm 6 rạng ngày 7-3-54, các toán quân coi giữ trường bay Cát Bi đụng độ với một toán Việt Minh toàn lọt vào căn cứ. 5 V.M. bị giết, 3 bị cầm tù, một số thuốc nổ bị tịch thu. một toán Việt Minh khác đã làm hư hỏng vài phi cơ.

Trong cuộc đột nhập trường bay Gia Lâm, Việt Minh đã dùng chất plastic làm cho một số máy bay của hãng Algle Azur, Cosara, Autrex bị hư hỏng, không có một máy bay nào của Air France hay Air Việt Nam trên sân bay. Một Việt Minh

bị chết

Các trận đánh đáng kể có trận đánh xáp lá cà sáng ngày 5-3-53 trên đồi 781, cách Điện Biên phủ 2 cây số.

Liên quân Pháp Việt từ Điện Biên Phủ có chiến xa và trọng pháo yểm hộ phóng ra một cuộc tấn công lên đồi 781. Khu trục phóng pháo cơ đội bom xăng đặc định đây V.M. ra khỏi hầm núp đào sâu trên đồi. Vào khoảng 4 giờ chiều liên quân Pháp Việt tiến lên đỉnh đồi thì vừa lúc ấy một tiểu đoàn V.M.

phóng ra một cuộc phản công. Trận đánh xáp lá cà xảy ra.

Vài ngày sau, lực lượng ở Điện Biên Phủ mở lại cuộc tấn công. Cuộc đột kích diễn hồi 7 giờ sáng, 4 giờ chiều liên quân lên tới đỉnh đồi nhưng 10 phút sau, V.M. lại phản công và lại xảy ra những trận đánh xáp lá cà

Phong Saly, gần biên giới Việt Miên Vân Nam lần đầu tiên được bộ tư lệnh Pháp Việt nói đến.

Nhiều phần tử khinh binh của V.M. đã đột nhập thị trấn này. Đạo quân đồn trú đã triệt thoái trước khi quân đội V.M. tới Phong Saly do đồng sông Nam Hou.

Mặt trận Lào

Trong tuần này, theo dõi những cuộc điều động quân thì hình như Việt Minh định triệt thoái khỏi Nam Bộ Ai Lao.

Cánh quân Pháp Lào hôm 7-3 từ Dong Hène tiến về phía Đông vượt khỏi Phò Lan nhưng không gặp V.M. Đồn Tchépone và đồn Lao Bảo hết bị tấn công. Dọc đường quốc lộ số 9 cũng được yên tĩnh

Chung quanh vấn đề Hội Nghị Toàn Quốc

Vấn có nhiều bạn xa gần gửi thư đến hỏi Ông Trần văn Ân, trước đây là tổng thư ký H.N.T.Q. về : hai bản kiến nghị của H.N.T.Q. và phái đoàn thương thuyết.

Xin trả lời chung :

— Phái đoàn thương thuyết không có dính dấp với H.N.T.Q. cơ quan này coi như đã không còn.

— Hai bản kiến nghị của H.N.T.Q. phản chiếu ý nguyện dân tộc, đã qui định nền bang giao Việt Pháp, một nền bang giao mềm dẻo, rộng rãi, có tánh cách liên lập trong sự hỗ tương quyền lợi.

Bên báo chủ nhiệm, Ông Trần văn Ân, có ý làm cho ý nguyện nhân dân được phát biểu do một cơ quan có tánh cách đại diện dân chúng phần nào, tức là phản ánh hiện trạng xã hội, chứ không có ý định dựa vào cơ quan ấy mà tiến triển hoạt động chánh trị.

ĐỜI MỚI

Đã có cuộc gặp gỡ Christiaens Nehru về ngưng bắn ở Đông dương

Theo nguồn tin Mỹ từ Hương Cảng cho hay Bộ trưởng không quân Pháp mới xác nhận ông cùng Thủ tướng Ấn bản về kiến nghị ngưng bắn ở V.N. (do Thủ tướng đưa ra gần đây). Hai ông nói chuyện 1 giờ đồng hồ. Bộ trưởng nói rằng Pháp tán thành kiến nghị ấy song 2 ông không có bản tới cách thực hiện cuộc ngưng chiến.

Đô đốc Cabanier được đề cử giữ chức tư lệnh hải quân Pháp tại Đông dương

PARIS.— Trong phiên nhóm của hội đồng tổng trưởng Pháp cử hành tại điện Elysée hội đồng đã đề cử đô đốc Cabanier giữ chức tư lệnh hải quân Pháp ở Đông dương.

Nghiep đoàn Ký giả Nam Việt đứng độc lập về Nghiệp Đoàn

Do theo quyết định chung của đại hội Nghiệp đoàn Ký giả N.V. ngày 3-3-1954 kể từ nay cho đến ngày có quyết định mới N.D.K.G.N.V. đứng độc lập về phương diện nghiệp đoàn.

Để tránh mọi sự hiểu lầm do những lời xuyên tạc quảng xiên N.D.K.G.N.V. xin nói rõ là không ở trong hệ thống liên đoàn nào đầu trực tiếp hoặc gián tiếp.

Saigon, ngày 0-3 d.l. 1954

BAN QUẢN TRỊ

Nghiep đoàn ký giả N.V. đã bầu xong Ban quản trị mới

Nghiep đoàn ký giả Nam Việt đã nhóm họp vào chiều 3-3-54 tại nhà hàng Thanh Thê Trước sự hiện diện của 42 ký giả đoàn viên, đại hội đã bầu cử xong Ban quản trị 1954.

Các bạn sau đây đã đắc cử :

Chủ tịch : Tế Xuyên.

Phó chủ tịch : Phi Văn.

Tổng thư ký : Nguyễn bảo Hòa.

Hai thư ký : Việt Nhân, Trần ngọc Sơn.

Chánh thủ quỹ : Trần minh Kỳ.

Phó thủ quỹ : Hoàng Phố.

(Thông cáo)

Để tránh sự mất báo

Chúng tôi có nhận được rất nhiều thư của bạn đọc đòi hỏi cho hay báo bị mất.

Mất báo, về mặt tình thần, không phải là việc đáng buồn ; bởi vì điều ấy chứng tỏ rằng có người ham đọc báo.

Nhưng về mặt vật chất, điều ấy làm thiệt bạn đọc dài hạn cả nhà báo.

Nhà báo chịu lỗ là việc đã đành, song báo « bồi thường » đến tay bạn đọc quá trễ, làm mất thời gian lãng.

Để tránh điều ấy, chúng tôi đề nghị :

— Nơi nào có thể họp 2, 3 anh em mua một tờ báo, thì nên làm việc ấy.

— Nơi nào có bạn Đòi Mát sẵn lòng tham gia bồi đắp cơ quan chung, xin can thiệp với các bạn tổng báo của sở Bưu điện, mời anh em ấy đến nhà mượn báo đọc.

— Nhà báo đặc biệt quan tâm đến công việc gửi báo, không để thiếu sót. Nếu có thất lạc, là thất từ nhà « trạm » này đến nhà « trạm kia ».

Mong được các bạn tiếp xúc với nhà Bưu điện địa phương. Phần chúng tôi thì lo liên lạc với sở Bưu điện Saigon -- Cholon.

ĐỜI MỚI

THỜI TIẾN

A.— Trong khắp hoàn vũ :

1) Giá bán CHẤT CAO SU hạ xuống mức thấp nhất, kể từ ngày khởi chiến ở Cao Ly đến nay, cốt để phá các hiệp ước quốc tế trong sự ổn định nguyên liệu (cố hại cho Anh Pháp) ;

2) MỸ và NHẬT ký kết liên minh để võ trang Nhật và khi xảy ra chiến tranh Mỹ sẽ được dùng quân đội Nhật ;

3) Đường sá Trung Cộng mở mang rất gấp về phía sang Đông Dương, An Độ ;

4) Molotốp tuyên bố : « Phải giải quyết vấn đề Đông Dương ».

5) Dự luận Mỹ phán văn :

A) Thương nghị sĩ cộng hòa John Stens thì lo là quân đội Mỹ sẽ bị lôi cuốn vào chiến tranh Đông Dương ;

B) E-sơ-hoa-ơ thì xác định : « Không ngại ! Vì còn có Quốc Hội đó ».

6) Thống chế không quân Nga JAVORONKOV, ẩn danh sang Châu Âu thăm các phi trường ;

7) RADFORD, tổng tham mưu phối hiệp của Mỹ tuyên bố : « Mỹ không hề có ý định kiểm soát chiến sự Đông Dương ».

8) Trần Văn, ủy viên tối cao TRUNG CỘNG nói trắng ra rằng : Trong cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở nước mình, Trung Hoa có thể tạm thời để cho các bạn liên minh tự lực cánh sinh ;

9) Stassen, chủ tịch cơ quan ngoại dịch Mỹ cho biết : Mỹ ủng hộ kế hoạch triệt để Navarre ;

10) ADENAUER, Đông Đức tuyên bố « Việc hòa giải giữa Pháp và Đức là việc lợi cho cả hai bên. Đức không chủ trương kiến thiết kỹ nghệ chiến tranh ».

11) E-SƠ-HOA-Ơ xác định : « Tam cá nguyệt cuối năm 1953, Mỹ viện trợ thêm cho Đông Dương 385 triệu đồng vào số 400 triệu đã định, nghĩa là hơn cuối năm 1952 những 50%. Có 400 triệu Mỹ cấp bên Đông Dương ».

12) CHÉVIGNÉ, tổng trưởng quân lực Pháp nói : « Nếu Hội nghị Giơ-neo thất bại thì lại càng phải tăng cường quân lực Việt Nam ».

13) Quốc hội Ý, nghị sĩ phe tả và trung đánh đấm nhau với nghị sĩ tân Phát xít ;

14) NÊ-GUÝP bị hạ rồi được tôn lên làm độc tài như thường (Anh đã thắng thế trong việc này).

B.— Trên đất Pháp :

1) Quốc hội PHÁP, liền trong ba buổi, đã thảo luận ráo riết về vấn đề Đông Dương, kết quả :

a) Với 337 phiếu ưng, chống 235 phiếu nghị quyết nghị SỰ CÓ MẶT CỦA QUÂN ĐỘI PHÁP ở Đ.D. và TÍNH CÁCH CỐ KẾT (BẤT KHẢ SUY CHUYỂN) của khối L.H.P. ;

b) Tuy vậy, với 323 phiếu, chống lại 288 phiếu, ưng thuận bỏ đoạn cuối cùng dưới đây, trong mục L.H.P. của Hiến pháp 1946 : « KHUỐC TỪ MỌI SỰ GIA GIẢM », — nghĩa là cái khoản L.H.P. có thể thêm bớt được, có thể sửa chữa được.

2) Hội Nghị thương thuyết Việt Pháp gặp một bước khó : Việt đòi ký hai hiệp ước riêng một cho việc Độc Lập, một cho việc Liên lập còn Pháp thì cố nài gói ghém vào làm một (c một khi có Độc Lập rồi, Việt không chịu ký « vào » L.H.P. chăng).

C.— Tại Đông Dương :

1) Tin tức quan trọng về chính trị và quân sự đều « lọt » từ đất Pháp về đất Việt, hoặc từ Bắc Việt về Nam Việt cả ;

4) Tướng Navarre tuyên bố : sẽ nắm phần chủ động ;

5) Tổng ủy Nam Á của ANH, Mac Donald chứng nhận lời đó ;

6) Thủ trưởng phủ Thủ tướng Việt xác định việc dự bị PHÒNG THỦ SAIGON CHOLON trong mấy hôm Quốc Khánh ;

7) Đại sứ DEJEAN về Tây tiếp tục với các thành phần « thương thuyết » rồi trở về Việt.

8) Chính quyền Việt hoạt động riết về LAO ĐỘNG và PHỤ NỮ ;

9) AI LAO tăng cường quân đội ; — CAO MIỀN kiểm soát chặt chẽ Việt Kiều ; — MIỀN ĐIỆN phái sỹ quan liên lạc sang Việt.

THỂ NHÂN

42-III-54

Ý VÀ VIỆC



của HẬU NGHỆ

**Ông Hồ hữu Tường đang cắt
lâu đài khinh khí.**

ÔNG HỒ mà người Việt ta đều biết là đa mưu túc trí, là người am hiểu ý nguyện dân, hiện đang lo xây dựng. Ông định xây dựng một lâu đài cực kỳ to tát, cho dân Việt, cho cả nhân loại. Lâu đài này là tòa nhà « quán thể » và có thể là « trù » vô trụ. Ông đang thiết lập « thể chế trung lập » cho Việt Nam, để do đó kiến thiết hòa bình thế giới. Quả là Ông có đại chí. Ông hiểu thế sự, hiểu cả quốc sự, cả tâm sự của người mình. Hòa bình và trung lập quý thay !

Mà thưa ôi ! Ông Hồ chỉ có hai bàn tay, một bộ óc, với một tâm lòng. Trong lúc ấy kẻ nghịch của Ông có bao triệu người, có bao bộ óc, có bao vô khí.

Thuyết trung lập chế của Ông xây dựng trên lòng người, bởi vì ai ai cũng mong một hòa bình và độc lập. Mà lòng người là cái gì ? Nếu nó không kết thành thực lực ?

Thực lực của Ông Hồ ta chẳng khác nào gió với mây. Tí tấy đó mà mất đó, có cũng như bóng người. Lấy đó làm nền, thì Ông Hồ phải cắt lâu đài bằng một thứ vật liệu nhẹ hơn gió. Chắc là bằng « khinh khí ».

Vì là lâu đài khinh khí cho nên không mấy ai có hy vọng được ở.

Hòa giải muốn năm !

Xã hội ta có thứ « hải lòng muốn năm ». Bây giờ có thứ hòa giải muốn năm.

Đó bạn biết hòa giải cái gì ?

Hòa giải dân tộc đó bạn.

Nhưng họ hòa giải ở trên lập trường nào, với cái thế nào, với nhân phẩm nào, thì « tuyệt » không nghe nói.

Bạn đừng trách họ. Họ có thiệt chí mà !

Xưa đã có thứ ruồi đầy xe lên dốc, thì nay cũng có thể có hạng người nói « dốc ».

Nhớ lại chuyện xưa

Cuộc thương thuyết Pháp Việt đang khai diễn ở Paris về vấn đề Việt Nam độc lập (lần này có thực sự không ?) và Liên Hiệp Pháp. Theo tin trên các báo Pháp thì lập trường của đôi bên có vẻ không xuôi chiều mấy. Phía đoàn quốc gia V.N. thì muốn độc lập trước đã rồi mới bàn đến Liên Hiệp Pháp sau. Còn Pháp thì cứ khăng khăng trối cả hai việc lại làm một.

Nhớ đến Hội nghị toàn quốc đạo nào đã làm cho các ông tây thực dân rít rít lên vì chuyện Việt nam không chịu ở trong cái vòng L.H.P. hiện thời. Và, cũng trong hội nghị hồi đó, trước khi bàn đến việc cử phái đoàn thương thuyết với Pháp, một nghị sĩ đứng lên nhắc đến tích xưa : một là nên như Tổng đốc Hoàng-Điện hồi thất thủ Hanoi, hai là nên như cụ Phan phú Thứ ở miền Trung, ba là nên như cụ Phan thanh Gân hồi mất thành Gia định. Giải pháp tự xử ấy đã nêu lên để gợi tọng phái đoàn H.N.T.Q. Nay thấy chuyện thương thuyết, điều đình, Hậu Nghệ lại nhớ tới khi tiết của người xưa.

**Với giá tiền một gói
thuốc điều**

MỘT bạn đọc viết thư đến nhà báo tnan phiên rằng đáng lẽ người ta biết so sánh giá trị một tập chí như Đời Mới, làm công phu, làm tài liệu, làm cái mới cho người đọc, với một gói thuốc 20 điều : gói thuốc gồm vật liệu rất ít, ít tiền, không mực, không tri thức không chỉ chi cả. Thế mà người ta mua 4 gói thuốc điều để dùng hơn.

Bạn đọc chớ nên lạ điều ấy.

Món ăn tinh thần là món ăn của người giác ngộ. Món ăn này bán ít hay nhiều, có thể lấy đó mà đo lường xã hội.

Giác ngộ ! Tốt thay ! Mà, không dễ giác ngộ !

Phớt - hờ ăng lè

TRONG cuộc hội họp với báo giới Saigon tuần rồi, Cao ủy Anh Mac Donald sau khi tường trình qua những nhận xét về tình hình ở Đông dương, dưới con mắt ông, có ngó ý là ông sẵn lòng để trả lời những câu hỏi của các ký giả.

Một nhà báo Việt hỏi :

— Mỹ vừa ký một hiệp ước với Nhật để tái tổ chức nước này, và quân đội Nhật có thể điều động đến các mặt trận theo lệnh của Mỹ. Người Việt chúng tôi đã có một kinh nghiệm chưa tốt về sự chiếm đóng của quân Nhật rồi (hơn một triệu đồng bào của chúng tôi chết đói vì bị Nhật thu hết lúa). Như vậy là nước trung gian giữa hai khối Nga và Mỹ, có thể dùng ra hòa giải để tránh một cuộc chiến tranh thứ ba có thể xảy ra được chăng ?

Sau những lời thông ngôn tiếng Pháp qua tiếng Anh rồi tiếng Anh qua tiếng Pháp của nhân viên thông tin Anh người ta được nghe Cao ủy Anh trả lời rằng :

— Việc ấy ở ngoài thẩm quyền của tôi. Tôi không có ý kiến.

Một nhà báo Pháp hỏi :

— Về tình hình chính trị ở Việt nam, và theo những tin tức quân sự rất gần đây, Cao ủy thấy thời cuộc sẽ biến chuyển như thế nào ?

Đáp :

— Đó là việc nội bộ của Việt Nam.

Còn một số câu hỏi khác của các ký giả Pháp, Mỹ, Việt nữa, và cụ Toàn quyền Tân Cao ủy Anh ở Đông Nam Á đều trả lời tương tự như trên đây.

Thấy thái độ phớt hờ ăng lè của nhà chánh khách ăng lè, Hậu nghệ lặng lẽ rút lui theo lối ăng lè.

Ngày tương thân

LỄ KỶ NIỆM hai bà Trưng vừa rồi, kèm luôn là ngày Đại Hội Phụ Nữ « Tôi Cao Toàn Quyền » thấy mấy ngà đường có biểu ngữ trương các khẩu hiệu :

— Ngày đại hội phụ nữ đồng bào hãy tương thân.

— Ngày đại hội phụ nữ toàn dân xây dựng.

— Phụ nữ toàn dân đoàn kết và xây dựng văn hóa...



Tin nơi mình

TRONG các đức tánh của người tranh đấu, tự tin là đức tánh căn bản. Phạm đã gọi mình là tên chiến sĩ, dù là cầm súng hay cầm ngòi bút hay hoạt động chánh trị hay hành động cách mạng, thì tên chiến sĩ phải có nhiều đức tánh.

Con người tranh đấu biết rõ lẽ sống của con người, biết nhiệm vụ của mình, nhận thức thời cơ, thì lúc nào cũng vững tin cả.

Bạn gặp phải tình thế éo le, con đường tiến thủ của Bạn có nhiều ngại, bạn bè của Bạn phân tán ít nhiều, thì Bạn lại cần trầm tĩnh hơn lúc nào cả. Bi quan, chán nản là điều mà Bạn không được phép có, hay nghĩ đến.

Khẩu hiệu của Bạn là « Tiến », thì Bạn phải tùy trường hợp mà tiến. Vẫn biết rằng lúc này Bạn bị hãm vào cái thế cô. Nhưng, thế cô chưa phải tuyệt vọng. Người tranh đấu không bao giờ coi mình là « cùng đường ». Trong cái thế cô vẫn có cái thế « thoát ». Trước hết, Bạn đã thoát ly hẳn về mặt tinh thần và lý tưởng, thì tinh thần của Bạn có cơ phát triển bao la.

Bạn bị bao vây vật chất, thì Bạn phải đánh cái thế tinh thần, là phải tìm thêm bạn, giải phóng thêm người chưa được giải phóng tinh thần. « Để quốc » nào cũng mạnh, dù là đen, vàng, trắng, đỏ. Nhưng chưa có « để quốc » nào trường tồn cả. Để quốc Nã phá Luân kẻ ra là húng cường có 1 của đầu thế kỷ 19. Thế mà, phải một trận Waterloo, tướng Grouchy lạc đường không chặn được quân Phổ của tướng Blucher, Nã phá Luân sắp đuổi được giặc, lại bị thua trận. Thất trận Waterloo để quốc Nã phá Luân tan rã.

Nhưng, đừng xem để quốc ngày nay như thế kỷ trước : chúng có tổ chức khoa học. Tổ chức của chúng không những chu đáo về vật chất lại còn rất thâm về mặt tinh thần.

**Tim đánh trận Waterloo, Bạn phải
có hai cái thế : tinh thần và vật chất.**

BẮT HƯ

Khiến cho Hậu Nghệ nghĩ rằng : có lẽ phải đợi đến ngày phụ nữ, đồng bào mới nên tương thân, để mà « phụ nữ toàn dân » xây cái gì mới được chứ ?

Tối Cao ủy đại hội phụ nữ mà nêu ra các khẩu hiệu ư tối đen như vậy, là người ngoại quốc họ biết đọc tiếng Việt thì họ sẽ bảo là tối thấp mắt.

Hay là ông, bà nào ra các khẩu hiệu ấy định biến đổi chữ quốc ngữ mới ?



HỘI NGHỊ « SIÊU QUỐC » !

BẠN tôi bảo với tôi rằng Ông chủ nhiệm của chúng tôi có lắm sáng kiến và lắm kế hoạch. Nào Ông đưa ra « Quốc kế Hội nghị » (năm 1949) không thành, thì rồi Ông lại bày cái trò Hội nghị Toàn quốc.

Tôi không đồng ý với Bạn tôi. Và nếu phải mất lòng Ông chủ nhiệm, tôi cũng bảo rằng Ông chỉ có hạ kế, chứ không có thượng sách hay diệu kế.

Là vì những điều Ông muốn làm, những kế hoạch Ông trù liệu cho người khác làm, đều là « sự việc dụng chạm » ; không dụng chạm phe này, cũng rầy rà với phái khác. Đề rồi Ông chịu tiếng tai. Bạn bè không quý, kẻ nghịch thêm thù, Ông chủ nhiệm tôi chỉ làm người « bơ vơ ». Cho nên có hôm tôi bảo ngay với Ông rằng « kẻ của Ông chỉ là kẻ cô lập hóa Ông đó thôi ». May ra Ông không giận ! Mà giận sao được ? Giận tôi nữa à ? Ông chỉ còn một người Ông.

Bạn thử nghĩ. Ông chỉ bày những việc

mất bụng người, không đem danh không thu lợi cho cá nhân, thì đổ ai ở trong cái xã hội này dám nghe Ông. Bằng chứng rõ ràng là cái Hội Nghị toàn quốc độ nọ đã làm chấn động dư luận quốc tế, làm giận một số người Pháp, làm phiền một số người Việt, đến nỗi người ta đâm ra sợ Ông chủ nhiệm tôi lắm ! Sợ bày điều bất lợi.

Thấy vậy, tôi có ý định cứu vãn tình thế cho Ông. Tôi xin thiết cho Ông một kế làm cho mọi người đều hài lòng, cho cả « cha tôi và Vua Phổ » cùng đồng tình. Thế mà Ông không tin tôi, cho tôi còn non « tay ăn ».

Ông chủ quan thái quá !

Kế của tôi như thế này, Bạn giùm xét cho tôi nhé :

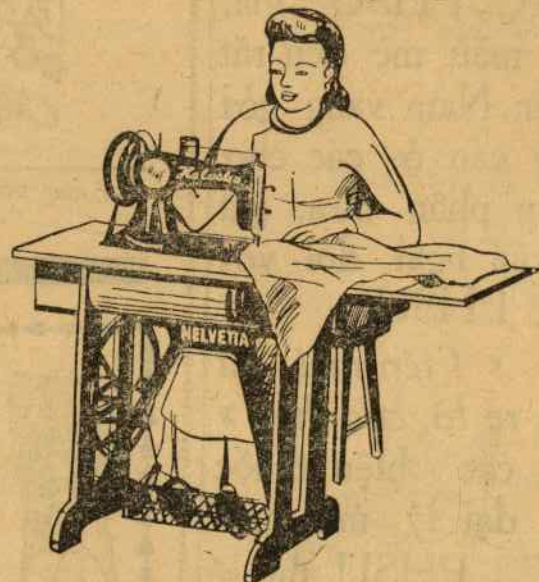
Tôi xin đưa ra một Hội nghị có thể lôi cuốn phe Quốc hội lập tức, phe Hội nghị tư vấn, phe Toàn quốc, cả và phe không hội hè gì cả.

Hội nghị tôi định đưa ra có chữ siêu (siêu mới chứ không phải siêu cũ). Lấy tên là « HỘI NGHỊ SIÊU QUỐC ». Siêu là tốt, là trên cao, là thoát khỏi. Tức là cao hơn Quốc Hội (hơn hội nghị thượng quốc), thoát khỏi toàn quốc (rộng hơn quán thể), một cái văn tư (xuyên vũ trụ), còn thêm cái đặc điểm là không dụng chạm Pháp, không mất lòng Bắc Minh, không phiền cậu Việt, làm vui cả Nga và Mỹ. Lại một cái quý khác là « siêu phạm » hóa tất cả hội viên.

Như thế, chắc là mọi người đều hài lòng, đều sẽ đua nhau mà bình vực Hội nghị siêu quốc của tôi

DƯƠNG BÁ ĐƯƠNG

Helvetia



Máy-May Suisse "Helvetia"

TỔNG PHÁT HÀNH INDO COMPTOIRS. SAIGON

Đại tửu lầu
SOAI KINH LAM
 446, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169
PHÒNG RỘNG RÁI MÁT MÈ ĐẶC BIỆT
CHIẾU ĐÁI AN CẦN
 Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà
 Retenez cette adresse :
Grand Restaurant SOAI KINH LAM
 446 rue des Marins, Cholon
 SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS
 CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

ĐÃ CÓ BÁN

**NGƯỜI CHỒNG
HOÀN TOÀN**

tiểu thuyết tâm lý và xã hội

Của Lê văn Trương

Tác phẩm thứ hai trong tập

CHÌA KHÓA HẠNH PHÚC

Quyền sách thứ nhất của nhà

xuất bản Lê văn Trương

30b Phố Nguyễn Trung Trực

(quận hàn) Thanh) Hanoi

Đại lý độc quyền

Nam Việt—Caomiên—Lào

YIEM YIEM thư trang

113-115 Kitchener-Saigon

ĐÔI MỜI số 105

Trên con đường dài

BẮT ĐẦU TỪ CHỖ BẮT ĐẦU

SAU những bài phân tích thời cuộc và tình hình nội ngoại của nước ta, Bạn cũng như chúng tôi đã nhận ra một sự bế tắc lớn lao.

Một số đông tưởng rằng có độc lập là xong chuyện. Chúng ta thấy rằng điều ấy có đúng chăng là ở vào năm 1946 - 47. Chở đến năm 1954 này độc lập chưa phải là điều kiện đầy đủ để giải quyết vấn đề Việt Nam. Nó là điều kiện phải có, điều kiện then chốt, nhưng không đủ.

Có người bảo rằng miễn là độc lập thì dù sao sao cũng được. Thật là hảo ý mà là cái ý quá đơn giản. Và thế cuộc thì không giản dị như ý muốn của người ta.

Độc lập với « quốc gia » mà không biết có « Việt minh » thì không thể có hòa bình ngay. Và độc lập với « Việt minh », độc lập như xe chạy trên đường « rầy » thì nền độc lập cũng không thể đem lại hòa bình dân tộc. Nó chỉ rước về cho dân cho nước một việc mà, từ ngàn xưa, tổ tiên ta đã đem xương máu ra chống cự ; là vai trò « An nam đồ hộ phủ » với hình thức mới.

Hai bên dung hợp nhau, đôi bề chế trung lập cho Việt nam là điều quá tốt đẹp. Trên thực tại thì chưa có thể thực hiện được.

Đánh dẹp một bên, thì chưa ắt có bên nào làm nổi, dù là có ngoại viện,

Một lẽ khác là khó tránh được sự « choảng » nhau giữa « Việt Minh » và « Quốc gia », mặc dầu là nhân dân không muốn. Hội Nghị Genève sẽ đem lại hòa bình cho Việt Nam chăng ? Rất có nhiều người tin tưởng rằng có thể. Mà cũng có thể nó sẽ là cái trò kéo dài thời gian giặc nguội.

Ngay ở nội bộ Việt Nam, nếu không có thực thể hòa bình dân tộc, thì dù ngoại tộc nào có lo cho ta, ta cũng không có hòa bình thực sự.

Thế thì ta nên bắt đầu từ chỗ bắt đầu.

Nghĩa là ta cần đặt lại các vấn đề, đề rồi bắt đầu học a, b, c, mặc dầu kẻ khác đã bước sâu vào triết lý.

Vấn đề mà ta phải đặt là :

— Ta có quả quyết nhìn nhận rằng phải có quốc gia dân tộc Việt nam chăng, và nó sẽ là đơn vị hiệp lực quốc tế chăng ? Tức là ta có quả quyết muốn có một tổ quốc Việt nam nằm giữa hai con sự từ Án và Hoa chăng ? Hay là ta muốn sáp nhập dân tộc ta vào một khối dân tộc mạnh ?

— Nước Việt Nam mới của chúng ta có thể đứng vững trong một chế độ hủ bại, với những phần tử hưởng thụ lạc hậu chăng ? Hay là nước Việt Nam mới phải là một nước tân tiến, xây dựng trên công lý xã hội, biết có khoa học mà không phụ nhân đạo, biết có đấu tranh giữa các tầng lớp nhân dân để tiến tới mà không đấu tranh để giết lẫn nhau ; tức là các tầng lớp nhân dân tranh tiến trong sự hiệp lực và điều hòa ; chúng ta có muốn một nước Việt Nam như thế ấy chăng ?

— Chúng ta có nên nghĩ đến chăng một nền văn minh nhân loại mới, xuất hiện sau những trận giết chóc không lồ và sau các cuộc phát minh và chế tạo vũ khí nguyên tử, vũ khí khinh khí... ? Nền văn minh mới này phải chăng là văn minh đề cao nhân bản, điều hòa xã hội và nhân loại ?

Khi ta trả lời xong mấy câu hỏi trên, và ta có đủ đức tin rằng đó là « nhật xuất » ngày mai, thì ta phải bắt tay ngay vào việc, cả trên hai lập trường quốc gia và quốc tế.

Đi một con đường mới không phải là do ý muốn suông, mà chính vì đó là cái lẽ chánh vì ta nhận thức tiến trình lịch sử và xét đến việc phải xảy ra.

Việc đã xảy ra và còn tồn tại là việc phải có trong giai đoạn sau đại chiến, (1) còn việc sẽ xảy ra là con đề của mâu thuẫn ngày nay, là việc phải đến của giai đoạn sau.

Trần Văn Tấn

(1) Lần lượt chúng tôi sẽ cùng bạn giải quyết những vấn đề liên quan đến dân tộc, xã hội và nhân loại.

ĐÔI MỜI số 105

Đã đến lúc cần nói trắng ra chưa ?

LIÊN LẬP, ĐỘC LẬP, TRUNG LẬP

HÀ VIỆT PHƯƠNG viết

Hãy nói đến Hòa Bình đã

thì thử hỏi : trong số hai ngàn triệu con người lương dân ở trên trái đất này, ai mà chẳng mong an hưởng cảnh Thanh Nhàn ?

Ấy thế mà cứ dăm mười năm lại có một bọn lãnh tụ khát hưởng thụ, khát oai danh, xua nhân loại vào lò sát sinh để mà buôn bán máu xương của lớp người vô tội. Có ai muốn chém giết đầu ? Ấy thế mà đây ! Chúng ta đang chém giết nhau tàn khốc hơn bao giờ hết...

Thì câu chuyện trung lập

cũng vậy. Có nước nào không muốn trung lập đầu ? Thế mà, nhìn vào thực tế, thử hỏi xem cái nước « trung lập » vào bậc nhất hoàn vũ kia, là Thụy sĩ, có thực sự trung lập được không ? Hay đó chỉ là một « Liên hiệp quốc » nhỏ nhỏ của loại giặc điệp,

lấy nơi « trung lập » ấy để... Ina bửu bất, hồ lô của chiến tranh lạnh. Đáng in như họ giết quyết mâu thuẫn kinh tế và quân sự ở những nước « được gọi là trung lập » khác : thì đây ! Xiêm La, thì đây ! Thụy Điển, Miến Điện, há các ông « trung lập » đó có « trung lập » một ly nào đối với cuộc chiến tranh Việt Pháp không đã ?

Nói hẹp thì thế

còn nói rộng ra thì ngay đến Ấn độ, thường cả tiếng tự xưng là đứng trên « thời cuộc », đến cả nước Anh « đàn anh » của Ấn nữa, đến cả Mỹ là « chủ nợ » của hầu khắp hoàn vũ kia cũng vậy, đã có lúc nào « trung lập » đối với mọi cuộc chiến tranh lớn nhỏ ở trên thế giới này chưa ?

Rất lạ là cái thế trung lập chưa hề thấy ở trên trái đất này, mỗi khi có cuộc xáo trộn chính trị—hòa chăng là ở dưới hình thức được gọi là bất can thiệp.

Còn Trung-lập-chế thì sao ?

— Trung lập chế cũng vậy. Một nước như Việt Nam tự lực tuyên bố — dù là lời tuyên bố của toàn dân — tuyên bố Trung lập thì nhất định là không xuôi rồi (không Mỹ-Pháp thì có Nga-Hoa xen vào phá ngay), mà, nếu viện thêm vậy cánh, là tất cả khối Á-rập và Ấn độ liên kết một cách « Trung lập » với mình thì trước hết là vô-hình-dung đã dựng nên cái thế **LIÊN LẬP** (đề mà Trung lập, giả dụ là có thể trung lập được), sau nữa ta thử xét lại xem chính ngay cái khối Á Rập Ấn Độ ấy trong thực tế hiện tại có « trung lập » không đã ? Trả lời câu hỏi này, có việc phải lập thủ tướng ở Ba Tư (trường hợp Môt Sa dec) và nhất là ở Ai Cập (Négúpô tôn lên bề rồi lại hạ bề xuống đi rồi lại tôn lên bề một lần nữa), theo áp lực của các sức mạnh... ngoại lập, thiết tưởng cũng khá rõ rệt lắm rồi.

Vậy thì, cả hai hình thức Trung-lập-hóa và Trung-lập-chế đều không thể thi hành được trong lúc này, ở xứ này.

Cho nên, khách quan mà nói thì với hiện (xem tiếp trang 42)

ĐI KHÁM CÁC BÁC NGOẠI QUỐC

Nói chuyện trong 50 phút, 4 hãng sản xuất thuốc lá ở Anh bị thiệt hại 15 tỷ

Ông Mac Leod, bộ trưởng trông nom về sức khỏe ở Anh vừa nói chuyện với các nhà báo về tai hại của thuốc lá. Bản thuyết trình của ông Mac Leod cũng tương tự những bản tìm tòi đã thu được ở Mỹ. Thuốc lá và bệnh ung thư trong phổi có liên hệ với nhau. 35 năm nay ở Anh, bệnh ung thư ở phổi đã tăng lên đến 55 lần. Hiện nay mỗi năm ở Anh có 14.000 người chết vì bệnh ung thư ở phổi.

Mỗi ngày hút 25 điếu rất dễ mắc bệnh. Thuốc lá chỉ bớt hại nếu mỗi ngày hút nhiều nhất là 5 điếu.

Một người đàn ông Anh hút mỗi ngày 15 điếu, người đàn bà hút đến 6 điếu. 18 triệu dân Anh hút thuốc chỉ tiêu mỗi năm 821 tỷ, thuốc đánh xuống thuốc lá là 300%, thuốc lá mang lại cho ngân quỹ quốc gia mỗi năm là 616 tỷ.

Ở Mỹ, trong năm 1930 bán được 8 tỷ vỏ thuốc lá còn những năm khác trung bình là 18 tỷ. Thuốc lá đầu có lọc bán tăng được 7 tỷ,

Máy giặt đầu tiên để giặt quần áo búp bê

Trong các ngân hàng các tiệm bán đồ chơi ở Anh thứ máy giặt quần áo cho búp bê thu được kết quả nhiều nhất. Cái máy giặt này có thể giặt quần áo búp bê mà không làm rách quần áo. Thương cục line Brothers đã chế ra cái máy này. Mỗi ngày thương cục còn chế ra 20.000 con búp bê, 40.000 đồ chơi bằng máy, 1000 xe Scooters, xe ba bánh và xe trẻ con.

(Entreprise, P. ris)

Học sinh Anh có máy vô tuyến truyền hình ở lớp học

Sang năm 1956, học sinh Anh sẽ có máy vô tuyến truyền hình trong lớp học. Đài B.B.C trong năm nay đã thực hiện bước đầu trong chương trình đặt máy ở các trường. Trong 500 trường học, học sinh sẽ được dự lớp học về địa dư, sử học và sinh vật học trên màn ảnh vô tuyến truyền hình. Đến năm 1956 tất cả các trường sẽ có máy.

(Daily Herald, Londres)

Đăng tri

Nhà bác học Einstein rất đáng trí. Gần đây, ông đi tàu điện ở New York, và để kính đeo mắt xuống bên cạnh. Khi tìm kính, ông không thấy nữa.

Một cô bé lượm lấy kính và đưa cho ông. Ông nói: « Cám ơn em, em thật là ngoan, tên em là gì vậy. »

Cô bé trả lời:

— « Tên là Clara Einstein cha ạ ! »

(Semaine du Monde)

Cưới nhau trẻ tuổi lại càng sớm bỏ nhau.

Theo những bản thống kê cuối cùng ở Anh thì 95% phụ nữ đến tuổi lấy chồng đã có

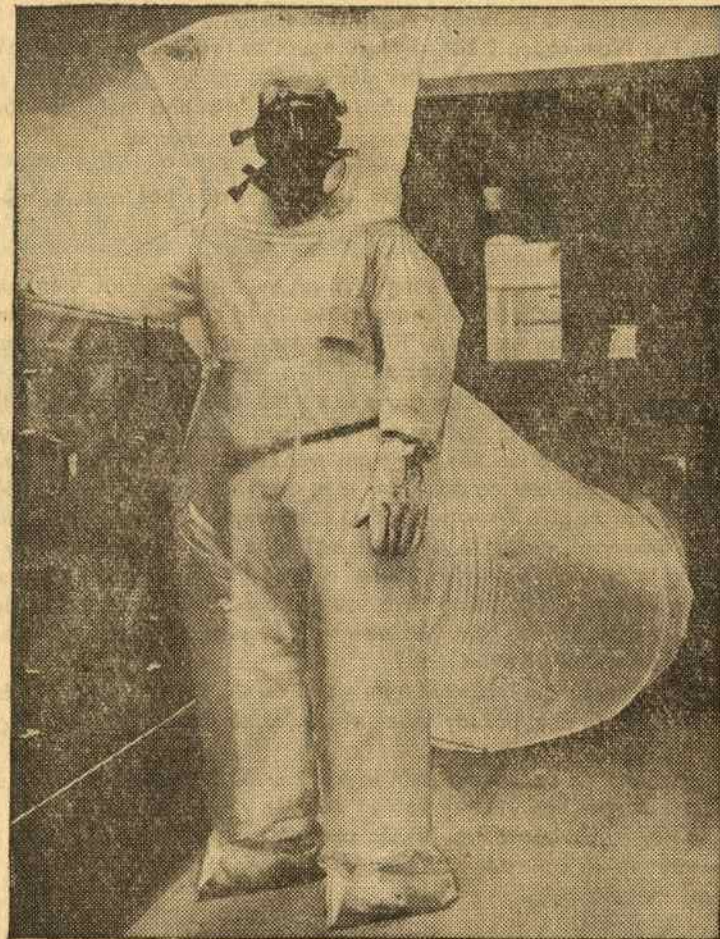
chồng. Số đàn ông tương đối nhiều hơn nên phụ nữ tha hồ chọn lựa, tuy vậy nạn ly dị cũng chưa dứt hẳn.

Trong các nước tân tiến, trai gái nước Anh lấy nhau sớm hơn các nước khác. So với năm 1938, số con trai và số con gái có chồng, có vợ dưới 20 tuổi tăng lên gấp hai lần. Trái lại, ly dị cũng tăng lên.

Trong 40 năm nay, số ly dị tăng lên 14 lần. Cưới nhau còn trẻ tuổi càng dễ bỏ nhau. Một trong 4 cặp vợ chồng cưới nhau ở tuổi 16 và 18 lại ly dị nhau, m 1 trong 10 cặp ở tuổi 19 và 22, 1 trong 16 cặp ở tuổi 23 và 27. Họ thường ly dị sau 6 hoặc 7 năm cưới nhau.

Nhập sinh sản đều đều có thể giữ được mức thăng bằng cho dân số nước Anh. Trong 24 vụ sinh nở chắc chắn có 2 vụ sinh đôi hoặc sinh ba, so với năm 1938 trong 84 vụ mới có 2 vụ.

(Presse Anglaise)



Kiểu quần áo « Nguyên tử » mới này đã được áp dụng tại nhà máy sản xuất chất plutonium của công ty General Electric ở Richland xứ Washington. Cái đuôi lớn bằng chất « plastique » dính ở đằng sau như trong hình, cốt để tránh cho người thợ khỏi bị hại vì chất quang tuyến phóng xạ.

Đến 32 tuổi chúng ta trở nên xấu xí chẳng ?

Có phải đến 32 tuổi, các nữ chiêu đãi hàng không trở nên xấu xí, ham cãi cọ không ? Đây là câu hỏi của các tổ chức nữ chiêu đãi Mỹ.

Hội cực lực phản đối hãng hàng không Mỹ ra luật thôi hồi các nữ chiêu đãi lúc họ đến 32 tuổi.

Các nữ chiêu đãi cho quyết nghị ấy hết sức bất công. Nhiều hội phụ nữ cũng lên tiếng bênh vực giùm cho họ: « Hành khách chỉ cần những nữ chiêu đãi có kinh nghiệm. Các hãng hàng không, không nên thu nhận những người còn có vẻ trẻ khỏe. »

(New York Herald Tribune U.S.A)

Trên thế giới có 230 triệu máy phát thanh

Theo một bản thống kê của Liên hiệp quốc hiện trên thế giới có cả thảy 230 triệu máy phát thanh đang hoạt động, một phần nửa là ở Mỹ. Anh là nước đứng vào hàng thứ hai với 12.946.000 máy, Bắc Mỹ có 120 triệu, Âu châu 70 triệu, Á châu 16 triệu, Nga 14 triệu, Úc châu 3 triệu, Phi châu 2 triệu.

Thư Giáo sư Kỳ Nộ

Ấy lời mình đề dạy đời
Lấy thân mình
đề dạy đời

Các trò,

Đức Phật Thích Ca dạy ta phải

sinh một sự đề làm cho trọn đạo Từ Bi và chính thân Ngài, Ngài đã khước từ lâu ao gác gươm, vợ đẹp con khôn đề mà hành đạo.

Đức Chúa Giê Su dạy ta phải xả thân ưu thế thì chính thân Ngài, Ngài phải chịu tù ngục, chịu cho kẻ thù nhỏ bọt vào vạt rồi đem đóng đinh câu rút.

Đức Khổng Phu Tử dạy ta Khiêm nhường đề đạt đạo Trung Dung thì chính thân Ngài, Ngài đã dấn vượt qua dư luận của đám môn đệ, còn thiên cận, đề mà nuôi một mặt « chịu đầy xe cho một con đi đày phạt,

« Thánh » Tôn Tội (Tolstoi) dạy ta lòng Bình thì chính thân Người, Người đã dấn lên công hầu danh tướng, châu báu ngọc ngà đề mà khoác áo nông dân bị trị, ông một cuộc đời « có làm một được phép ở ẩn ».

Thánh Cam địa (Gandhi) dạy ta Diệt dục đề cứu vãn Hòa Bình thế giới thì chính thân Người, Người đã vui lòng khước từ mọi vinh hoa phú quý, vui lòng chịu đựng mọi kham khổ lao lụng, suốt một kiếp kiên trung chống đối lại bất công, bất lý, không một phút nào sờn lòng, không gì giáng náo bất nhất.

« Thánh » Các Mác dạy ta hợp lý hóa đời sống đề giải phóng cho nhân loại mặc ghen trước mâu thuẫn kinh tế thì chính thân Người, Người đã bỏ sót rác bực công việc mình làm thương thư bộ giáo dục nước Đức, rồi chịu sống cả một kiếp lưu lạc cùng khốn, cho được hợp lý hóa đời sống với tư tưởng chống sự hưởng thụ bất công của chế độ người bóc lột người.

Có như thế, nghĩa là lời nói có đi đôi với việc làm, thì nói ra, thiên hạ mới dám nghe lời mình, thiên hạ nghe lời mình đề soi gương sáng của mình.

Có như thế, nghĩa là đời sống của mình có đi đôi với tư tưởng của mình, thì tư tưởng của mình mới là được soi gương, là kim chỉ nam cho thiên hạ được.

Có như thế thì mình mới được thiên hạ tin lên làm Thánh, làm Hiền.

Có như thế, chỉ có như thế thì mình mới làm thầy được thiên hạ thôi.

Phật, làm thầy thì n hạ... Cho nên, thẹn mình xưa đây cũng mang tiếng làm thầy các trò, thầy thấy bốn phận của chúng ta là phải noi gương các bậc thánh hiền mà cương quyết bỏ cái ngôn ngữ hành vi của phường « con buôn thời thế » uốn ba tấc lưỡi đề dối dân lừa chúng.

(xem tiếp trang 41)

CỦ KHÔNG CƯỜI

NGƯ ÔNG viết

« Dân chủ hóa... » danh từ

May mà đạo này Tổng trưởng cái bộ, được gọi là Dân chủ hóa, lại đi phở hội vắng nhà, nếu không thì sẽ xảy ra vụ án... phản dân chủ.

— Tại mấy em bé này chạy ngang đường.
— Lỗi tại xe này chạy nhanh quá.
— Không lỗi tại người đi đường.
— Không lỗi tại...
— Mà việc của người ta là phải đi mau chóng.

Thì ra vừa có một tai nạn ở toà tụng phải ba em nhỏ chạy ngang đường đề đi học.

— Có lẽ chết mất.
— Tội quá trọng ba đứa bé như ba con chim non.

Đến trưa đi làm về ngang đó ngư ông lại còn thấy mấy mảnh guộc xinh xinh, bắt giặc Ngư ông than rằng:

« Chẳng hiểu rồi trong « lịch trình tiến hóa của nhân loại » có gian đoạn này: những ông ấy cậy việc « thời thế » phải mau chóng và phóng bạt mạng đề xảy ra tai nạn trong thành phố như sát hại mấy con chim non vô tội kia ?

Các ông giết người có « học mi » kia ời ? Có lẽ ông vừa mới ở trận tiền về nên đang còn say máu, say thuốc súng chăng ?

Tại nạn lại xảy ra trong « tuần lễ im lặng của Sài thành »

Và các bà mẹ ời ! Các bà mẹ phải yên lặng.. Các bà có được kêu gào lên khóc bên hình hài mấy đứa con thân yêu của bà vừa bị tai nạn không ?

Những « con sâu con bọ » kêu gào đề « mạng phải đổi mạng » đề làm gương cho những ông cầm lái giết người.

Àn « hồi lộ » phải chịu từ hình của tân chính phủ vừa ban bố chỉ thị thì tội ác do cơ giới gây nên, do những cánh tay ngóng cuồng điều khiển con thú khát máu ấy cũng phải chịu « từ hình ».

Chứ không thì các ông chỉ chắc lưỡi một cái và.

Giết những đứa trẻ ngây thơ cũng như tội làm « gián điệp » lọt vào hàng ngũ... đề giết lẫn lẫn những mầm non ưu tú của tương lai đất nước. Như thế là có tình thần phá hoại. Ôi giới đất ời ! Văn minh cơ giới giúp ích cho các ngài được việc đỡ mệt mỏi cái thân xác hay là đề các ngài phờn, mà đề cho rập óc những kẻ đi đất dùng nhân lực trong lúc đi chuyên như con chó chết !

Hừ...

Và Ngư ông tôi không tiểu hi hi nữa mà Ngư ông khắp hu hu... Khi nghỉ chuyện này.



TRANH KHÔNG LỜI

Đây lại một vụ án... lạm danh :

— Thưa là... QUỐC HỘI Lao Động !

Mới nghe, Ngư ông sững sốt cho là chính phủ Bưu Lặc chắc là vừa mới thi hành một chính sách, còn vượt qua cả trình độ « dân chủ hóa » vì tiến vượt — tức là vượt bực — lên đến mức « vô sản hóa » nữa !

Nhưng đến lúc điều tra kỹ ra thì, thương hời là thương ! cho tiếng Việt và cho tinh thần Dân chủ ! là bởi vì nổi cái Hội Nghị lao động dạy nghề đầu có gần đủ mặt anh chị em Lao động... ở toàn « quốc » đến họp, nên cái ông đình dùng danh từ « cao và lớn » nào đó đã trương ngay lên là QUỐC HỘI. Chẳng ngại đến hai chữ Quốc = Nước, Hội = Họp, thì Quốc Hội vị chi đi là cả nước họp mà !

Hỡi ! Hỡi ! những ai là người muốn bênh vực cho tinh thần Dân chủ ! hãy đứng nghiêm mà nghiêng cả nón đề chào mấy thủ phạm « cũng... tối cao » của cả cái « quốc hội » những Ngài Sinh dùng danh từ « đại dõm » !

Yên lặng trong tuần lễ yên lặng

Một tài xế lái xe sai phép bị đội xếp huýt còi giữ lại cảnh cáo. Tài xế lẳng lặng rút bút chì ghi vào cuốn sổ tay của đội xếp một câu đầy ý nghĩa :

— Tôi sai phép một cách yên lặng. Còn anh... giữ luật một cách âm ỷ — vì anh huýt còi. Thế thì, trong tuần này, ai có lỗi hơn ai ?

Cứng là dân... đập cả mà !

Nghe nói Chính phủ dân chủ hóa miễn thuế xe máy (tiếng Bắc gọi là xe đạp), một bác phu xích lô chép miệng rồi phát biểu ý kiến :

— xe đạp có hai bánh, đập còn nhẹ nhiều thế mà còn được miễn thuế hưởng hồ xe đạp ba bánh của mình. nặng biết mấy,

Cười ra nước mắt

Ngư ông tự cù mà cũng không thế nào cười được nữa sau khi có chuyện này:

Nguyên một sáng Ngư ông tôi lái cò trên cái xe đạp tổng tộc qua ngã tư gần chợ quân thì thấy đông đồng và ông cảnh binh đứng đề giữ trật tự.

Vài chiếc guốc xinh xinh quai nylon đồ bị lần lổp ở toà nghiêng ngang mình gây nát còn nằm trên đường nhựa.

Ngư ông tò mò và chỉ nghe :

ĐỜI MỚI TRÀO PHÚNG

ĐỜI MỚI TRÀO PHÚNG

ĐỜI MỚI TRÀO PHÚNG

ĐẠI ÚY L. V. B.: Ai cũng biết rằng phải có một quân đội tinh nhuệ thì mới có thể chiến thắng. Nhưng làm thế nào cho quân đội tinh nhuệ, những phương pháp huấn luyện cũ đã làm cho chúng tôi nghỉ ngơi trong chiến tranh ngày nay. Tôi muốn thảo luận với ông vấn đề đó.

TRẢ LỜI.— Nghệ thuật quân sự phải bảo đảm ba vấn đề là xây dựng tinh thần quân đội, sử dụng và phối hợp các phương tiện vũ khí, và chỉ huy tác chiến. Muốn bảo đảm ba vấn đề đó mọi quân đội muốn được tinh nhuệ đều phải xây dựng trên ba phương châm sau này:

Cần-lao-hóa sinh hoạt: Nói đến chiến tranh dù là chiến tranh tối tân cũng là nói đến gian khổ. Có gian khổ học tập, phải gian khổ sinh hoạt thì mới gian khổ chiến đấu được. Muốn chịu đựng gian khổ thì sinh hoạt thường ngày phải được cần lao hóa.

Chánh-trị-hóa tư tưởng: Ông Tôn Văn định nghĩa: chánh trị là quản lý công việc của đại chúng. Cũng như nhiều chánh khách đã cho rằng, chánh trị là tất cả các thủ đoạn để cướp chánh quyền. Định nghĩa như thế là chỉ nhìn thấy một khía của danh từ, chính trị theo nghĩa tổng hợp tức là tổ chức sự việc cho hợp lý để đạt mục đích trong các hoạt động. Vì vậy, mọi hoạt động trong đời đều cần có chánh trị. không có chánh trị là không hợp lý, không đạt mục đích.

Chiến tranh là một giai đoạn tranh đấu của chính trị bằng võ trang. Chánh trị phải lãnh đạo quân sự. Chính trị phải bảo đảm tinh thần chiến đấu, đạo đức với dân, với địch, với đồng đội, với kỷ luật của toàn thể quân đội. Vì vậy, tư tưởng binh sĩ phải được chính trị hóa nghĩa là phải làm cho mỗi người thấm nhuần mục đích chiến tranh và phương pháp chiến tranh. Bởi vậy các vua chúa ta trước, hề đã sai một ông quân vô làm Tấn tương quân vụ, cầm quân dẹp giặc, thì lại sai một ông quan văn làm Tấn lý quân vụ đi theo kiểm soát. Chính trị quyết định quân sự.

Ông văn là chính trị, ông võ là quân sự. Cho nên chỉ huy một cuộc chiến đấu, một đơn vị chiến thuật (unité de tactique) phải là một nhà quân sự tinh thông chính trị và triết học. Trái lại, chỉ huy một đơn vị chiến lược (unité stratégique) hay chỉ đạo một cuộc chiến tranh phải là một chính khách, một triết gia tinh thông quân sự và khoa học.

Tinh-luyện - hoá kỹ thuật: Chịu đựng được gian khổ, tư tưởng được chính trị hóa còn cần tinh thông kỹ thuật nghĩa là biết sử dụng thành thạo vũ



khí máy móc để tác chiến. Phải tập luyện kỹ thuật đến trình độ tinh vi theo phương pháp thực dụng thì quân đội tinh nhuệ, mới có thể nói chuyện chiến tranh.

Thích-ứng-hóa chiến lược: Chiến lược chiến thuật đã có trong các binh thư, đã được sử dụng trong các cuộc chiến tranh cổ kim là những hình thức đã đóng khung trong hoàn cảnh chiến trường, trong những điều kiện chủ quan, khách quan của giai đoạn lịch sử ấy. Nếu cứ máy móc áp dụng như các ông lang băm dùng một thứ thuốc để chữa hàng trăm người cùng chung một bệnh. Bệnh cũng giống nhau, nhưng bệnh người này không giống bệnh người kia.

Trong phép chỉ đạo chiến tranh cũng thế, phải luôn luôn linh động, tùy mình, tùy địch, tùy chiến trường, tùy lịch sử mà chế biến chiến lược thích hợp thì mới mong thắng lợi. Không ai dùng một chiếc giường mà cưới vợ cả, vợ hai rồi vợ ba, vợ tư cũng chung chiếc giường đó. Bốn vợ đều là đàn bà cả nhưng mực cao, thấp, béo gầy của họ khác nhau mà cái giường lại có khuôn khổ nhất định.

Tối-tân-hóa phương tiện: Phương tiện tức là tất cả các khí cụ dùng vào việc chiến tranh. Từ người lính đến người chỉ huy từ người công binh đến nhà kỹ sư quân giới phải luôn luôn trao đổi kinh nghiệm tìm cách chế biến cho các phương tiện càng ngày càng mạnh thêm, càng nhanh thêm, càng nhẹ thêm.

Trần Thành: Gia đình: Việt Nam với các dân số, cái thực lực cái diện tích hiện tại tôi thấy chủ trương đem Việt Nam đóng vai Lưu Bị trên thế giới, việc đó có thể được không và đường lối như thế nào?

TRẢ LỜI.— Qua được cuộc chiến tranh này, Việt Nam tuy bé nhưng mà bé hạt tiêu. Nhìn vào tình trạng chia rẽ hiện tại, Việt Nam nào có khác gì Lưu Bị đang gặp buổi lưu vong. Phải

tình đời như Tào Tháo mới thấy cái sắc thái anh hùng nằm ẩn trong người Lưu Bị. Việt Nam tuy bé nhưng ở vị trí quan trọng, nhờ đã gỡ các nguồn văn minh Âu Á, kinh nghiệm 8 năm chiến tranh. Hoàn thành độc lập được với Pháp nếu lực lượng quyết định trước thành thì việc cắt đứt sự chi phối của Nga Hoa cũng không đến nỗi khó khăn.

Ngày xưa công trình xây dựng nhiều năm của Hạng vũ chỉ đủ Hàn Tín thu xếp một trận Cai Hạ thôi. Độc lập với Pháp, ngàn được Nga Hoa, Việt Nam sẽ là cái l cho Lào, Miên, Xiêm, Diên dựa và bốn dân tộc này tất phải liên chặt chẽ với dân tộc Việt. Việt đã sẵn có kinh nghiệm dân xếp vấn đề độc lập quốc gia chức lãnh đạo nhân dân trong Nam, Lần này là lần thứ T, nghĩa năm tiếp xúc với khối Nga, đã nhiều lần thương thuyết lắm rồi. ra vốn liếng, kỹ thuật mà khối này là cụ thể bản Tuyên Ngôn vì tình thế phải giúp đỡ lại có ba lần 3-7-1953 của chánh phủ Pháp.

lúa Miên Xiêm, Việt là lương thực chưa dứt hẳn sự khó khăn của vấn đề căn bản. Nhờ đó đối ngoại, độc lập bởi vì nó còn dính dấp Việt tất phải gây được ảnh hưởng để Liên hiệp Pháp. Hai bản kiến quyết định trong toàn thể khối thứ của Hội Nghị toàn quốc tháng và khối thứ ba phải gây được 1-1953 đã nêu rõ lập trường của hưởng quyết định giữa hai khối Việt Nam: 1—Hoàn toàn độc lập (đúng Mỹ vì con số 3 mới là con số đại công pháp quốc tế); 2—kết kết với đạo. Đối nội, chế độ Việt phải thực hiện những hiệp ước tay đôi có tánh giải phóng con người, cả hai phía ch liên lập. Tức là không nhận hình chất lẫn tinh thần, tinh cảm lẫn lực hiện tại của L.H.P. vì tổ chức trí kinh lẫn văn hoá và chính trị, là tổ chức độc phương, mà không sự giải phóng dân tộc nghĩa là phải chối một sự liên kết bình đẳng. hòa được dân tộc tinh và nh Theo tinh thần hai bản kiến nghị tiến bộ mới, thực sự bảo vệ hòa h H.N.T.Q. thì quan niệm độc lập nhân loại. Nga là Nga, Mỹ là Mỹ, Việt nam là quan niệm dung hợp, nan niệm theo chủ nghĩa xã hội. nguyên tắc « phụ quyền » hay nguyên « chủ quyền chia đôi ».

Lê Văn Xương Rạch giá: Khối Mỹ khối Nga có thể chung sống bên cạnh được không?

TRẢ LỜI.— Nga Mỹ không thể tồn tại bên cạnh nhau vì anh không thể lưỡng lập. Nếu Mỹ hòa bình với Nga mà không ủng cho một khối thứ ba ra đời thì bao lâu, Mỹ sẽ bị cô lập, vì sức của Mỹ là tiền, là vũ khí chứ không phải là chính trị, là lý tưởng. Chiến tranh nóng xảy ra thì cả hai bên bị diệt vì bom khinh khí nguyên mà nếu đấu tranh về chánh trị Nga thì Mỹ thiếu lý tưởng sắc Phải có khối thứ ba làm vùng thì Mỹ mới tồn tại được bên Nga và thế giới mới mong có bình lâu dài.

HỒNG NAM
Các bạn: P.T. Thanh Huyền (chợ Hồ Ngọc Cẩn (KBC. 4789); Lưu Qu Hào (Kratié); Thanh Tân (Mỹ Tuyết Hoa (Cần Thơ).— Sẽ trả lời báo.

Bạn Quách Liên (Hà nội).— Hồ Sơn sẽ trả lời thẳng bạn.

QUỐC THỜI CUỘC



KVẤN ĐỀ ĐỘC LẬP.—Việt Pháp đã bắt Nam, Lần này là lần thứ T, nghĩa năm tiếp xúc với khối Nga, đã nhiều lần thương thuyết lắm rồi. ra vốn liếng, kỹ thuật mà khối này là cụ thể bản Tuyên Ngôn vì tình thế phải giúp đỡ lại có ba lần 3-7-1953 của chánh phủ Pháp.

Chưa dứt hẳn sự khó khăn của vấn đề căn bản. Nhờ đó đối ngoại, độc lập bởi vì nó còn dính dấp Việt tất phải gây được ảnh hưởng để Liên hiệp Pháp. Hai bản kiến quyết định trong toàn thể khối thứ của Hội Nghị toàn quốc tháng và khối thứ ba phải gây được 1-1953 đã nêu rõ lập trường của hưởng quyết định giữa hai khối Việt Nam: 1—Hoàn toàn độc lập (đúng Mỹ vì con số 3 mới là con số đại công pháp quốc tế); 2—kết kết với đạo. Đối nội, chế độ Việt phải thực hiện những hiệp ước tay đôi có tánh giải phóng con người, cả hai phía ch liên lập. Tức là không nhận hình chất lẫn tinh thần, tinh cảm lẫn lực hiện tại của L.H.P. vì tổ chức trí kinh lẫn văn hoá và chính trị, là tổ chức độc phương, mà không sự giải phóng dân tộc nghĩa là phải chối một sự liên kết bình đẳng. hòa được dân tộc tinh và nh Theo tinh thần hai bản kiến nghị tiến bộ mới, thực sự bảo vệ hòa h H.N.T.Q. thì quan niệm độc lập nhân loại. Nga là Nga, Mỹ là Mỹ, Việt nam là quan niệm dung hợp, nan niệm theo chủ nghĩa xã hội. nguyên tắc « phụ quyền » hay nguyên « chủ quyền chia đôi ».

Như vậy, nếu phái đoàn Việt Nam trách nhiệm thương thuyết với chánh phủ Pháp, hành động đúng ý nguyện của nhân dân (được nhất biểu tuyên Hội Nghị toàn quốc), thì phái đoàn phải phân tách cuộc thương thuyết ra làm hai:

- 1.— Một hiệp ước nhìn nhận nền độc lập đầy đủ của Việt Nam;
- 2.— Một hoặc nhiều hiệp ước qui định nền bang giao Việt Pháp. Nền bang giao này là cơ sở của Liên Hiệp chấp sửa đổi.

Lẽ tất nhiên là hiệp ước mới thủ các hiệp định ký kết giữa Pháp và Việt từ trước tới nay.

Căn cứ ở bài diễn văn của Thủ tướng Laniel đọc trước quốc hội Pháp ngày 8 và 9 Mars 1954, cho rằng nền độc lập của Việt Nam không còn là vấn đề rắc rối » và « Vừa cho

ĐỜI MỚI số 105

PHẢI CẤP BÁCH GÂY THỰC LỰC QUỐC GIA MỚI CÓ THỰC THỂ ĐỘC LẬP

ra vừa lấy vào là việc không nên » thì ta có thể tin rằng vấn đề độc lập quốc gia, phen này, có thể giải quyết đại bộ phận.

Phải nói thẳng rằng Hội nghị toàn quốc có ảnh hưởng lớn. Và sở dĩ nó có ảnh hưởng tốt là vì nó phản chiếu nguyện vọng quốc dân Việt Nam. Và sở dĩ H.N.T.Q. đánh được một dấu lịch sử và phá được sự bế tắc chánh trị, là nhờ điều kiện chủ quan và khách quan.

Rất tiếc là không nghe nhắc đến cái tên H.N.T.Q. trong cuộc thương thuyết lần này.

Nhơn nói đến việc trước việc sau, chúng tôi xin nhắc đề bạn đọc nhớ lại là trên mặt báo này chúng tôi, trước hết, cùng với một số người trung thành ái quốc có bảo rằng « dù muốn dù không, Pháp phải trả đủ độc lập cho Việt nam ».

năm 1946, chúng tôi có đặt vấn đề « hoàn thành độc lập », cho rằng « Pháp trả một ngày là rước thêm tai hại ».

Khi Việt Pháp ký kết hiệp định Pau, 1950, trên mặt báo « Độc Thấu » chúng tôi cũng cho rằng làm việc không rồi, đề rồi đây phải làm lại, bởi vì chế độ « chủ quyền chia sẻ » làm cho đôi bên học hặc nhau, không đem lại kết quả tốt.

THỰC THỂ ĐỘC LẬP.—Ta phải nhìn nhận một cách ngay thẳng rằng giành được độc lập

là công của toàn dân Việt Nam. Độc lập mà Pháp giao trả nơi tay cánh quốc gia Việt Nam là do điều kiện khách quan nhiều hơn.

Đòi độc lập là một việc mà vận dụng độc lập là việc khác. Vận dụng phải có thực lực vận dụng; bằng không thì ngoại viện không thể giúp mình vận dụng chủ quyền được.

Sở dĩ chủ quyền về với ta là tình thế khiến nên, thì khi ta nắm lấy, chủ quyền rất có thể không nằm trong tay

TRẦN VĂN AN viết

ta. Nếu ta lơ hững, ta coi thường sự sử dụng chủ quyền quốc gia, ta không « tri kỷ » không « tri thế », thì ta sẽ ăn « banh vẽ ».

Vì vậy mà, trước thời cuộc, tôi xin cùng đồng bào đặt vấn đề khẩn cấp là vấn đề tạo cái: *thực thể độc lập*. Sẽ có người bảo rằng tạo cái thực thể sẽ đưa đến « nổi da xáo thịt », không ích gì. Quan niệm như thế là lầm lạc. Cái thực thể gồm có nhân lực, vật lực, và tài lực. Có thực lực về quân sự cũng chưa đủ gọi là có thực thể; có ngoại viện dồi dào cũng không phải là có thực thể. Phải có cả: văn hóa, chánh trị, quân sự, và kinh tế. Có chánh trị thì quân sự mới có giá trị, quân sự có chánh trị mới biết đặt mình trong thời gian, biết sử dụng giai đoạn, biết lợi biết hại, biết tiến biết thoái.

Bảo rằng bên kia mạnh, bên này mạnh là tự nhiên đánh nhau, là điều không ắt. Ất chắc một việc là kẻ mạnh nuốt kẻ yếu. Cọp gặp nai, cọp ăn nai. Cọp thấy cọp, cọp tránh nhau. Bên kia có thực thể, bên này có thực thể, không những có thể không đánh nhau, mà còn có thể nói chuyện với nhau. Đó là nói hẹp.

Nói rộng ra, là khi ta có thực thể ta có thể ứng phó thời cuộc. Thời cuộc có thể đưa Nga Hoa và Mỹ gây hấn, mà cũng có thể làm cho họ thỏa hiệp nhau. Căn cứ ở lời tuyên bố mới đây của ông Trần Văn, ủy viên của ủy hội chánh trị Trung Cộng, thì Trung Cộng đòi hỏi hòa bình để củng cố chế độ mới của mình trong nội bộ Trung Hoa. Ông Trần Văn còn tỏ ý kêu gọi các đảng phái đệ tam khắp nơi nên chịu khó trong giai đoạn « thi hành chủ nghĩa xã hội trong một nước ».

Nghĩa là cuộc đình chiến giữa cường quốc rất có thể kéo dài, và các chỉ bộ đệ tam ở các nơi rất có thể áp dụng chánh sách mềm dẻo. Bằng chứng là Ông Lecœur, tổng thư ký hành chánh của đảng đệ tam Pháp và đồng chí thân mật của ông đang bị sa thải. Ở phía đệ tam mỗi lần đòi

(xem tiếp trang 31)

TÙ VẤN ĐỀ

sản phẩm nghệ thuật trên màn ảnh đến vấn đề ĐIỆN ẢNH VIỆT NAM qua vấn đề DÂN TỘC TÍNH

III

QUẢ tình là Vittoria de Sica và Luis Bunuel đã khôn lắm. Họ không đại gì mà đi dàn cảnh một « king kong », một « Le grand ziefeld », hay một « Samson et Dalila » chẳng hạn, đi vào đường lối ấy chỉ là đưa tên tuổi mình xuống dốc... chẳng bao giờ góc đầu lên được! Chỉ vì một lẽ là tạo ra những phim loại ấy, chỉ là để thua người Mỹ — đã thua phim Mỹ về nghệ thuật, lại còn không có... khán giả. Cái lối dàn những cảnh nhảy đầm, những cảnh có xe hơi tối tân và nhà cửa một ngàn... lễ một từng, những mảnh sống chói lọi những thế giới trường giả, những đời sống bên ngoài và bên trong của hạng người ngoài cái việc sung sướng phê phỡn ra thì không biết làm gì hơn là... đau khổ than thở cho hợp với... thời thượng, cái lối ấy, không ai qua được mấy cái hãng Metro Goldwyn Mayer, Warner Bros.v.v. và mấy nhà dân cảnh Cecil B. de Mille, Frank Capra, Fritz Lang.v.v. Nghĩa, là không ai qua được kể có tiền!

Vittorio de Sica và Bunuel không đại. Họ lợi dụng luôn cả một tình trạng tâm lý xã hội. Cái con người giữa thế kỷ hai mươi này, sau hai trận chiến tranh nhất là trận thứ hai—và trước viễn ảnh một trận ghê gớm nữa sắp xảy ra, đã mở mắt trước một sự thực Họ nhìn lại cõi thực và cõi vô thực trong cá nhân họ, kiểm điểm cái mất đi, cái còn lại, tính sổ lời lãi về tinh thần coi những gì là thực tại, cái gì là phi thực tại đã ám ảnh đời sống bên trong của họ từ bao nhiêu năm.

Họ tránh màu sắc, hư ảnh và cái đẹp lộng lẫy bề ngoài đã cám dỗ họ, dùng họ làm nơi đựng món hàng văn nghệ mà *ôu cánh* là không hề dự bị họ chịu đựng và chống với những cảnh tàn sát, những trại tập trung, những cảnh chiến tranh tàn khốc...

Họ quay về thực tại, Họ quay về với văn nghệ chinh phục thực tại, tại tạo thực tại, dẫn đời sống con người đi lên...

Vittorio de Sica và Luis Bunuel đã khôn ngoan ở chỗ đã làm cái việc hợp thời. Và hai đã quay về với nền điện ảnh *tả chân mới* (néo - réalisme phénoménologique) với những phim « Voleur de bicyclette », « Los olivados »...v.v..... dàn cảnh những mảnh sống nhỏ của hạng người làm than. Trên màn ảnh không thấy thấp thoáng có ý tưởng của tác giả cuốn phim xen vào (cũng như trong một cuốn *tiểu thuyết phi ngã* (roman impersonnel) không có hình bóng người viết sách).

... Chỉ có một hay nhiều mảnh sống trần trụi ra đó: những trường hợp không gian và thời gian tự nó nó nói (tôi nói lại: nói) rất nhiều và trực tiếp với người ngồi trong phòng chớp bóng và còn lơ đãng theo họ hoài... cho đến khi một trường hợp cũng biến tính và trở nên một t

★ của TAM ÍCH ★

vấn đề... và cho đến khi một vấn đề thao túng tình cảm và lý trí con người và lối cuốn luôn sự tác động... Cái hiệu lực văn nghệ ấy, người ta thường lười biếng không thừa nhận, vì nó nảy nở, trưởng thành một cách tiềm tàng trong cõi vô thức của cá nhân mà thôi.

Đề thuyết là đề thuyết xã hội. Bối cảnh (toile de fond) là xã hội của *số nhiều*. Tâm lý là tâm lý của một hạng người đương tự mình tranh đấu với mình, với tự nhiên, với tất cả những gì chặn ngang tầm con mắt đương « nhìn lên ». Và mảnh sống là mảnh sống của một số người — số người nhiều nhất — đương đau khổ, đương vùng vẫy thoát khỏi một bãi cát lún...

Màn ảnh nào nói (langage cinématographique) được những tiếng nói ấy là màn ảnh sống.

Và màn ảnh nào dựng được những cá nhân điển hình (cá nhân tiêu tư sản chẳng hạn) không phải là một thứ nhân vật thần thoại (mythe) mà là một con người nhiều sức khỏe tinh thần, và dựng được những trường hợp nói rất nhiều, những trường hợp... « hùng biện », ấy là màn ảnh sống.



Màn ảnh Việt nam nào bắt chước Sica và Bunuel và nói tiếng nói ấy màn ảnh Việt nam khôn.

Dựng những mảnh sống hiện thực của xã hội làm than, dựng những mảnh sống tiêu tư sản đầy lý tưởng và sinh khí — cùng một lúc với những điển hình sống, và dựng những mảnh sống hùng tráng của lịch sử (Tiểu sử tráng sĩ, Tráng sĩ Bồ Đề...), ấy là là cái việc nên làm và hợp với thời đ

Còn cử nhất định phải « dựng »: n xe hơi Huê kỳ, nào điệu nhảy rum nào cảnh cao bồi, nào cảnh lông lẩy gượng, nào cảnh sang trọng... đó nào cảnh khổ thân... ép, nào cảnh yêu đương... nhằm thì sẽ gặp hai trạng thái: người Việt Nam thì họ... như đầu, còn người ngoại quốc thì họ phát khóc!

Trong các ngành văn nghệ Việt Nam đương thua thiệt nước ngoài (giữa lúc Trung Hoa và Nhật Bản không thua thiệt chút nào), quả tình còn có một ngành..... làm chuỗi đem đi đánh nước người được ngành điện ảnh! Nếu đem thử chuỗi đi nước ngoài mà đề họ... phát khóc thì thà đừng đem. (Một phim « Ki Văn Kiêu » thực hiện cho đúng về nghệ thuật điện ảnh, còn gây được mỹ cảm của họ nhiều hơn là những phim..... yêu đương..... vung!).

Phim « Rhasomon » của Nhật chẳng hạn, phim « Nhất giang xuân thủy hướng đông lưu », « Nhật xuất » của Tàu chẳng hạn đã chinh phục thế giới rồi!

Và tốt hơn là cứ làm những phim có dân tộc tính cho người trong nước và người ngoài nước xem.

Dân tộc tính!

Lại một danh từ! Đã gọi là danh từ thì nó hay lừa người, và người hay dùng nó để lừa người. Nó chứa một ý niệm (concept). Người ta thường đổ nó ra để thay vào đó một *đúng* khác nguyên chất để tự lừa mình và lừa người. Mỗi một người, một đoàn thể, một giai cấp, một xã hội đổ nó ra và đổ vào đó một *đúng* đúng của mình chế ra.....

Đó là đời sống của một... Danh từ « Dân tộc tính » cũng là một danh từ có cái số phận ấy. Chỉ khác nhau ở chỗ người chân chính thì đổ vào đó một chất tốt, còn người bất chính thì đổ vào đó một chất xấu và dân tộc cá nhân rất nhiều màu sắc và rất đẹp.

Cái bảng giá trị (table des valeurs) có từ ngàn xưa cũng đã đề ra được một mô... tính rồi! Kể ra cụ Trần trọng Kim viết rằng: « Bởi thế cho

(xem tiếp trang 39)

ĐỜI MỚI số 105

Cảnh Việt đáng yêu

« Giang san Hồng Lạc vẫn là giang san. »

TRƯỚC KHI VÀO ĐỀ

1.— HAI CÂU CHUYỆN, MỘT NHẬN ĐỊNH

1944

TRONG một cuộc họp mặt thân mật giữa một vài nhân sĩ Việt với một nhóm quân nhân Nhật, một kỹ giả nhà Nho của chúng ta đã thốt ra câu uất hận này:

— Các ông thử nhìn kỹ lại — nhìn tổng quát ấy! — vào bản đồ thế giới rồi đem so sánh vị trí của nước chúng tôi với vị trí của các nước nhỏ ở Trung Âu, các ông sẽ thấy rõ sức tranh đấu sinh tồn của dân tộc tôi mạnh đến mức nào chứ! Chứng cứ: ở bên kia trời Tây, mấy nước Ba Lan Tiệp Khắc, cả đến Áo, Hung, Bảo nữa chỉ mới mắc kẹt giữa hai khối Nga Đức (so với Hoa An thì đã thấm thía gì?) ấy thế mà thử hỏi xem có góc đầu, góc cổ lên nổi không chứ?

« Còn chúng tôi, các ông trông xem: từ thuở khai quốc đến giờ, chết chẹt giữa hai cái gọng kìm khổng lồ như kia, chỉ ngó vào bản đồ không thôi, cũng đã thấy ngạt thở, ừ hơi rồi! huống hồ lại phải liên miên « Bắc cự Hoa, Nam hòa Ấn » suốt bao nhiêu thế kỷ rồi thì hỏi còn gì là hơi sức chứ? Mà đòi nghĩ đến xây dựng? Chúng tôi mà còn đến ngày nay, thiết nghĩ cũng là một thành tích phi thường quá mức tưởng tượng rồi.

« Bình tĩnh mà nói: Thử đổi chỗ cho các ông sang đây, chắc quá lắm các ông cũng chỉ tạo ra nổi một Lý Thường Kiệt để bình Tống phạt Chiêm, một Trần Hưng Đạo để chống Nguyên, một Lê Lợi để thắng Minh, một Quang Trung để cự Thanh... đến thế là cùng thôi! Thi, đấy! chúng tôi thực tình cũng chỉ mong vượt biên ra ở một hòn đảo nào, họa may tránh nổi cái ách Nam Bắc bao vây kia thì mới mong mọc mũi sủi tăm được... »

1954

GIỮA một hội nghị văn hóa quốc tế, một chiến sĩ bác học Việt đã đường hoàng tuyên bố rằng:

— Các bạn muốn tìm dấu vết cụ thể của nền Văn hóa Việt nam trong lúc này thì kẻ cũng hơi khó, vì hiện trạng nước tôi chưa cho phép chúng ta khai quật nổi mọi cổ tích mà chúng ta tin chắc là phải có rải rác ở dưới

NƯỚC NON VÂN

NƯỚC NON NHÀ...

ĐĂNG TÂM THÀNH viết

giải đất kéo dài từ hồ Đồng đình Trung hoa sang đến vịnh Tiêm la, nghĩa là trên con đường dài Nam tiến của dân Việt ngút ngàn mấy ngàn cây số kia.

Tôi nói ở dưới giải đất vì ở trên mặt đất này thì bao nhiêu công trình kiến tạo của dân Việt đều đã bị mọi cuộc xâm lăng (trung bình cứ một vài trăm năm lại xảy ra một lần) thiêu hủy, phá tan đi mất cả rồi.

Những trang sau đây, sẽ có dịp nói tới.

Ngay bây giờ cần dẫn ra một chứng lệ quyết định nữa để bạn đọc hiểu rõ thêm về lòng tin tưởng của kỹ giả, trong khi cầm bút thảo ra chương kê cứu này.

Chứng lệ đó là một chứng lệ lịch sử. Nó là kết tinh tinh thần tranh đấu của dân tộc Việt Nam.

Chứng lệ đó ngụ ở:

2.— SỰ ĐẶT TÊN CÁC TỈNH LÝ.

Thi đây, theo sát dư đồ đất Việt, từ Bắc chí Nam, thử đọc tên các địa phương lên mà xem, ta thấy gì?

Ta thấy toàn có một loạt danh từ chỉ thị sự cố gắng của con người để thắng thiên nhiên và thắng ngoại bang thôi: thắng để sống.

Này đây:

Bắt đầu thắng biển Đông, có mấy tỉnh: Hải NINH, Hải PHÒNG, Hải DƯƠNG.

Rồi thắng lưu vực Sông Nhị, Sông Thương, Sông Cầu, Sông Đuống, v. v. có:

Vinh YÊN, Phúc YÊN, Phú THỌ Hưng YÊN, Bắc NINH, Nam ĐỊNH, Ninh BÌNH.

Thắng sông Mã, sông Cả, sông Gianh, sông Hương, sông Trà Khúc. v. v. và thắng chiêm thành thì có:

THANH Hóa, Nghệ AN, Quảng BÌNH, Quảng TRỊ, THUẬN Hóa, Quảng NGÃI, BÌNH ĐỊNH, Phú YÊN, Khánh HÒA, BÌNH THUẬN.

Sau cùng là thắng miền trung châu màu mỡ của sông Cửu Long, Bát Sắc và thắng Chân Lạp thì có: Gia ĐỊNH BÌNH thường, Mỹ THO. Biên HÒA, Tây NINH.

Rút lại, bao nhiêu danh từ Ninh, Phòng, Yên, Định, Bình, Thanh, Thuận, Hòa đều để chỉ thị một tấm lòng bền bỉ của con người trong việc thay đổi « san hà » để lập ra đất sống cho con người.

Nhìn vào tấm hình cong cong của chữ S không lồ ấy người có tâm óc chẳng tài nào không thấy nổi bật lên hình ảnh của biết bao nhiêu thế hệ con người miệt mài nối gót theo nhau, tay cầm tay, lòng nhủ lòng:

— Đem mồ hôi nước mắt, đem xương trắng máu đào ra bón xới cho

(xem tiếp trang 41)



Cảnh Hồ Lăng Bạc

ĐỜI MỚI số 105

TRƯỜNG ĐỜI và TRƯỜNG HỌC

NGÔ ĐỒNG THANH viết

II

Có mấy thứ nhà Trường ?

NHIN vào hiện tại xứ sở, ai đã thành thực với chính bản thân mình tất phải công nhận rằng cái mớ học vấn, thường được gọi là mớ kiến thức của mình, khi phải đem nó ra ứng dụng thì quả tình là nó sượng ngấm, sượng ngấm, quả là nó thiếu sót, sứt mẻ lắm lắm: ít khi nó giúp nổi mình làm nên trò trống gì, nếu mình không vận dụng đến những điều hiểu biết mà mình đã khổ công nhặt nhạnh được ở TRƯỜNG ĐỜI.

Đúng là như thế.

Chúng ta không ít thì nhiều, đã là một loại người «biết lỗi» vì chúng ta đã học lỗi. Chúng ta học lỗi vì nguyên lý giáo dục của đất nước xưa đây vẫn là một nguyên lý lỗi: trường học không hề có lúc nào là phản ánh trung thành của đời sống thực tế; quả là trường học cũng chỉ mới là một khía cạnh, một bộ phận rất là hạn chế của Trường Đời thôi.

Thi đây, xưa cũng như nay, kẻ đã biết bao nhiêu bậc (?) khoa mục hề bị tung ra đời là bơ vơ, lạc lõng, vụng về, lỗ mỗ, không còn biết xử thế tiếp vật ra sao nữa, ngoài cái lối viện sách của mấy ông Thánh, viện lời của mấy ông Hiền ra đề mà dọa người, dọa cả mình nữa... rồi rốt cuộc là: «Muôn sự trông vào một...mẹ mày!» Không có thì... chết đói!

Vì họ mắc chứng bệnh nan y là bệnh «mọt sách», thường được giới chính trị xã hội đặt cho cái tên là GIÁO ĐIỀU CHỦ NGHĨA, vốn là cái khoa «Khổng Tử viết... Mạnh Tử viết... Lư Thoa đã dạy... Các Mác đã dạy... v.v...».

Họ mọt sách là vì trường học đã dạy họ... phải mọt sách thì mới có văn bằng: văn bằng đã là chứng minh



thư của một chính sách giáo dục nhời sọ vậy.

Với chính sách nhời sọ đó, nền giáo dục hiện thời đã chú trọng vào có cái phần *tinh* nhất của Trường đời, là Học đường thôi.

Do đó quên hẳn mất hết cả cái phần *động* của Trường đời, tức là của cuộc sinh hoạt xã hội.

Quả có là như vậy.

Vì lũ trẻ em là tất cả chúng ta trước đây, và là tất cả học sinh hiện thời, đã và đang HỌC ở đâu? HỌC thế nào? HỌC những gì? học đây là học thực sự ấy!

Đặt mấy câu hỏi đó ra, rồi nhắm vào thực tế thì chúng ta phải thấy, ngoài các thứ trại «tập trung» có cái tên mỹ miều là Trường học ra, còn có nhiều thứ Nhà Trường khác nữa tạm chia ra làm mấy loại sau đây:

1.— Nhà trường... trường học

(Như đã nói, hãy miễn bàn cái lò uốn nắn sơ lỏi này, trong đó mỗi tuần giam hãm bọn trẻ có tới ngoài vài chục giờ ngột ngạt, với đủ các trò kỷ luật phản khoa học vì phản thiên nhiên, phản nhân loại vì phi nhân loại: như bắt trẻ không được nói chuyện, không được vận động hàng giờ!)

2.— Nhà trường... gia đình

là cha, là mẹ, là anh, em, họ, hàng thân thích đứa trẻ, vốn *xử sự* với nhau bằng *Tình cảm* nhiều hơn là bằng *Lý trí*, đối đãi với nhau bằng *Huyết Mạch* nhiều hơn là bằng *Sách vở*, nên thường thường, nếu chưa phải là luôn luôn, chống đối lại cái họa «giáo điều chủ nghĩa» của «Nhà trường... trường học».

Do đó, mới xảy ra bao nhiêu chuyện ngang trái, giữa gia đình và học đường, mặc dầu gần đây ít nhiều trường học đã chớm biết đưa trẻ nhỏ cũng có gia đình, nhà trường cần phải liên lạc

với cha anh nó để cho giáo dục học đường ăn khớp với giáo dục gia đình. Song, câu chuyện ở đây, không có phải là câu chuyện liên lạc suông về cái chỗ đưa trẻ học hành, cư xử ra sao, mà đích phải là liên lạc về cái chỗ *đời sống tinh thần và vật chất* ở trường học có phù hợp với đời sống gia đình của nó không. Giả dụ những trường hợp thường xảy ra nhan nhản như sau đây:

a) Hiện trạng rối ren của xã hội nước nhà bây giờ đã tạo ra một bầu không khí rất mực là gay ở gia đình, trong đó, thậm chí chưa! cha mẹ đưa nhỏ hoàn toàn bị dọa lạc vì thời cuộc (cảnh: «*Chồng đánh bạc, vợ đánh bài, chồng hai ba vợ, vợ hai ba chồng*», chẳng hạn) thì đưa trẻ, rồi bỏ ghế học đường, với một mớ đạo lý suông ở trong sách (dạy toàn có một mớ luân thường cao cả đến tuyệt đối), bước chân về đến nhà là lên mặt cu non, viện ngay ra đủ thứ «giáo điều» toàn dựa vào Lý trí cả! đề mà lên án cha mẹ, gây ra bao nỗi địa ngục gia đình;

b) Cũng do sự đảo lộn về mọi giá trị, đang diễn ra, mà có nhiều gia đình cha mẹ lại nhiễm đậm tinh thần, được gọi là «cấp tiến» là «dân chủ», và gì gì nữa đó, nên khinh miệt ra mặt mọi giáo điều mà đưa trẻ quá ngây thơ, quá chân thành, đã tải nguyên văn từ học đường về đề mà «nhai nhai rác tai người lớn!», rồi cũng gây ra bao mối xung khắc: cảnh «*tư tưởng không tài nào đã thông nổi*» giữa cha mẹ với con em.

Rút lại thì cuộc cãi to «Nhà trường... trường học» mà không đi đôi với một cuộc cải tổ tương xứng của «Nhà trường... gia đình» thì bao nhiêu giáo điều thu lượm được ở học đường nhiều khi đã không ích lợi gì cho trẻ em, lại còn làm khổ lây cho gia đình chúng và luôn tiện cho chính thân chúng nữa.

Bởi vậy khi tìm cách mở lối thoát cho nền giáo dục học đường thì đồng thời phải tính đến việc khai thông nền giáo dục gia đình nữa. Bằng không thì là chuyện kẻ bần hai chân!

Chẳng rõ Đại Hội Nghị Giáo Dục Toàn Quốc Tối Cao vừa rồi có đề cập đến khoa giáo dục gia đình không?

(Còn một kỳ)

Cùng các bạn gửi bài đăng báo. — Tòa soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư riêng cho các bạn yêu cầu, nên phải trả lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thôi tình cho. Đa tạ.

ĐỜI MỚI số 105

NGƯỜI CHỒNG LÝ TƯỜNG của một số nữ sinh Sài thành

điều tra phóng sự
của DUY SINH



— Yêu cầu anh Sinh ra ngoài dùm một chút. Mà cấm được rình, nghe trộm đó.

Một cô có cặp mắt tinh quái, miệng chúm chím, chuyền nguyên vọng chung của cả đám nữ sinh đồng đảo. Tôi vội quay gót trở ra, nhưng bụng bảo dạ:

— Hẳn có chuyện bí hiểm lắm đây, lúc này trước khi vào, mình chẳng nghe các cô bàn gì về chồng với vợ, rồi bầm nhau cười lẫn cả ra khi mình bước vào. Mười cô ngồi đầu lảo lảo với nhau, chắc lắm truyện lạ lắm đây, phải rình nghe mới được, dù có xấu cũng ráng chịu.

Ý tưởng phát ra hành động, tôi nép vào một góc tường, nhìn xiên qua một kẽ nứt lắng nghe:

— Ở báo Đời Mới có cái mục bàn về người chồng lý tưởng của phụ nữ đô thành, các chị có xem không nhỉ?

— Có chứ, mình là chúa hay xem những loại điều tra phóng sự ấy đấy, cái ông Minh đăng Khánh nào ấy, viết tình nghịch gớm, cứ nhí nhảnh, đi dỏm mà chọc vào đúng tim đen người ta thôi.

Cô gái có cặp mắt tinh quái, có cửa miệng chúm chím, vờ ngay lấy:

— Bộ chị Anh lại ưa chồng già rồi chứ gì?

Cả đám ôm lấy nhau cười rũ rượi, làm chị Anh nhà ta thẹn đỏ cả mặt, chạy đuổi theo cô gái tinh quái kia, rách yêu:

— Chị được cái suy bụng ta ra bụng người là không ai bằng.

Không khí trở lại yên lặng nhưng mặt cô nào cũng đỏ, mặt cô nào cũng sáng và tim cô nào cũng đập mạnh.

— Ừ thì thôi vậy. Chị không thích ấy chồng già chứ gì, vậy người chồng lý tưởng của chị như thế nào, nói cho chị em nghe chờ nào.

— Ai lại nói ở đây lỡ ai nghe thấy có mà chết.

— Được, để Lan ra xem lại xem có ai rình không nhé.

Tôi vội lẩn sang buồng bên. Tiếng nói nhỏ nhỏ bắt đầu cất lên, khiến tôi phải dán tai vào tường mới nghe nổi.

— Người chồng lý tưởng của tôi ấy... khó nói quá... lý tưởng là thế nào mới được chứ?

— Lý tưởng là điều mong muốn cao nhất của mình chứ còn gì nữa.

ĐỜI MỚI số 105

— À, thế phải không, vậy thì anh chàng đó phải... Cho nghĩ hai phút. Phải à... về phương diện vật chất trước nhé:

— Khoẻ mạnh là một này
— Đẹp hay xấu không thành vấn đề
Còn về tinh thần;
— Phải hiền nhau
— Phải học giỏi.

Từng ấy thôi

Vấn cái cô Lan làm đầu mối.

— Chị Anh xong rồi, giờ sang chị Châu. Cô gái có khuôn mặt hiền hậu, với cặp mắt mơ màng, vương vấn đôi sợi tóc mây, chậm rãi giải bày tâm sự, có vẻ long trọng lắm:

— Con người... lý tưởng của tôi, ở gần đi lắm, vì tính tôi vốn giản dị. Người đó không cần phải bảnh trai, con nhà giàu, nhưng phải học giỏi.

— Nghĩa là phải cử nhân, bác sĩ, kỹ sư kiểu «*giá hạnh phúc*» chứ gì?

Chém vào được một câu lý thú, cô Lan úp mặt xuống bàn, như cố dấu nụ cười rất cởi mở của mình.

— Lại chọc người ta, lại xuyên tạc ý nghĩ của người ta rồi đó. Cái kiểu bác sĩ, kỹ sư vô ấy thì bố bảo cũng xin hàng. Học giỏi nhưng phải có tư cách, có đạo đức, phải biết thương vợ thương con mới được chứ.

— Ngoài ra anh «*bác sĩ có đạo đức*» ấy cần phải có những đặc tính gì nữa?

— Nói như thật đấy thôi, dễ mà lấy được một bác sĩ có đạo đức đấy, làm cái bằng bác sĩ, mà nhất là bằng có đạo đức rõ ràng bằng giấy bản chắc. Đã được một bác sĩ có đạo đức thì nhất rồi còn gì nữa.

— Chị Nguyệt tiếp tục đi chứ còn gì nữa.

Cũng một khuôn mặt hiền hậu, cũng một cặp mắt mơ màng, một màu xanh lá cây, Nguyệt giống Châu như đúc khuôn, cô chậm rãi trả lời:

— Tôi cũng giống như chị Châu.

— Sinh đôi lại chẳng giống, nhưng người... lý tưởng phải khác chứ.

Hai chị em cùng bẽn lẽn cúi mặt xuống.

Lan nhanh nhẩu thúc đây;

— Chị Nguyệt cũng giống chị Châu,

thôi cũng được. Còn «*chị áo tím kiềng vàng*», cho chị em biết tâm sự với chứ.

— Sao lại áo tím kiềng vàng,
— Ừ thì thôi, chị Tâm vậy.
— Người lý tưởng của tôi lại khác hẳn, không phức tạp mà cũng chẳng được giản dị.

— Nghĩa là thế nào mới được chứ. Khéo ốm ở, úp mớ lấm nữa, sốt ruột chết đi được.

— Làm gì mà cuống lên thế, từ từ cho người ta với chứ.

Không khí trở nên sôi nổi, mọi người như háo hức chờ đợi phiên mình đề đốc bầu tâm sự tức ừ bấy nay. Những cặp mắt đều càng sáng thêm lên, những đôi môi càng bóng thêm lên và mọi người đều chăm chú, dán tâm con mắt vào cô gái có thân hình mảnh dẻ, có cặp mắt một mí sắc sảo, có manh áo tím ẻo lả như mặt nước Hương giang:

— Không phức tạp nghĩa là chẳng phải e dè, kín đáo, thâm thúy mà trái lại tư tưởng phải tiến bộ, biết nhìn nhận thực tại, biết xét đoán tương lai. Đặc biệt một cái nữa là không chiều vợ.

— Bộ chị mày muốn ăn đòn suốt ngày sao.

— Nói giỡn hoài. Không chiều những cái nhõng nhẽo vô lý quá độ của mình ấy chứ. Không chiều những phút bốc đồng của mình ấy chứ. Vì mỗi lần chiều là một lần chịu đựng, mỗi lần chịu đựng là làm thương tổn đến hạnh phúc gia đình, vì chịu đựng mãi thế nào chả có ngày bùng nổ, mà bùng nổ thì hạnh phúc gia đình chỉ còn là một lớp bụi mờ, tiêu tán dễ như chơi.

— Chịu nữ triết gia, nữ tâm lý gia rồi. Gớm, văn hóa giữ quá.

— Thôi xin chị Lan, cứ cho em đi tàu bay mãi. Có gì mà hoa mới hoét. Đây là về tinh thần, còn vật chất.

— Phải khoẻ, nghĩa là không bệnh tật.

— Càng nghèo càng tốt, vì có nghèo mới sống được với nhau lâu.

— Phải lớn hơn ít nhất là 10 tuổi, nghĩa là từng trải mới có thể bảo

(xem tiếp trang 33)

HOÀNG XUÂN HÂN TRẢ LỜI NGUYỄN PHO

về cuốn

« CHINH PHỤ NGÂM BỊ KHẢO »

Bài phê bình của
Nguyễn Pho

TRONG tình thế nước ta ngày nay, đang cơn rối loạn, những sách xuất bản có thể cho là khá nhiều, song giá trị thật là cách nhau xa lắm. Các tác phẩm rồi sẽ bị tự nhiên đào thải. Sách dở tiêu đi, sách hay còn lại. Mà trong hàng sách được lưu truyền, tôi dám chắc sẽ có cuốn *Chinh phụ ngâm bị khảo* của ông Hoàng Xuân Hân. mới xuất bản tại Paris, do nhà in Minh Tân.

Tác giả hẳn là chẳng cần ai giới thiệu. Ông chuyên tâm từ lâu về sự sưu tầm những sách cũ bằng chữ nôm, để nghiên cứu về thi văn xưa và tiếng nói cổ...

Trong nhiều sách đã xuất bản trước, ông đã từng cho chúng ta biết nhiều kết quả của ông, song bao nhiêu những vật báu, của lạ, do bao nhiêu công phu tìm tòi, tra lục mới tự tập được, ông hình như đã để dành đến lần này mới đem ra phổ bày cho chúng ta được thấy, khiến cho trong lòng học vấn, mọi người đều phải kinh ngạc và thần phục. Ông là người thích học, mê văn, quý xưa, chuộng cổ, lại càng phải chú ý đến những tài liệu của ông đã kiếm được và đến sự khảo sát của ông rất là cẩn thận, tỉ mỉ, đúng với phương pháp khoa học.

Của hiếm thấy, sự khác thường! Xem như về phần Hán văn, thì ít người từng biết rằng bản *Chinh phụ ngâm* lại có hai bản, bản diễn ca chữ nôm có tới bốn bản khác nhau, mà bản chính, nghĩa là bản mà chúng ta thường ngâm ngợi, lại không phải là của Đoàn thị Điểm, mà là của Phan Huy Ích, còn nữa sẽ lại có bản diễn ca khác. Thế là hai bản; thêm một bản phỏng đoán là của Nguyễn Khản và một bản không rõ tác giả là ai. Đặc biệt hơn nữa là một bức tranh truyền thần Phan Huy Ích do một tay họa sĩ Trung Quốc.

Cứ những một việc xuất bản các tài liệu quý báu ấy cũng đã đủ là một công cán lớn của họ Hoàng đối với văn học nước ta rồi. Còn như khảo sát, nghiên cứu xem bài nào là của người nào, thì tôi thiết tưởng không có thể quyết đoán được, dầu rằng tôi công nhận sự dấn chứng, luận lý và kết luận của tác giả

Nhiều bạn đọc đã được đọc cuốn « *Chinh phụ ngâm bị khảo* » của ông Hoàng Xuân Hân, và trên mặt báo này đã có bạn viết bài chất chính cùng tác giả (« *Đoàn thị Điểm và Phan Huy Ích, ai là dịch giả « Chinh phụ ngâm khúc* ? » của Thừa Minh, *Đời Mới* số 96.) Gần đây ông Nguyễn Pho, giáo sư văn chương Trung Hoa ở Pháp có viết một bài phê bình đăng trên báo *Cộng Nhân* nói về cuốn sách biên soạn công phu ấy.

Chúng tôi có nhận được lời đáp lại của ông Hoàng Xuân Hân sau đây, vậy xin trích đăng cả bài phê bình của ông Nguyễn Pho cùng trả lời của tác giả *Chinh phụ ngâm bị khảo* để bạn đọc về cuộc thảo luận văn chương này.

Trong số tôi, chúng tôi sẽ đăng luôn những lời của ông Hoàng Xuân Hân chất chính về bài « *AI là dịch giả Chinh phụ ngâm khúc* » của ông Thừa Minh để làm sáng tỏ thêm câu chuyện chung quanh áng thơ bất hủ.—H.T.Đ.



là đúng, chứ không phải là không. Khẩn nổi tài liệu ít ỏi, sưu sách mấp mөр, không thể nào làm hơn được, biết hơn được.

Tuy vậy điều nghi vấn ấy, chúng ta hãy để một bên: sự cốt yếu hơn cả là chúng ta có những bài văn của cổ nhân để học, để ngâm nga hưởng cái thú vị văn chương...

Trong cái nhan đề *Chinh phụ ngâm bị khảo*, có một phần là hiệu thư các bản, các thời, và một phần là chú thích các điển cố.

Đại phạm cách thức làm thi văn là dùng cảnh, dùng vật làm tỉ dụ, làm tượng trưng. Sự dùng điển cố là để kêu gọi những sự tích hay là văn chương cũ, như những ca dao là của chúng của thiên hạ, hay là những tác phẩm của các nhà văn hào đời trước. Cái lý thú là ở cái kỹ thuật, cái sở học, sở đắc của tác giả và độc giả, hai bên phải có học lực tương đương nhau thì độc giả mới hiểu được hết ý nghĩa và hưởng được kết thú vị trong tác phẩm.

Bởi vậy, sự học điển cố là cốt yếu.
(xem tiếp trang 41)

Lời đáp của tác giả

ÔNG Nguyễn Pho khen sách *Chinh phụ ngâm bị khảo* thì tôi rất cảm ơn, nhưng tôi không dám chắc đã hoàn toàn xứng đáng. Sự khảo cứu tỉ mỉ cẩn thận thì tôi vốn có; còn thành tích thì, như ông Nguyễn đã thấy, chưa lấy gì làm hoàn bị.

Lắp cái khó để giấu cái dốt của mình, việc ấy làm tai hại nhất cho sự hiểu chung. Cho nên tôi đã thành thật bày tỏ những điều tôi chưa rõ. Mục đích là mong có kẻ cải chính và bổ khuyết, vì rằng kẻ đọc khi nào cũng dễ tin hơn kẻ làm.

Nay được có độc giả đọc cần thận sách mình, thì còn có phần thưởng nào quý giá hơn cho tác giả. Nhất là lại được độc giả đính chính cho một cách xác đáng và tỉ mỉ, như ông Nguyễn đã làm. Vì vậy, tôi đã yêu cầu ông đăng lời ông, để tất cả độc giả thấy chỗ sai, chỗ sót của tôi, mà cùng tôi thêm, chữa. Xin chớ trách ông vạch lá tìm sâu. Nếu có sâu, thì ta phải vạch lá để tìm cho hết.

Còn ý kiến tôi đối với những điều ông Nguyễn đã nêu ra, thì tôi kể ra sau.

1.— Đối với các nghi vấn *đồng nam* y và *chỉ qua*, lời bàn của ông không những rất phải, mà còn tỏ ra rằng ông có óc phân tích rất tinh vi.

Về nghi vấn *thái bình*, ông đã góp một ý kiến bất ngờ, nhưng có thể đúng, nhất là khi ta không thấy một cơ gì khác đã làm đổi tiếng *thái bình* ra tiếng *thanh ninh*. Ta phải chữa lại trong bài A, tiếng *thanh ninh* ra *thái bình*.

2.— Đối với lời ông bàn về chữ *u* mà tôi đã dùng để chỉ một « câu thơ » thì tôi vẫn biết dùng thế là ép. Nhưng ta phải có một tiếng để trở « câu » ấy mà không lẫn với ý « câu » thường dùng trở một nhóm tiếng, chữ, mệnh đề có liên lạc với nhau. Nói rõ hơn nữa, ta phải có tiếng riêng để trở nghĩa chữ *vers* ở tiếng Pháp. Đối với thi, ca, từ, thì còn dùng tiếng « câu » tạm được, nhưng đối với văn biền ngẫu, như phú, văn tế, văn vãn, thì

một câu là hợp hai vế lại. Nửa câu là một vế. Vì vậy, tôi cũng đã muốn nói « một câu lục bát gồm hai vế, vế lục và vế bát ». Rồi từ đó, tôi dùng rộng tiếng về ra cho thơ, từ, văn vãn. Nhưng tôi lại dành riêng tiếng *câu* cho nghĩa thường đã định trên, và gọi hai nhóm vế đối nhau hoặc liền nhau là một *liền*. (Chữ *nho*, mà Phạm Đình Toái đã dùng trong bài tựa bằng Hán văn trước sách *Quốc âm từ điển* — Xem bài *Dẫn* của tôi trước sách *Đại Nam quốc sử diễn ca* nhà Sông Nhị xuất bản.) Tôi nghĩ rằng ta hãy chịu dùng ép tiếng về như vậy thì sẽ có lợi ở chỗ khác nhiều.

3.— Đối với lời ông Nguyễn cải chính về các tiếng *bồ đào nương* và *phù dung*, thì rất đúng. Vì hấp tấp, tôi đã để sai hai điểm ấy. Chính thật, *nương* là u rượu, và *phù dung* nguyên nghĩa là sen (theo sách *Nhi-nhã*), mà ý trong văn Đặng Trần Côn cũng rõ là như vậy. Vậy xin cải chính.

Đến như những tiếng *Lạc-mai* và *Bắc-dầu*, thì lời bàn của ông tuy đúng mà không đủ.

Lạc mai nguyên tên là *Mai hoa lạc*, vốn là một khúc dịch nghĩa là một khúc nhạc thời bằng sáu (theo sách *Nhạc lục*). Nhưng theo nhiều chứng chép trong sách *Bội văn vận phủ*, thì nó cũng thành một khúc ca. Mà theo câu thơ của Tô Vị Đạo, dẫn bởi ông Nguyễn, thì đó có thể là một hành ca. Trong văn Đặng Trần Côn, ta phải nhận đó là khúc dịch hay khúc ca? Phan Huy Ích đã cho đó là khúc dịch. Những điển giả khác không tỏ rõ ý hoặc hiểu khác. Trong sách tôi nên đổi vế 56 ở trang 78 ra: « ... thời khúc *Mơ rừng* càng xa ».

Bắc-dầu, cũng như tất cả các chòm sao khác, có hai chuyển động mà mắt ta nhận thấy: chuyển động trong một ngày và chuyển động trong một năm. Trong một ngày đêm, nó quay gần một vòng chung quanh Bắc cực; nếu trong một đêm, ta nhìn nó vào hai giờ khác nhau thì ta sẽ thấy vị trí nó đối với mặt đất, nhà cửa, cây cối, đã thay đổi. Trái lại, nếu đêm nào, ta cũng đứng một giờ nào đó trông sao Bắc-dầu, thì thấy vị trí nó một ngày một khác: sau một năm, nó lại nằm vào vị trí cũ.

Vì vậy trong văn thơ, nói « Chuôi sao Bắc đầu vừa thấp bóng lên cao » (vế 364), thì cũng có thể nói về trong một đêm hoặc trong một năm. Ông Nguyễn cho đó là nói trong một năm. Nhưng theo nghĩa cả tiết này (trang 120), thì hiểu rằng nói trong một đêm là hợp hơn.

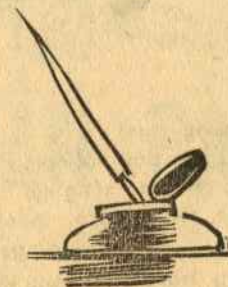
ĐỜI MỚI số 105

ĐỜI MỚI số 105



NHÂN PHẨM

của LÂM NGŨ ĐƯỜNG



ta cũng đã biết nên văn minh hiện nay cũng do hậu quả ở cái gia tài ấy gây nên như thế nào. Nhưng bản suy xét của chúng ta còn thấy thiếu thốn một cái gì. Đây chính là nhân phẩm. Xét ra cũng cần biết nhân phẩm là gì. Chúng ta phải biết, e không chúng ta có thể đánh mất được.

Các bạn chắc cũng nghĩ rằng con người là một con vật kỳ dị nhất trong loài vật. Phải, tôi đồng ý. Chỉ có con người mới tạo ra được một nền văn minh, và chính việc ấy mới làm cho con người khác với muôn vật. Có thể rằng, nhiều con vật trông có vẻ lịch sự hơn chúng ta, chẳng hạn con ngựa; có con vật có những bắp thịt mạnh như sư tử, có một thính giác tế nhị và một lòng trung thành vô biên như con chó, có một thị giác tinh tế như con ó, có một giác quan nhận định về phương hướng ít khi sai lạc như con bồ câu, biết dành dụm và giàu đức tính làm việc say mê như loài kiến, hiền lành như con nai vàng, kiên nhẫn và thỏa thuê như con bò cái, có giọng hót líu lo như chim họa mi, có bộ lông sặc sỡ như con kết hoặc con công.

Tuy vậy, có một cái gì trong con người làm cho tôi thích con vật này hơn các con vật khác, và có một cái

gì trong con người làm cho tôi thích thú được làm con người hơn. Mặc dầu loài kiến có kỷ luật hơn con người, có một chính phủ vững chắc hơn chính phủ Tây ban nha hiện nay, nhưng tôi biết, loài kiến không có một thư viện cũng không có một bảo tàng viện. Nếu như loài kiến hay loài voi sáng chế ra được một cái kính viễn vọng không lỗ để tìm thấy một hành tinh mới hay có thể đoán được nhật thực sẽ xảy ra ngày nào, và nếu như con rái biển khám phá ra được khoa toán học, loài hải cẩu đào ra được kênh Suez, tôi xin tuyên bố rằng những loài vật ấy là những ông thầy của thế giới và là chúa tể của Tạo vật.

Phải, chúng ta có thể tự hào về chúng ta thì chúng ta cũng phải biết vì những lẽ gì chúng ta tự hào, chính đây là nhân phẩm. Nhưng con người phải có bốn đặc tính như sau: tò mò không vụ lợi, năng lực mơ ước, tinh thần hải hước để làm thăng bằng mơ mộng và tính bay nhảy.

TRẦN ĐOÀN dịch

KỶ SAU:

Sự tò mò không vụ lợi,
đà văn minh của nhân loại.



Kết luận, tôi sẽ cải chính và bổ khuyết thêm. Nhân tôi thấy trong bản *Chinh phụ ngâm bị khảo* còn để sai và sót một vài điểm mà chưa chữa ở trang 283, tôi sẽ kê gộp lại như sau: Trang 12 (hàng cuối): Đọc không ghi... mà mang.

Trang 14 (hàng 16): 1750.

Trang 27 (hàng 4): sau chữ « Nữ giới », thêm (xem ảnh 3).

Trang 44 (9): hay *cong*. Thêm chú thích: Tiếng Mường nay còn nói *cong* hoặc *klong*. Nhờ đó ta có thể nhận
(Xem tiếp trang 41)

Dâng tặng

Những ai sống qua
Miền quê êm ả,
Ai sống qua
Miền quê hoang dại
Mà tình quê không thấm lại bao giờ?

★

TÔI có người em gái
Tuổi vừa độ trăng rằm
Hoa tươi vừa chớm nở
Lòng chưa vướng nùi tơ
Người em đáng hồn nhiên
Đôi mắt nhưng dịu hiền
Như gió thu nhẹ nhẹ...
Như cảnh trúc hồ êm.
Em mồ côi cha mẹ
Từ tấm bé con thơ
Miệng còn ngậm vú mẹ
Em nào hiểu bao giờ?

Hôm nay tuổi lớn khôn
Em thấy tình cô đơn
Thuyền con in bến lạnh
Theo nhịp vỗ chân cò.
Bao khi em ước mong
Bao lần em ngóng trông
Người xưa nào sống lại
Như niềm em ước mong.
Có đêm em nằm mơ
Mẹ về hôn má lạnh
Mua em chiếc mền tơ :
« Đông về con đắp lạnh,
« Suối ấm chút lòng thơ. »
Nỗi sung sướng ghen ngào
Em ôm chầm lấy mẹ
Nước mắt em rạt rào !
Nhưng em nào có biết ;
Đâu giấc mộng lòng em.
Bừng tỉnh lại cơn mơ
Mẹ già nào đâu thấy !
Thấy hương quyền bàn thờ
Giờng mi còn ứ đọng :
Lòng em thấy chơ vơ.

Rồi ngày tháng trôi trôi...
Dòng đời theo triều nước
Màu thời gian lán mãi,
Lòng em nhẹ ưu tư.
Mái lều tranh đậm bạc
Tôi, em khổ nhờ nhau
Cơm vùng, manh áo rét,
Hòa mưa nắng dãi dầu.
Tôi làm nghề đồng áng,
Bận nương mạ giồng ngô.
Em chân tâm dệt vải,
Đời sống thành bình thơ.



TÌNH QUÊ

Bỗng một hôm,
Giòng đời cơn sóng loạn
Lửa chiến chinh bùng dậy nơi nơi..
Sát khí ngất trời, rền lòng sông núi
Thôn xóm điêu tàn quách thành
nghiêng ngã.
Máu nhòa xương trắng pha giòng lệ,
Thắm cả thôn trang cả thị thành.
Trống thúc loa vang cả chuyển động,
Lòng trai rung dậy một niềm mơ.

Tôi bỏ cuộc, bỏ cây,
Cả mảnh tình êm,

Hồn lâng lâng rạo rức một tình quê,
Tiễn chân tôi đến cổng làng
Mắt em long lanh, tình hoen trên mi
mắt,
Nắm tay tôi, ghen ngào buồn vui,
niềm tiền biệt !

« Dù cách xa muôn ngàn vạn dặm
« Tình anh vẫn ở cạnh lòng em.
« Anh đi ráng lập chiến công

em cố công cày cấy,
« Chăm bón ruộng vườn
« Dòng xanh xanh mãi, lúa mạ trĩu vàng.
« Mỗi độ mùa sang,
« Em gặt, em hái làm quà tặng anh



TÂM thu qua khỏi lửa vẫn ngất
trời

Bao tình cam mật chờ những đợi chờ !
Ai đã sống những ngày dang dở ấy !
Lòng có buồn thương tủi hận cùng
chàng ?

Và ai kia..

Sống cuồng say giữa bức tường cao
lặng
Người có bao giờ nhỏ lệ xót thương,
đang niềm cứu hận
Hay chỉ là cơn mơ đầy ác mộng
Tã rèm nhung đỏ cung cấm lâu đài.

Và những ai...

Chiếc đời vương gió bụi
Nặng hồn trai xây dựng một tình quê
Một tình quê máu xương với trang sử
lòng quê ơi ! tủi nhục quá đi rồi..!

ĐÊM nay, quá hoàng hôn,

Tôi sang miền quê cũ.
Triều hương giang xóm nghệt một trời
Tám muốn vạn ánh sao mờ..
Có đoàn người lặng lẽ,
Mái chèo khua nhẹ sang ngang.
Niềm hân hoan tràn triề
Đàn thu bóng đường quê.

Nhưng quê tôi,
Đâu còn nữa !
Cảnh hoang phế tự bao giờ ?

Đầu thừa mạ xanh, giòng ngô thắm,
Chòm cau cao ôm bóng tre ngàn
Đầu mái nhà êm, cô gái hiền thương
dân tộc
Đầu vườn dâu, nhịp cửi kết tơ vàng.
Đầu giọng hát, tiếng hò, vắng vắng
mùa trăng
Đầu bóng đỏ ngang nổi tình người
sang bên;
Những độ nào, tình thắm lặng Bình ca.

Ai sống qua,
Miền quê êm ả.
Ai sống qua,
Miền quê hoang dại.
Mà tình quê không thấm lại bao giờ ?

Rạ.h nghèo, Mùa Xuân 54

TRƯỜNG SƠN

II

B) Trong đời sống xã hội, con người
đã chịu tàn phế đau khổ như thế thì
trong đời sống tinh thần họ lại gặp
phải lầm nổi lao đao do một cơn khủng
hoảng học thuật đưa đến.

Về mặt triết học, quan niệm tiến bộ
luôn luôn đi đôi với việc thừa nhận
sự phát giác từ nội tâm xã hội những
lực lượng mới, những nhu cầu mới
hướng đến việc bồi bổ và đề cao
những giá trị nhân văn căn cứ trên
một thực tại cụ thể như vậy, quan
niệm tiến bộ mới có một ý nghĩa
xây dựng xuôi chiều với lịch sử.

Nhưng khi người ta muốn
hưởng thụ hiện tại một cách
lâu dài thì ai mà đi công nhận
rằng xã hội phải tiến hóa ?
Trên mảnh vườn học thuật,
tiến hóa bỗng
thành ra một
thứ trái cấm độc

địa và tội nghiệp cho lịch sử ! Nó
chỉ là một vòng luân quần thối nát ;
chẳng bao giờ có gì mới lạ dưới ánh
mặt trời đâu ! Hiện tại này sẽ bắt đi
bất dịch cho đến ngày tận thế. Có
ai không vừa lòng với cái đã có ?
Thì hãy quay đầu về quá khứ : bao
nhiều cái gì tốt đẹp đều có và chỉ có
ở đấy. Hãy ngược giòng thời gian
mà tìm lại những vàng son đã chìm
trong đêm tối của dĩ vãng !

Mất tin tưởng ở tiến hóa, một số
người — nhất là những kẻ thường
được mệnh danh là thượng lưu tri
thức — đâm ra hoài nghi, yếm thế.

Không mong chờ được gì ở tương
lai, chẳng thấy gì sạch sẽ ở hiện tại,
lâm tư xa với đời sống đăm đông,
nếu họ không hồn mơ về những thuở
hoàng kim Nghiêu, Thuấn thì cũng
chỉ biết nhốt chặt mình trong lòng
cả nhân chật hẹp. Nhưng dù muốn
dù không họ vẫn là những con người
của xã hội, họ vẫn muốn tìm cách
thoát lồng.

Ôc tự cao tự đại lại dẫn họ đến con
đường thỏa hiệp phục tùng những kẻ
cường bạo gian xảo mà họ từng
khinh ghét. Nếu cái vỏ yếm thế của
họ quá dày thì họ sẽ tô điểm cho cái
bất lực của mình thành một thái độ
« thượng lưu » : cố giữ lấy chút trong
sạch riêng mình, mặc ai xô đẩy, tách
mình lên trên mọi dơ bẩn của thế cuộc,
nhưng kỳ thật họ sống bám vào xã
hội một cách nhục nhã và đem cái
xác thừa khô chết của mình ra làm
cản trở bước đường của kẻ khác.

C O N'kháng hoảng của nền dân

ĐỜI MỚI 105



NHÂN BẢN MỚI

trước thử thách của thời đại

★ THANH LƯƠNG ★

chủ trên mặt xã hội đem lại một bước
ngập ngừng cho quan niệm tiến bộ
trên địa hạt học thuật. Một tầng lớp
người bị xô vào một ngõ chật hẹp tắc
giữa cuộc sống xã hội và cá nhân, lại
bản khoăn chán chường trong một
thái độ tư tưởng dật dờ tiêu cực.

Thật là một phen thử thách nghiêm
trọng. Nền dân chủ bị vỡ vụn thực
chất của nó và học thuật đi dần vào
con đường phản tiến bộ : nhân bản mới
lung lay không còn chỗ nương tựa, cơ hồ
muốn tróc gổc.

Còn đâu cái quyết tâm cao quý dùng
căm bảo vệ và bồi đắp quyền lợi,
phẩm giá cho con người ? May chăng



— Em đau khổ quá ! Sáu ngày làm lễ
cưới, tưởng như anh chẳng còn đau hoài
gì đến em nữa.

— Em nói lạ chưa... Đến ngày thứ bảy,
ngay cả CHÚA phải còn nghỉ ngơi nữa,
hưởng hồ là anh.

chỉ còn thoi thóp một thái độ phòng
vệ hết sức là thụ động dựa vào những
căn cứ quá chừng mơ hồ không tưởng.
Làm gì hơn được một khi con người
xã hội đã muốn phủ nhận cái lịch sử
tiến hoá của mình, đã dứt hết mọi
ràng buộc giữa mình với đời sống
thực tại xung quanh, khi cái cá nhân
riêng tư nhỏ yếu đã ăn thấu trong
niềm cô độc chỉ biết giương lên đôi
mắt ngạo ngùng trước đời sống tập
đoàn đã thành ra xa lạ, gần như thù
nghịch.

Thế rồi, chúng ta đã trải qua những
năm tháng bi thảm, sức mạnh
của tội ác bành trướng cơ hồ
nhỏ hết lương tri của con
người, tương lai nhân loại mở
mặt trước một chân trời mảm

lửa. Trong chém
giết tàn khốc,
trong điều đùng
nhục nhằn, con người mới chịu mở
mắt nhìn lại ngoại cảnh nội tâm mà
hối hận trước bao lỗi lầm mềm yếu
đã qua để tìm lại một thái độ dứt
khoát hùng dũng, một đường lối
đấu tranh thực tế để sống còn.

Cơn điều đứng đã tạm qua nhưng
những mầm mống của tội ác vẫn
chưa bị dứt triệt. Nền đường nhân
loại đã bắt chành vênh, song bước
đi của một số người hãy còn vương
vui bao rứt rứt dằn dỗi của dĩ vãng.

Nhưng dù sao, đối với số đông, giò
phút lựa chọn đã xong. Một đường
lịch sử đặc biệt cam go vừa qua không
lẽ chìm đi trong thời gian mà không
đay cho ai được tí gì. Máu đào xương
trắng vẫn còn tươi sắc trong tâm linh
để viết nên rằng :

Nhân bản mới phải nảy nở bên cạnh
những lực lượng trẻ trung tươi sáng
đang xây đắp xã hội, gây dựng hạnh
phúc chung đấu tranh cho hòa bình. Tách
rời khỏi những sức sống ấy, tách khỏi
con đường dân chủ tiến bộ, nhân bản mới
sẽ bị lôi kéo vào những nẻo quanh co bế
tắc và sẽ biến thành một lợi khí cho
những thế lực đen tối đang làm le có đầy
loài người vào con đường tội ác, con
đường phản tiến hóa, phản nhân loại.

T. L.

KỶ SAU :

Tính chất nền nhân
bản mới

CỦA
Hà Việt Phương

23

Kính tặng những nhà giáo đã ho và đang ho nhưng vẫn yêu nghề bám chặt lấy thiên chức dăm tìm nụ cười quên lãng và an ủi trong nghề bạc bẽo.



TIẾNG HO CỦA ÔNG GIÁO GIÀ

★ của KIÊN GIANG ★

Thằng Thành năm nay đã thi ra trường Sư phạm và cũng sắp bỏ trâu cau cho con Tuyết, bạn đồng học với nó ở lớp võ lòng. Còn con

Lệ cũng sắp có người giàu sang nào đó để mắt xanh tới. Thằng Danh lùn, «muôn đời» ngồi ở đầu bàn, bây giờ đã thành một thợ bạc lành nghề. Thằng Giáo, miệng lưỡi hay nói dóc, gặt găm bây giờ là một thương gia lợi hại. Thằng Hùng mập mạp, viết chữ như cua bò ở độ hạng nhứt, bây giờ là một lái xe «tài đánh».

Thằng Khương, thằng Cầm sáng dạ, chăm chỉ và chuyên cần, luôn chiếm ưu hạng bấy giờ là hai chiến sĩ niên ngang ngoài trận tuyến. Cũng có đứa như thằng Kỳ, thằng Cư, thằng Nhu đã ngã gục anh dũng từ ngày quê hương bùng khói lửa.

Nhưng con chim non giờ đây đã đủ lông đủ cánh và tung bay để gieo nguồn sống ở bốn hướng đời. Chúng còn để lại cái tổ trường cũ kỹ này biết bao kỷ niệm êm đềm và biết bao tình cảm thấm thía ở lòng thầy giáo. Ngoài những hình ảnh thương yêu, ông không hề quên cảnh vật ở đây. Ông nhớ tỉ mỉ, cái nền trường này lúc ông mới dời lại là một chỗ đất thấp. Dân làng mỗi năm gần ngày tựu trường Tết lại lo bồi đắp cho đến ngày nay mới được cao ráo rộng rãi thế này.

Cây kéo phía mặt trời mọc là cây kèo chấp, cây xiềng trên bị tét vì mấy vết đạn, cây cột trước hàng ba vẫn còn ngậm mấy viên đạn ghi lại một dấu vết lửa binh nổi dậy. Cái trống trường do ông Từ Mót bị hời năm mới tựu trường lần đầu, đã mấy lần nứt niềng là mấy lần do tay ông sửa lại. Ông giáo cũng không quên ngày trồng cây diệp, cây bàng và cả ngày cắm hàng rào me nước quanh sân trường này nữa. Hàng rào me nước bây giờ vẫn xanh thắm, quần quít cái sân trường rộng rãi ngăn vào

những bước chân son trẻ trong cả cuộc nô đùa.

Lá bàng vẫn vàng rụng là tả mùa Thu, cũng không làm buồn lòng trẻ thơ vì bông diệp vẫn nở tươi nh sắc máu, ca ngợi tuổi đời son thắm. Rồi bóng bàng với bông diệp vẫn râm râm mát ồm ập những mái đầu xanh tung tăng trong nắng mới. Dư âm tiếng trống trường vẫn ngân vang trong treo trong lòng thơ ấu như giữ đã những bước chân son trẻ để trường. Mỗi cảnh vật đều thấm vào lòng ông giáo một tình cảm êm đềm và sâu sắc, bình dị mà thấm thiết. Như vậy bảo sao ông giáo út không lưu luyến đất nà được.

Năm nay, thầy giáo út được dời về đây. Kỳ tựu trường này nữa là lần thứ mười chín trong đời «gỗ đầu trẻ». Năm nay thầy đã già nhiều nên người ta gọi thầy là Ông giáo út. Nước da ông men mết bao học mệt khuôn mặt xương xóc, sắc cạnh. Đồ mắt sâu hóm chim sau màn kiến cận thị đã mòn gong, nhưng vẫn chú ý từng ly từng tí về việc học hành của từng đứa. Đôi cánh tay tuy khẳng khiu nhưng nhịp thước vẫn vồn v và bàn tay run run những nét chữ trên bảng vẫn sắc sảo như hồi mới dạy. Tuy đã khan khan thường bị gián đoạn trong cơn ho khức khặc.

Giọng nói và khô khan, những lời giảng dạy vẫn đanh thép và đạo đức. Máu ở trái tim đã cạn, hơi thở đã thốn môn phều phào vì lao tâm mệt trí, cho nên thân hình ông giáo út bây giờ phải gầy gò thế này. Đáng lẽ ở tuổi này ông giáo phải gặt gao hơn lúc mới dạy. Trái lại, sự nghiêm khắc càng ngày càng bớt đi nhường cho tánh dễ dãi. Vì thế có vài đứa tinh ranh lợi dụng tánh dễ dãi và bệnh tật của thầy để phá khuấy.

Nhất là thằng Đạo, cậu này luôn rình rập mọi cơ hội tốt để phá thầy rầy bạn. Khi thầy viết bài trên bảng, cậu ta lấy giấy ve của còng hoặc lời xuyên tạc rồi lên gài lên kẹp tóc mấy cô nữ sinh ngồi bàn trước. Giờ chơi các cô ngồi bàn đầu ra trước, mấy

cậu ngồi sau vừa thấy mấy tấm giấy phát phơ trên kẹp tóc liền cười rộ lên. Mấy cô mắc cỡ đến đỏ mặt tía tai. Tiếng cười ngạo mạn của các cậu rộ lên hơn nữa. Có cô nào miệng khêu xuyên tạc, thầy lại một phen nữa rầy thẳng Đạo và tổng cổ nó tuốt xuống bàn chột.

Ở đây, đất dụng võ rộng hơn nó lợi dụng đôi mắt lòa của thầy. Núp đầu sau lưng thằng «Khương Địa» để tổ chức một cuộc tấn công thầy và phá bạn khác nữa. Hết trò này nó gây trò khác. Nó cầm cây viết đã chấm mực rồi để ngay gò má người bạn ngồi kế bên. Nó vừa kêu thì bạn nó vừa dấy qua mũi ngồi viết cũng vừa đâm vào má, bỗng có tiếng la xé tan im lặng. Lớp học lại ồn ào, thầy lại lo xử kiện; cái biệt danh thằng «Đạo tặc» đã ăn sâu ở trí óc bạn bè cũng từ đó.

Sáng thứ hai, hôm ấy là giờ «Luân lý». Ông giáo tuy mệt nhưng đem hết lời lẽ để giảng dạy vì ông rất chú trọng môn này. Cả lớp im lặng để nghe thầy thuật chuyện sửa mình của ông «Trình Tử». Trong lúc ấy thằng Đạo tặc găm đầu xuống bàn đọc say mê bộ «Tam quốc» ở đoạn «Tam chiến Lữ Bố». Ông giáo vừa gọi tới tên nó, nó ngơ ngáo ngáo trả lời xằng bậy.

Một tiếng la dội cả lớp. Tiếp theo một tiếng hô khô xé phổi, một tiếng khạc càn cạch, ông giáo nhổ ra một cục máu. Tuy kinh hãi ông giáo cố giữ vẻ bình tĩnh để nén xuống nỗi bức tức, chân ông liền chà lên cục máu. Mấy cô học trò gái ngồi bàn đầu đều hoảng sợ, úp mặt trong lòng đôi bàn tay. Duy có thằng Đạo tặc có hay biết gì đâu. Nó có chồng mi mắt lên nhìn thấy cái cử động lạ lùng của bàn chân thầy đâm lên vết máu đỏ che đây, để dấu một sự hy sinh hay một dấu vết của cái chết mòn mỏi của ông giáo già này chăng?

CHIỀU hôm ấy, ông giáo đau nhiều. Học trò đều đến chải trường thăm viếng và săn sóc thầy, chỉ có thằng Đạo vắng mặt bên giường bệnh thầy mà thôi.

Sáng hôm sau, tuy còn mệt mà ông giáo lại dạy. Lúc ấy, một bóng người ăn mặc chỉnh tề thấp thoáng bên hàng rào me nước. Người ấy nhìn chăm chú ông giáo. Có tiếng ho khức khặc trong lớp. Thỉnh thoảng, lời giảng giải bị gián đoạn trong tiếng ho, (đọc tiếp trang 39)



SỐ VIII

Phản đối... Hoạn Thư

Gửi chị Thị Hồng Phúc,

Từ xưa tới nay thiên hạ cứ «khen» Hoạn Thư là «đời xưa mây mù, đời này mây gan», nghĩa là khen Hoạn Thư đánh ghen tài tình vì nham hiểm, khiến cho nàng Kiều và chàng Thúc «nhìn chẳng được nhau», và nhất là làm khổ, làm nhục được tình địch của mình.

Theo ý em, thì thiên hạ đã cạn nghĩ: Hoạn Thư đã không đáng khen mà còn đáng trách nữa.

Trách vì nàng đã làm khổ một người không những là đồng cảnh (cũng bị chia rẽ tình yêu) mà lại còn là một nạn nhân vô tội của tổ chức xã hội phong kiến (ợ lẽ, nàng hầu dùng để làm cảnh làm đồ chơi và làm khí cụ sinh sản). Thực tình có đáng trách, đáng trị, đáng phạt là phải phạt, phải trị, phải trách cái chính thể nào, cái chế độ nào đã hãm kẹp vào bước gang hồ đã cho phép Hoạn Thư và Thúc Sinh vì danh, vì lợi mà lấy nhau nên chống chọi nhau, rồi mới đến cảnh Thúc Sinh gặp Kiều (hai bên coi lẫn nhau là cứu tinh giải phóng tâm tư cho nhau).

Như vậy thì tội lớn nhất ở trong cái thể «tam phần»: Thúc, Kiều, Hoạn » kia hẳn là thuộc về tổ chức xã hội. Còn nếu nói đến cái tội của từng người một thì tội to nhất là về... Hoạn Thư, lại bảo đã lấy chồng vì lợi không biết giữ lấy chồng?), sau mới đến Thúc Sinh (đã lấy vợ vì danh rồi sau chán chường, sao lại không ly dị đi cho rảnh?). Còn Kiều thì nhất định là có tội!

Cho nên em phản đối Hoạn Thư.

Cũng như em kịch liệt phản đối cái bà nào ở Sài cảng vừa mới thi hành một vụ đánh ghen vừa tàn bạo và vô lý đối với một vú nư nào đó.

Sau khi phản đối cái quan niệm tri thù oán nghĩa giữa hai kẻ cùng là nạn nhân của xã hội (là bà vợ và cô tình) trên đây, em cũng xin mạn phép chị yêu cầu tòa soạn Đ. M. đừng cho kéo dài câu chuyện thâm kịch của một vạt cá nhân nọ ra, kéo làm lạc hướng suy nghĩ của đồng bào, giữa lúc dân tộc còn đang cần tập trung lực lượng «vào việc giải quyết Độc lập cho nước nhà. Vì, nếu em không lầm thì, trước đây sau vụ sự kiện đồng bạc, dư luận đang sôi nổi thì tự nhiên (?) một số báo chí cũng đề cao nguy vụ án Cò nào đó đốt chằng, chắc không ngoài mục đích... «đốt sạch phong trào sự kiện đồng bạc đi»!

Đề kết luận, em chủ trương:

1) Đốt Hoạn Thư vào vành móng ngựa của Tòa Án;

2) Cắt xù tội thì xử tội chế độ xã hội đã tạo ra bộ ba Kiều Hoạn Thúc;

3) Xếp những vụ án tình của cá nhân gì một góc thời cuộc.

Mong chị cho biết tón gý.

Chào tiến bộ,

PHAN THÀNH THI
(Mỹ Tho)

Phúc thư của Thị Hồng Phúc

Chị Thi,

Xin hoàn toàn lãnh ý chị.

Đa tạ
T. H. P.

SỐ IX

Thân mến gửi bạn gái Đời Mới

Thư góp ý về quan niệm ly hôn đi về hôn nhân, Những điều kiện ly hôn ai:

1.— Phải có một trình độ văn hóa tương đương, (người đàn bà có thể kém nhưng đừng kém quá).

2.— Phải cùng một thành phần xã hội

3.— Phải cùng một lý tưởng.

4.— Phải «hợp nhãn» nhau.

5.— Phải có một sức khỏe tương đương.

Thêm những điều kiện khác quan; như hoàn cảnh thuận tiện cho việc gặp gỡ sống gần nhau. Đề đi đến một tình yêu chính đáng phải biết phân biệt những rung động vĩnh viễn và thành thật với những rung động nhất thời trước một sắc đẹp hoặc một nhan tài.

Qua ba giai đoạn.

1) Tổ tình yêu

2) Tìm hiểu người yêu (mọi phương diện)

3) Thành thật xây dựng để đi đến hôn nhân. Hôn nhân là một cách hợp lý hóa tình yêu mà thôi. Một mặt khác hôn nhân là một công tác xã hội mà mọi người đều có bổn phận làm đối với nhân loại. Hôn nhân không phải là sự giẫy dụa trước người vợ và người chồng mà sao lãng những nghệ thuật sắc bén để giữ hạnh phúc. Tình yêu như một cái cây, cần phải luôn có sự săn sóc và mảnh đất tốt để sống, chứ không phải «gửi» nó vào mảnh hôn thú mà sống được.

Em xin phép ngưng nơi đây và hẹn gặp lại các chị một lần khác trên trang bạn gái Đời mới,

Thân ái

HOÀNG QUYÊN

Tây đô 23-2-54.



NHÀ CHIẾT TỰ HUỖNH MINH tác giả quyền «Đời người trong nét bút»

Nhận xem chữ ký trả lời bằng thơ Nói rõ cuộc đời nơi nét ký quý Ngai diễn đạt ra BUỒC SANG NĂM MỚI.

Xem giúp bạn đọc một thời hạn ngắn kể từ 1-1-54 đến 1-3-54, độc giả hưởng với giá đặc biệt 30\$, gởi bằng bưu phiếu hoặc 30\$ timbre đủ số. Cầu cho biết tuổi Nam hay Nữ.

Địa chỉ:

HUỖNH MINH
150-9 F. Louis-Saigon

Chú ý: Nội trong tuần quý Ngai sẽ nhận được bản đoán.

Thợ thuyền kẻ trước người sau kéo nhau ra về, duy chỉ có Phấn thì ngập ngừng lo ngại. Chẳng may mà Lương bị đuổi đi thì thật là khổ cho nàng, Phấn muốn thừa dịp này mà bày tỏ vài lời với Lương cho hả, nhưng không biết phải bắt đầu vào đâu, mà muốn bỏ đó mà về thì cũng không đành, đôi chân của nàng hình như bị bủ lơn tán chặt xuống đất, những cử chỉ ngượng ngùng ấy không sao lọt qua cặp mắt của Lương, và cuối cùng đầu sao già đàn ông cũng bạo hơn, nên phá không khí nặng nề ấy bằng một câu hỏi:

— Cô Phấn sao chưa về hở?

Rồi nhìn bốn phía không thấy ai, Lương mới mỉm môi lấy hết can đảm thò tay ra nắm lấy tay Phấn:

— Hôm nay nhà tôi có kỷ, và mời cô đến dùng cơm với chúng tôi.

Bàn tay trái của Phấn nóng như lửa đốt nắm chặt đi trong tay của Lương, đôi gò má thì đỏ bừng mà bàn tay phải thì vận về tà áo, đôi mắt đen huyền của nàng chớp nhanh dưới làn mi bán nguyệt miệng khe khẽ:

— Vâng ạ!

Hai người đi gần nhau về nhà...

Gia đình Lương chỉ vốn vẹn có hai mẹ con. Sau buổi cơm chiều, mẹ Lương có lẽ thừa hiểu tâm lý của thanh niên nên lấy có trong mình một đi nghĩ trước, còn Lương và Phấn thì cùng nhau trò chuyện ở bên hiên.

Vầng trăng sáng lơ lửng treo trên đầu ngọn liễu, sẽ lên nhìn vào đôi thiếu niên đang thủ thủ bên thềm...

MỘT năm sau....

Kết quả của tình yêu chào đời giữa một mùa ly loạn vào ngày 7 tháng 7 (1937), một ngày lịch sử của cuộc Trung Nhật chiến tranh.

Muốn kỷ niệm con mình sinh nhằm ngày mở màn cuộc Trung Nhật chiến tranh, Lương đặt con mình tên là Kháng Sinh, có nghĩa là Sinh nhằm ngày Kháng Nhật.

Sau khi ngôi lửa xâm lăng bùng cháy ở Lư cầu kiều, quân đội Thiên hoàng thừa cơ tiến lên như nước vỡ bờ, không đầy nửa tháng trời, chiếm lấy Bắc bình Thiên Tân làm căn cứ địa rồi đánh rốc xuống Tế Nam, làm le tán công Thượng Hải.

Những tổ chức kháng Nhật hoạt động ngấm ngấm từ bấy lâu, bây giờ đều công khai làm việc ráo riết, Lương cũng chính thức tham gia vào một đội

8 NĂM LY LOẠN

cứu tế để đi quyền tiền bạc quần áo gọi ra tiền truyền, suốt ngày phải chạy tới chạy lui làm việc chẳng ngừng tay.

Tin Tế Nam thất thủ làm nao động cả lòng dân Thượng Hải, họ bắt đầu rục rịch tản cư. Vài ngày sau, hằng muôn hằng ngàn xe cộ chen nhau chạy ra ngoại ô. Gia đình nào có quê quán trong những vùng quê đều dắt díu cả bầu đoàn thể từ cùng nhau trở về nơi thôn dã để tị nạn.

Đứng trước tình cảnh ấy bà mẹ của Lương lo ngại cho gia đình bà sẽ trải qua một cơn bão bùng...

... Một đêm Kháng sinh đang nằm ngủ ngon lành trong chiếc nôi êm ấm, Phấn đang ngồi sau chiếc bàn máy may áo, bà mẹ Lương đang nằm thao thức, thỉnh thoảng húp tấp tung cừu đi vào.

Tình thế căng thẳng lắm, quân đội của chúng ta sắp rút lui, thành phố Thượng Hải sẽ mất trong nay mai... Đội cứu tế của tôi cũng vừa được lệnh rời khỏi Thượng Hải, sáng một ngày thì khởi hành.

Trời đất như sụp xuống trước mặt của hai người đàn bà một trẻ một già. Một không khí âm u, nặng nề tràn ngập gian phòng.

Giấy lâu mẹ Lương hỏi:

— Sóng một khởi hành à!

— Vâng.

— Rồi đây tao và mẹ con con Phấn sẽ đi đâu bây giờ?

— Theo ý tôi thì hãy ở lại đây mà tình hình Thượng Hải căng thẳng quá không thể ở được thì sẽ trở về quê ở với cha và em cũng không muộn.

Bà suy nghĩ giây lâu rồi thở dài.

— Thế cũng được.

LƯƠNG rời khỏi Thượng Hải được vài hôm thì quân đội Nhật đã tiến về bên ngưỡng cửa châu thành, đại bác của giặc từ bên kia sông Hoàng phố ngày đêm không ngớt nổ

ĐOÀN THẠCH kể

đạn sang khu công nghiệp. Hàng trăm công xưởng đồ sộ tan tành ra tro bụi trước hỏa lực hùng hậu của đối phương. Gia đình của Phấn cũng rời bỏ chỗ cũ mà tị nạn nơi khác.

Bóng cờ «mặt trời» bắt đầu phấp phới tung bay trên châu thổ của Thượng Hải, tình hình dần dần trở lại yên tĩnh dưới sự thống trị của quân đội chiếm đóng.

Vô số công xưởng bị tàn phá bởi bom đạn, nên hằng ngàn thợ thuyền phải thất nghiệp, Phấn cũng lâm vào tình trạng khổ khổ đó. Ban đầu còn tìm được một chỗ dạy học với một số lương bổng ít ỏi nuôi mẹ và con, nhưng chẳng bao lâu thì trường học phải đóng cửa vì thiếu tài chánh.

Phấn lại thất nghiệp, lại phải chạy đôn chạy đáo, rồi vài tháng sau vì không chống nổi với vấn đề cơm áo, phải bằng bè nhau trở về nơi quê cũ, vì ở đây còn cha và em của Lương.

Bấy giờ, đang bắt đầu mùa xuân, cảnh vật Giang Nam càng thêm tươi tốt. Gia đình Lương ở về miệt vườn nên chung quanh toàn là đồi cỏ cây.

Những ngày êm đềm lặng lẽ trôi qua những bờ rau luống cải, cũng vui nhất của anh chỉ có thể ở mẹ mà thôi, chứ anh có ngờ đâu...

NHƯNG rồi một đêm kia trong một phiên nhóm bất thường ở trường học trong vùng, được tin cho hay rằng trong nay mai nhà cầm quyền Nhật sẽ mở một cuộc khủng bố ở khắp vùng này, và lẽ tất nhiên những giáo sư trong làng là cái đích chủ yếu của chúng.

Sau khi bàn cãi, toàn thể quyết định phải rút lui vào núi để kháng

Nhật bằng một hình thức khác. Hội nghị bế mạc vào một giờ đêm. Dân hiền về nhà để báo tin cho cha mẹ hay rằng Dân sẽ đi xa và nhân tiện xếp một ít hành lý.

Đêm khuya đường vắng, một hình

l bóng anh thuì thuì lần mò trở về nhà êm ấm của cha già, mà chốc chốc anh sẽ rời bỏ nó để ra đi không biết ngày trở lại. Cảnh tượng kẻ ở người đi không khỏi làm anh phải nao nao lên. Về đến nhà anh đèn còn sáng biết rằng cha mẹ vẫn còn thức anh xô cửa bước vào thấy ba người đang ngồi sưởi bên lò. Nhìn trông gương mặt của Dân hơi ác thường, hỏi:

— Chú Dân có chuyện gì mà hình như không được tự nhiên thế?

Dân do dự rồi mới đem hết câu chuyện vừa rồi kể cho mọi người nghe. Nhà đầu kinh hoàng thất sắc, cha anh chốc chốc lại thở dài não nuột, g hết thần thờ nhìn người vợ già u bạc răng long đang ủ rũ bên kia sưởi, lại ngàng đầu dăm chiêu nhìn người con trai của ông đang ng lễ thu xếp hành lý.

Lúc ấy, bên ngoài gió đã bắt đầu thổi mạnh từng cơn, những luồng gió lạnh qua kẽ vách làm cho ngọn đèn đèn bàn lung linh như muốn tắt. Cha anh thần thờ đưa cặp mắt lơ lênh nhìn theo từng cử chỉ của Dân, rồi bỗng nhiên ông lặng lẽ đứng dậy đi thẳng đến bên mâm áo, lấy chiếc áo của ông, tự tay khoác vào mình của Dân và khẩn thiết bảo:

— Trên núi trời lạnh lắm, con đem áo này theo mặc cho đỡ rét.

— Thế còn cha...

— Cha còn cái khác.

Một luồng máu dâng dâng lên óc của anh, trong thâm tâm anh rạo rạo tình thương cha mẹ. Từ nhỏ đến lớn, từ ăn đến cái mặc của anh đều do mẹ lo liệu, chứ cha anh thì bao giờ nghiêm khắc lạnh lùng, nguồn vui duy nhất của anh chỉ có thể ở mẹ mà thôi, chứ anh có ngờ đâu... Cho đến ngày nay anh mới bừng tỉnh, thấy rõ ràng trong cõi lòng căn cứ của người cha lạnh lùng và nghiêm khắc ấy ử một mối tình thương yêu không bến không bờ, nào có kém lòng thương con của bà mẹ hiền. Bên ngoài, tuyết vẫn rơi, gió vẫn thổi...

Bỗng bấy chớ của nhà bên cạnh sửa soạn âm tử rồi có tiếng người gọi gấp qua khe cửa:

— Anh Dân, Anh Dân!

Dân lòng tai nghe rõ là giọng nói của Hoa, một người bạn gái có mặt trong buổi họp hồi tối với vợ ra mở cửa. Ba bốn người hành trang gọn ghẽ róc vào, họ đồng thanh lên tiếng chào.

(Còn tiếp)



THỨC ĂN của trẻ con

BIẾT rõ thức ăn của con trẻ, thực phẩm trẻ cần ăn hàng ngày, sinh tố cần thiết, để trẻ đủ sức lớn là một điều hay. Nhưng không phải đọc sao biết vậy, rồi cứ nhất mực theo đúng lời chỉ dẫn. Bạn phải nên nhớ rằng mỗi đứa trẻ có một bản tính, một phũ tạng khác nhau, có em cần thức này có em lại thừa thức kia.

Ngày khai trường sắp tới, bốn phận của cha mẹ phải đặt vấn đề sinh dưỡng lên ngang vấn đề giáo dục (có thực mới vực được đạo.)

Có thể là em mới đi học năm đầu. Chờ đợi mãi mới đến ngày quan trọng ấy tâm thần em bị kích thích quá, sáng sáng nào cũng chăm chăm nhìn giờ để đi học kéo trẻ, em không thấy đói. Có khi em không thích ăn, vì đời sống cũ đã bước vào giai đoạn đảo lộn, sáng em phải dậy sớm hơn xưa, và em phải đi học trước giờ xưa kia em ăn sáng nhiều, thành thử em không thấy đói. Có khi em chùng chình mặc quần áo, sắp sách vở, quá chậm vì chưa có thói quen, nên em chẳng có thì giờ và chẳng kịp ăn.

Lại còn trường hợp có những em bé rất sợ ăn những thức ăn mà bạn biết rằng cần thiết hoặc rất bổ.

Vì như trứng gà và sữa chẳng hạn. Em không muốn ăn. Sáng nào bạn cũng cứ ép em phải ăn. Thành thử có khi em chỉ chán hay sợ trứng gà và sữa một thời gian, mà vì cứ bị ép ăn em đâm ra sợ trứng và sữa mãi mãi.

Nếu em không chịu ăn sáng ở nhà, các bà mẹ sẽ nghĩ ngay đến biện pháp dúi cho cậu trò nhỏ tí tiền ăn quà. Hai thứ nhất, là cậu sẽ lấy nê lập lệ để lấy tiền, và không bao giờ nghĩ đến chuyện ăn sáng ở nhà nữa trừ ngày thứ năm đến chủ nhật, Hai thứ hai; hàng quà ở trường không được kiểm soát, người đứng bán chưa chắc đã lương thiện biết trọng sức khỏe của trẻ nhỏ hơn đồng tiền lãi. Hai thứ ba, em nhỏ sẵn lòng

nhịn thức ăn cần thiết cho sức khỏe, ví như bánh mì chà lưa, để ăn một vài thứ khác vô tích sự như cà rem cục, hoặc me chua, và để uống nước giải khát, cách pha lọc không hợp vệ sinh cho lắm.

Các bậc làm cha mẹ phải biết rằng những thứ đó không lợi cho sức khỏe em nhỏ chút nào.

Ăn nhấm, bụng đói vẫn hoàn đói, học mệt, nỏ đùa mệt, trưa về nhà em sẽ không muốn ăn, hoặc là bắt đầu đi phải ăn, uể oải và không ngon miệng.

Nguyên nhân vì đâu mà ra: Có thể nói tóm như sau:

- Vi: 1) Thói quen bị đảo lộn;
- 2) Thiếu thì giờ;
- 3) Mệt nhọc;
- 4) Bị kích thích;
- 5) Quá nuông chiều.

Ý kiến đề nghị

Nếu bạn định đến kỳ khai trường cho em nhỏ nhập môn lần đầu, thì bạn nên cho em đi thăm bác sĩ hai tháng trước. Ngộ em có chứng bệnh gì cần chữa, thì em có đủ thời giờ sửa soạn để lúc đi học được sung sức. Bạn có thể hỏi bác sĩ về thực đơn của em. Những thứ em không thích ăn, bác sĩ có thể chỉ dẫn thay thế bằng các món khác.

Bà mẹ nên thu xếp bữa cơm thế nào để em nhỏ đi học về, được nghỉ một chút đã rồi hãy dọn cơm.

Có bà sẽ cãi lại bảo rằng, bắt các em nghỉ là các em ngủ ngay. Như vậy, dành riêng cho em một cái ghế êm, để em ngồi không cho chân xuống đất, cho em xem sách có chuyện về tranh (nhớ thay sách mới mỗi tuần) hoặc cho nghe âm nhạc, cho em chơi trò cát dán, lắp nhà v.v... độ 15, 20 phút.

Cần phải nhấn mạnh rằng bạn cần kính, quát mắng, bắt ép: cho trẻ uống thuốc bổ, thường thường vô công hiệu. Phải lựa tính nết trẻ áp dụng một chính sách mềm dẻo. Bạn nên nhớ rằng trẻ ăn thiếu chất bổ, chậm lớn, không lớn được, trí khôn không phát triển được đầy đủ. Chú ý xem trẻ có bệnh tật gì không, gây cho trẻ một bầu không khí vui sống, vui học, để ý đến cái ăn cái uống của trẻ, đấy là bốn phận làm cha mẹ, và cha mẹ thành công, con trẻ sau này ắt nên người.





Xứ Laponie vừa chịu ảnh hưởng của xứ Na Uy, Thụy Điển, Phần Lan và Nga, Laponie nằm gần đường cung Bắc cực. Mùa đông lạnh dưới 40 độ, đến tháng 8 nước vẫn đóng. Địa đầu phía cực nam của xứ Laponie, ngày dài nhất và đêm dài nhất là 24 giờ. Phía cực bắc là ba tháng. Một giống dân gần đi đến chỗ mất tích. Sau giống dân lùn ở Phi châu, dân Laponie là giống nhỏ nhất thế giới: đàn ông 1 thước 50, đàn bà 1 thước 45. Mắt nhỏ, trán rộng, gò má cao, cằm nhọn.

Những người lùn trong các chuyện cổ tích thời Trung cổ chính là họ đây! Trại của họ ở gồm những cây sào cắm xuống đất theo hình vòng tròn, trên chóp chụm lại, có da hoặc vải bao xung quanh. Phía trên chóp có lỗ hở để thông khí. Dân Laponie cũng dựng những nhà bằng gỗ, lấy vỏ Sápín trộn với bùn để làm vách. Đồ đạc trong nhà rất xưa: vại khúch gỗ để ngồi hoặc nằm, vại cái mền bằng len hay bằng da loại nai miền bắc cực, một cái nồi. Quần áo họ toàn bằng da nai, áo rộng áo choàng như kiêu áo của lính ngự lâm, quần ống túm. Đó là y phục của bọn dân chài. Đốt với những người truyền đạo, đàn ông đội mũ xanh, đàn bà mũ đỏ. Quần áo của họ vừa bằng vải đỏ, vàng hay xanh.

Món ăn thường dùng: cá phơi khô, thịt phơi, sữa nai, bơ và bánh mì. Có hai thứ bánh: bánh làm bằng huyết nai và bột, bánh thứ hai mỡ và bột. Đàn là đàn lưới, vớt sữa nai, thuộc da, phơi cá. Đàn ông lo việc bếp núc, săn gấu, chồn, chó sói, rết; đánh cá và một tuần lễ lại giết nai ăn thịt một lần. Ai giàu, có chừng 500 con nai. Nai đều đẹp, kéo xe bằng gỗ. Da nai dùng vào việc may quần áo, làm trại thay vải. Sừng nai để làm lao. Người con trai Lapon muốn cưới vợ bắt đầu phải cảm hóa người cha rể bằng cách dâng bố vợ rượu. Mẹ mang con trên vai trong một cái hộp gỗ và chỉ để lộ cái đầu của con ra ngoài. Người chết được đặt dưới một chồng đá hay trong một cái hòm.

Có ông vua một nước lớn ở miền Bắc có người con gái đẹp đến

CAI MŨ THẦN

GIANG TÂN kể

nổi ai chỉ mới nhìn thấy là đã cảm rồi. Lúc thiếu nữ đến tuổi thành hôn, vua cha loan báo cho cả thế giới biết là nếu ai có thể mang về được một ngôi sao thì được làm phò mã, nhưng nếu người nào đã quả quyết chiếm lấy được ngôi sao mà không giữ trọn lời hứa sẽ bị mất đầu.

Mới đầu không ai dám tưởng nghĩ đến việc ấy. Nhưng một ngày kia lời tuyên bố của nhà vua được truyền đi khắp cả nước Laponie, một người tên là Lapon tự hào có thể mang sao về dâng nhà vua được.

Lapon lên đường. Sau khi trèo lên nhiều ngọn núi cao, anh mới biết rằng công việc đó là khó khăn.

Một chiều nọ khi đã lên được đến chóp núi cao nhất, anh hết sức cố gắng lấy sao, nhưng vô ích.

Anh thất vọng, tưởng nghĩ chắc không bao giờ đi đến đích, buồn lo cho số phận hẩm hiu của mình.

Lúc ấy có một người lạ mặt lại gần hỏi:

— Tại sao anh lại buồn? Anh có mất mát gì không?

— Ô! Sao mà tôi không buồn rầu được! Tôi sắp bị lia đầu cũng chỉ vì tính kiêu ngạo của tôi. Tôi tự hào là có thể chiếm được một ngôi sao. Tôi tưởng rằng chỉ trèo lên một ngọn núi cao nhất là được toại nguyện, nhưng tôi đã lầm to. Đã không lấy được công chúa nhưng tôi phải đền tội chết đây!

Người lạ mặt nói:

— Hãy trèo lên lưng tôi và nên nhớ rằng khi chúng ta lên đến tầng không khí thì anh không được nhìn xuống mặt đất.

Hai người bay như chim. Một lúc sau, Lapon cảm thấy mệt mỏi, người lạ mặt nói:

— Hãy nhìn lên cao!

Lapon mở mắt thấy những chùm sao rất vừa tầm tay anh.

— Lấy một ngôi đi! Nhanh lên!

Lapon cầm lấy một ngôi sao. Nhưng lúc anh vừa chạm đến thì người lạ mặt biến mất, Lapon lửng lơ trên không

khí. Anh ta nghĩ rằng:

Ngôi sao bây giờ đã ở trong tay, nhưng chỉ đem lại cho ta phiền phức mà thôi.

Gió đưa anh khắp nẻo nhưng anh vẫn bám chặt. Sau cùng một ngọn gió thổi mạnh làm cho anh rơi xuống đất.

Anh rơi xuống một tấm nệm êm đềm đến nỗi cả mình anh lún xuống. Anh bỏ sao vào bị và lên đường.

Anh bắt gặp ba người đang cãi với nhau. Lại gần, anh hỏi:

— Tại sao các anh lại cãi cộ với nhau như thế?

Ba người trả lời:

— Chúng tôi là ba anh em. Trước khi lâm chung, cha chúng tôi có lại cho chúng tôi một cái mũ. Chúng tôi không biết làm thế nào để chôn cất gia tài ấy. Ai cũng thêm mũ cái mũ đó. Nếu như một người được mũ thì hai người kia lại chẳng có gì cả.

— Tôi rất đỗi ngạc nhiên thấy rằng ba anh em cãi cộ với nhau về một vật nhỏ mọn như thế.

— Ấy là vì ông chưa biết rõ quy lực của chiếc mũ này. Ai đội vào sẽ trở nên vô hình, do đó chiếc mũ được xem là quý nhất so với tất cả của cải ở trên trái đất này.

Lapon vội hỏi:

— Như vậy, tôi có thể thấy chiếc mũ đó không?

Ba anh em đưa mũ cho Lapon xem. Lapon cầm lấy mũ trong bàn tay ngắm nghía một hồi, sắp đội lên đầu thì cả ba anh em đều la lên:

— Coi chừng đấy. Nếu ông đội lên đầu thì chúng tôi không thể nhìn thấy ông nữa.

— Ô! Đừng ngại! Tôi không hề sợ trên đầu đầu. Chỉ vì cái mũ này mới sinh ra cãi cộ với nhau ư? Cho phép tôi thì nghiệm thử lời nói của các anh có đúng không nào?

Sau lúc Lapon đội lên đầu chiếc mũ thần, anh em nhún nhủ với nhau.

— Bây giờ chúng ta không có mũ nữa. Cãi cộ với nhau cũng vô ích.

Chúng ta hãy ăn ở với nhau thân mật hơn.

Lapon đã có mũ thần che chở lật đi tìm gặp hoàng đế. Bây giờ anh không lo ngại gì nữa, anh định ninh không ai có thể lấy được ngôi sao của anh. Anh đi, đi mãi, đến một ngày kia, anh nghe tiếng gọi ồn ào. Ba người lại cãi cộ nhau. Cắt mũ, anh lại gần:

— Các anh là ai và sao lại cãi cộ với nhau như thế?

— Chúng tôi là ba anh em. Trước khi lâm chung, cha chúng tôi có để lại cho chúng tôi một món gia tài là một đôi giày. Nhưng đây không phải là những đôi giày tầm thường đâu vì mỗi lần xoay về phía bên trái thì tức thì giày tự động đi một mình.

— Như vậy, tôi có thể thấy giày được không?

Ba anh em đưa giày ra, thích thú thấy Lapon đề ý đến đôi giày nên cứ để anh tự tiện thử.

Lapon đội mũ thần vào và biến mất. Ba anh em lại ăn ở thuận hòa với nhau như ba người trước anh ta đã gặp. Anh lên đường một cách mau lẹ, lại bắt gặp ba người khác đang cãi cộ nhau.

— Các anh là ai và sao lại cãi cộ nhau?

— Chúng tôi là ba anh em vừa mới chôn cất cha chúng tôi xong. Cha chúng tôi không để lại tiền bạc của cải gì cả và chỉ để lại cho chúng tôi một cái gậy thôi. Cái gậy này không như những cái gậy khác đâu. Nếu trong một trận chiến đấu ông chống gậy ngược trở lại thì không có một người nào trong một đạo quân của ông bị giết còn tất cả địch quân đều mắc phải bệnh dịch mà phải ngừng chiến đấu.

Lapon xin phép xem cái gậy. Lúc đã được gậy trong tay anh lại đội mũ thần lên đầu và biến mất. Ba người trở lại hòa thuận như tất thấy mấy người trước anh đã gặp.

Đường xa nhưng một ngày nọ anh đến trước một ngôi nhà to lớn và đẹp đẽ xung quanh có vườn bao bọc. Anh đi vòng quanh tìm một bóng người nhưng chỉ thấy toàn chim chóc.

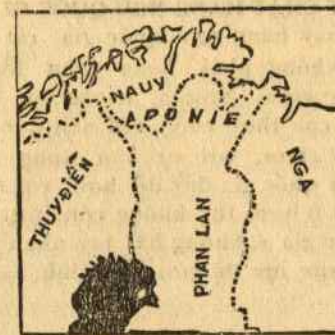
Sau cùng anh bạo dạn đẩy cánh cửa. Lapon vừa mở cửa thì một người đàn bà to lớn bước ra và la lớn:

— A! Hôm nay là ngày đại lễ. Có thịt tươi đây. Ta đãi quá!

Lapon vội van xin:

— Không được. Đừng chờ đợi ăn thịt của tôi. Tôi phải đi nhiều lắm rồi và chỉ còn xương bọc lấy da nữa thôi! Hãy giúp tôi tìm vua và công chúa.

— Ta không thể nói cho nhà người biết là công chúa ở đâu. Ta không bao giờ ra khỏi ngôi nhà này. Ở đây ta đã có chim chóc luôn luôn sẵn sóc hầu hạ đến ta. Người đàn bà khoác một cử chỉ tức thì tất cả chim chóc trong vườn đến đậu gần bà. Bà ngỏ lời với một con lớn nhất thường thường chớ người trên lưng và hỏi có biết nhà vua ở nơi đâu không.



CHIM nhìn bà chăm chăm không trả lời. Lúc ấy người đàn bà bắt lấy và mở cửa một chiếc lò đặt cạnh. Chim vội la lớn:

— Thả tôi ra, tôi sẽ nói cho bà rõ. Người đàn bà thả chim và ra lệnh cho chim dẫn Lapon đến lâu đài nhà vua.

Lapon cảm ơn người đàn bà, cõng lên lưng chim và bay lên không lạnh chóng vượt sông, hồ, biển và đặt Lapon trước cửa lâu đài nhà vua.

Lapon vẫn đội chiếc mũ thần lên đầu, bước vào. Lapon có thể dạo một cách thư thái từng phòng này qua phòng khác, đi lại giữa triều thần nghe ngóng những việc đã xảy ra.

Sau cùng, Lapon tìm ra phòng của công chúa. Công chúa đang ngồi chăm chú thêu một chiếc mũ xoa bằng lụa. Nàng gọi nữ tì ra cho nàng uống nước. Trong khi nữ tì đi gần Lapon, chàng ngắt một cánh sao bỏ vào chén nước.

Công chúa đưa chén lên môi nhận

thấy ngôi sao nổi trên mặt nước. Rất ngạc nhiên, công chúa ra lệnh cho nữ tì mang lên một chén nước khác.

Lapon thừa dịp lại thi hành được thủ đoạn của mình. Lần này lòng công chúa rạo rức đặt chén xuống và nói:

— Nếu có một người lạ mặt nào ở đây hãy trình diện ta xem và người ấy sẽ không bị một hình phạt nào cả.

Dứt lời, Lapon cắt mũ, công chúa vội la lớn:

— Người là ai và, vì sao người lại tới đây được?

Nói đi!

LÚC ấy, Lapon kể lại chuyện mình và nói thêm:

— Vậy hoàng đế ở đâu? Tôi phải thấy mặt hoàng đế mới được.

Công chúa trả lời:

— Nhà vua ra trận rồi. Tin tức vừa đến ngày hôm nay báo tin quân đội nhà vua bị thiệt hại nặng. Công chúa rung rung nước mắt tỏ vẻ lo lắng vua cha không trở về nữa.

Lapon hỏi thăm tin tức trận mạc, định đi ngay. Công chúa cố can ngăn nhưng không làm sao thay đổi được ý định của Lapon. Mang giày thần vào chỉ một chốc anh đã ra ngoài mặt trận. Lại gần nhà vua, Lapon cảm gậy xuống. Liền khi ấy bệnh dịch tràn xuống quân nghịch, khi giới của họ đều bị hư hỏng cả.

Chiến tranh dứt, Lapon vẫn mang giày đi tìm Công chúa để báo tin lành. Công chúa tiếp đãi niềm nở, cả hai người chờ đợi nhà vua trở về. Hoàng đế cũng chẳng hỏi xem ngôi sao ra thế nào bằng lòng cho làm lễ cưới. Nhà Vua truyền cho dân một bữa tiệc lớn. Hai vợ chồng sống với nhau sung sướng.

KỶ SAU:

Truyện cổ tích hay nhất của xứ Pérou.



Phải cấp bách gây thực lực quốc gia mới có thực thể độc lập

(tiếp theo trang 15)

chiến thuật là có hy sinh người.

Thời cuộc dù biến nghịch hay biến thuận, nếu ta có thực thể chủ quyền, là ta ứng phó nổi. Ở trong nội bộ nước nhà, thực thể tạo nên sự thăng bằng làm cho tham vọng thống trị của một đảng không thể thực hiện được, thì hòa bình có cơ thiết lập. Ta đã hiểu thế nào là hòa bình dân tộc, thì ta không thể không lo tạo cái thực thể hòa bình.

Hội Nghị Genève sẽ nhóm họp trong tháng sau. Các cường quốc sẽ tính những việc xảy ra ở Việt Nam. Pháp rất mong mỗi được rảnh tay ở Đông Dương hầu củng cố bề thế của mình để đóng vai cường quốc Âu châu. Dù muốn dù không, Pháp phải lo việc của Pháp. Thiệt Việt Nam ta phải lo việc của Việt Nam ta.

Nếu phe quốc gia Việt Nam không có thực lực, không có thực thể độc lập, thì khi cường quốc bàn đến việc của ta, ta không cần nặng bao nhiêu trên bàn cân.

Tạo cái thực thể độc lập phải hướng về ba phương diện: chánh trị văn hóa, kinh tế, quân sự.

Về mặt chánh trị, phải quốc gia cần có đường lối rõ rệt. Mà muốn có đường lối tất phải có lý tưởng. Danh từ Tổ quốc rất dễ phai nhạt; trong thời gian nó sẽ không còn hấp dẫn; tổ quốc là chung cho dân tộc,

Chánh trị mà ta phải áp dụng là « chánh trị nhân dân » tức là « của nhân dân, vì nhân dân, để rồi do nhân dân ». Lý tưởng phải là lý tưởng thích ứng thời đại, hướng về nền văn minh mới.

Thiếu chánh trị, thiếu văn hóa thì mọi việc sẽ bị kẹt trong vòng lẩn quẩn, không thể phát triển được, vì không tài nào có được lòng dân.

Về mặt kinh tế cũng phải có chánh sách mới. Tiền của ở trong sự sản xuất của ta, chứ không phải ở trong túi người. Muốn sản xuất tất phải tổ chức lực lượng cần lao. Ở vào thời kỳ phi thương, thì chánh sách kinh tế của thời « thương » không thể áp dụng được.

Về mặt quân sự thì phải có cả một quan niệm mới. Phải lượng sức mình

mà bố trí quân sự. Phải biết nhân lực, vật lực và tài lực của mình như thế nào, mới quan niệm được quân đội chánh quy. Thuyết lấy số đông không phải có đủ hiệu lực. Lấy cái « thiện » hòa với cái đông nhân dân là thượng sách.

Ta nên nhớ rằng cái « ta » là chánh yếu; ngoại viện là thứ yếu. Có cái ta và cái ta có thực lực, thực thể, thì ngoại viện một sẽ hóa ra hai, ba. Còn thiếu cái ta, thì ngoại viện 10 chỉ còn 1. Ta có khỏe để tiêu nổi thức ăn, thì có thức ăn là qui, bằng như ta là người bệnh nhược thì dù thức ăn có tốt mấy cũng chỉ hại ta thêm.

SIẾT CHẶT HÀNG NGŨ QUỐC GIA — Xưa nay hàng ngũ quốc gia rất rời rạc không phải hoàn toàn lỗi ở « quốc gia », Nhưng, trước sự bức bách của thời cuộc, với nền độc lập rõ rệt hơn, với sự vận dụng chủ quyền quốc gia đầy đủ hơn, với mâu thuẫn ít hơn, thì không còn lý gì mà « quốc gia », không bắt tay nhau mà gây thực lực để cứu lấy mình.

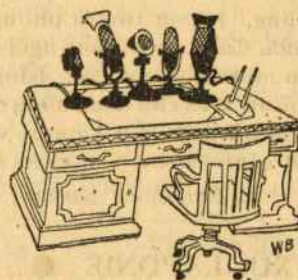
Những cái sự nghiệp tư riêng mà thời thế tạo cho, « quốc gia » nên đặt nó trong sự thành công chung, để rồi có thể hưởng thụ, bằng không, thân người cũng chẳng còn gì.

THAY LỜI KẾT LUẬN. — Mấy đen văn vũ kéo đến. Bão to sắp bùng phát. Ngồi đó mà nhìn cửa, mà chơi kiền vật, mà hưởng thụ, là làm người bất thức.

Nước dâng sắp tràn ngập khắp cùng. Đóng cửa « pháo đài », ngồi bên trong « bản phả » kẻ đồng hội đồng thuyền, là làm người bất trí.

Đất động dần dần, còn lo chung bày cỗ vật, còn ngồi bàn suông, còn luận « chết ai nấy chịu », là làm người bất nghĩa, bất nhân.

TRẦN VĂN AN



NGƯỜI



V

NGƯỜI bị thương lại thì thầm những gì với đôi môi sắp khép chặt: trông hình như là anh gặp người ta hồi chuyện, trả lời, chẳng có dính dáng gì đến khung cảnh anh đang sống và sắp từ giã cuộc đời.

Anh đã xa, xa lắm trên những chiến trường, nghiêng mình xuống các bản đồ tham mưu, triu mến, bản khoản đo từng quãng đất đai của xứ sở.

Lo ngại, thắc mắc, anh quyết muốn làm được một cái gì — chỉ có anh mới biết là gì? Anh chết trên giường bệnh viện, nhưng mà tất cả tư tưởng đều ở ngoài kia, giữa vùng lửa đạn, nơi các bạn của anh đang lao mình chiến đấu, đôi môi mím chặt và hai mắt đỏ ngầu vì thiếu ngủ. Chẳng có gì khác nữa tồn tại với anh trong giờ phút cuối cùng. Mai cố nghe ý nghĩa tiếng thì thầm của anh để trả lời, giúp đỡ gì được cho anh, nhưng không thể được, với lại anh cũng chẳng cần gì nữa trong sự hiu quạnh vĩ đại đã bao phủ lấy anh.

Đêm ma quái này cũng sắp hết chứ? Thời khắc kéo dài dằng dặc trong vô tận, ngừng lại không qua nữa. Tất cả đều lộn lộn trong đầu óc nàng — Giác, người chết, Lan, viên giám đốc... Việc ấy đã xảy đến lúc nào ở phòng giám đốc thế? — hôm qua, hôm kia, cách đây một năm? Thật ra Mai có đến nhận tin Giác chết không?...

Mấy giờ rồi? Đồng hồ đã chết. Tiếng thì thầm của người bị thương vẫn kéo dài, đều đều ám ảnh. Hai môi mấp máy mỗi lúc một mau, những ngón tay cứ cào lên mền.

Mai đến gần cửa sổ vén màn lên. Khung kính hiện ra như các vệt xám, bản và rối loạn. Nàng tắt đèn chong đèn. Ngày trắng đục mùa đông chậm chậm lọt vào phòng. Chiếc bàn con đầu giường bệnh, cây đèn, các chai thuốc, đầu người bị thương trên gối, khuôn mặt nhợt nhạt, trắng đờ, hai

NỮ CỬU THƯƠNG

★ PHONG TÁC của HOÀNG THƠ ★

mắt sâu hoắm, đôi môi nứt nẻ, mái tóc dính trên trán — tất cả dần dần ra khỏi bóng tối.

Đôi môi người thương binh mấp máy chậm lại nhưng các ngón tay cong bắm mạnh thêm vào mền.

Ngay lên, ánh sáng hừng dấy như uống hết tàn lực của người hấp hối để thắng những bóng đêm.

Trong chốc lát tất cả mọi vật đều trở nên rõ ràng, những bóng đen cuối cùng tan biến vào các góc phòng.

Đến lúc ấy Mai mới nhận thấy rằng những ngón tay thôi cào vào mền, đôi môi đã cứng đờ, há mở. Người bị thương đã qua đời không nói năng gì hết. Hai mắt mở rộng, chăm chú lên trần nhà như hồi han lo ngại, mà không một ai trả lời nữa.

Mai thở dài rồi bầm chuồng. Một nữ điều dưỡng đến, còn ngái ngủ. — Anh ấy chết rồi — Mai nói với một giọng khô lạnh — Tôi đi đây.

Nàng bước xuống tầng cấp, hai chân cứng nhắc. Áo đi mưa không cài.

Bác sĩ Văn cũng vừa xong phiên gác, vội chạy theo.

— Chị đi về à, chị Mai?

Mai nhìn chàng với đôi mắt thần thờ.

— Vàng, tôi về.

Động nói của nàng âm thầm, thay đổi. Mắt thâm quầng, hai má hốc hác.

Nàng dừng lại gần cửa, dường như không có sức mở ra.

— Để tôi đưa chị về nhà...

Mai phản đối.

— Về nhà tôi... không, không... không về nhà tôi.

Một chiếc xe hơi ngừng lại trước bệnh viện. Mai muốn đi vòng, nhưng Văn đã cầm lấy cánh tay nàng dẫn về phía cửa. Nàng để mặc, hoàn toàn nhu nhược, thần nhiên. Khi đã ngồi lên xe nàng chỉ hỏi:

— Đi xe à?

Sự thật nàng chẳng chú trọng đến gì cả, hỏi mà không nghĩ tới. Hơn nữa, đi xe hơi là lẽ tự nhiên — nàng còn có sức nữa đâu để đi đến bến xe điện? Những ngày khác thì nàng đi được, nhưng hôm nay thì không đủ sức nữa rồi. Nàng cố nhớ lại xem đã xảy ra chuyện gì thế?

— Xe hơi này của ông giám đốc... Đi về nhà tôi... Chị không nên về ngay nhà chị.

— Không nên... không nên... không nên, nàng nhắc lại như một tiếng vang.

Không nên gì mới được chứ? Nàng đã gặp phải trở lực gì rồi?... Thình lình Mai thốt lên:

— Giác chết rồi.

— Tôi biết, chị Mai ạ

Văn đỡ nàng xuống xe. Lúc ấy nàng mới ngạc nhiên thấy không phải là tầng cấp nhà mình, nhưng không nghe Văn trả lời.

Tiếng chia khóa kêu. Một phòng khách. Người thiếu phụ đứng lại ở ngưỡng cửa, không biết làm gì.

— Chị nằm ở đây. Chị cần phải nghỉ để tôi đi pha trà...

Ý nghĩ ăn uống thứ gì làm cho nàng buồn nôn và những lời nói lại vang dội trong óc nàng, như nhồi: « Cần phải, cần phải, cần phải... »

Cần phải gì mới được chứ?

Nàng ngồi trên ghế dài có lưng tựa, hai mắt chăm chú nhìn qua cửa sổ, như người không hồn. Gió đông đưa những cành cây trụi lá. Từ trái qua phải, từ trái qua phải...

— Sao chị không cởi áo mưa ra? Ở đây nóng mà.

Nàng nhìn Văn ngơ ngác. Bác sĩ lại gần, nhẹ nhàng cởi áo đi mưa ra cho nàng. Mai vẫn nhìn cửa sổ, không nghe thấy gì hết. Văn đặt nàng nằm dài trên đi văng, lấy áo toi đắp lên. Nàng để cho làm, yếu ớt, vô ý thức, như một con búp bê lớn.

Nước bắt đầu sôi. Văn pha trà rồi đến ngồi đối diện phía trên đầu thiếu phụ, tay cầm ly nước.

— Chị uống đi. Chị phải uống lấy một ít. Văn nói với nàng như dỗ trẻ con. Nước nóng làm cho nàng ấm người lại, dễ chịu.

Nàng uống luôn một hơi.

— Chị cần phải ăn một ít.

Mai ngơ người ra sau, lại cảm thấy muốn nôn.

— Không, không, không!

— Nào, chị Mai, phải biết điều chứ, chị cần ăn, cần ngủ, cần nghỉ...

— Không...

— Đừng bướng... chị phải sống...

— Tôi phải sống à? nàng nhắc lại, ngơ ngác. Rồi hai mắt vẫn chăm chú nhìn cửa sổ, nàng nói như mất trí:

— Giác chết rồi.

— Chị Mai ạ, chị nghe tôi đây... Nhiều người phải chết... chiến tranh

Tiểu thuyết
tình cảm mới

là thế. Chị cũng hiểu rõ như vậy... Họ chết, để lại vợ, con, người yêu... Nhưng mà chúng ta còn lại, chúng ta chúng ta cứ phải sống, phải làm việc, cho những người chết, cho những công cuộc của người chết để lại,

— Giác đã chết rồi...

— Phải có người hy sinh chị Mai ạ... Chị hiểu tôi nói chứ, phải có người hy sinh...

— Thế mà anh, anh vẫn còn sống!

Mai thốt ra lạnh lạnh, cười gằn tàn ác. Về mặt Văn đỏ sạm lại.

— Chị Mai, chị cũng biết là...

Thì nàng biết rõ lắm chứ. Văn bị đau tim nặng, hơn nữa, anh là một y sĩ, một nhà mổ xẻ, anh làm việc đúng chỗ có thể hữu ích nhất.

Nhưng lại là hai má đỏ bừng của bác sĩ, cũng như hai bàn tay run rẩy của anh làm cho nàng thấy khoan khoái. Chính là nàng muốn thế: làm tổn thương anh một cách bất công, tàn ác, vô lý, làm cho anh phải đau xót vô chừng...

Bây giờ về mặt Văn tái lại, khuôn khổ. Mai tự bảo là dù sao nàng cũng phải thương hại anh, nhưng không, nàng hài lòng thấy Văn buồn khổ, thấy nhà chuyên môn giải phẫu đã làm cho những người tập sự run rẩy bị xúc phạm. Trông Văn như một học sinh bị bắt lỗi, hàng râu mép mấp máy trên môi có vẻ buồn cười quá.

Bỗng nhiên, trong giây lát, chớp nhoáng, Mai nhận thấy tất cả những gì đã xảy ra:

— Giác chết rồi!

Nàng run lên, thở hổn hển. Toàn thân nàng thồn thừ, rung động, đau xé, nước mắt khóc sụt sùi.

Văn đứng lên, khuấy một ít thuốc bột trắng vào ly nước rồi đưa cho Mai. Nàng lắc đầu nhưng cứ uống, hai hàm răng cắn chặt miệng ly.

— Bây giờ thì chị ngủ đi.

Văn đặt gối dưới đầu nàng rồi đắp chăn lên. Hàng mi nhắm lại từ từ nhắm lại. Văn ngồi xuống chỗ cũ, nhìn nàng ngủ, từng lúc nấc lên, thồn thừ. Hai má nàng đầm nước mắt, làn tóc cũng ướt dính vào mành tai. Đột nhiên Văn có cảm tưởng điên cuồng muốn hôn vào mái tóc nàng, nhưng lại quay đi.

(Còn nữa)



(35)

Sơ lược cốt truyện

...Giữa những ngày lang thang đi kiếm việc. Hường gặp Lũy, một người bạn nghèo hời còn nhỏ. Lũy sống bằng rất nhiều nghề lao động và tuy thất học nhưng anh cũng như Tạo, luôn luôn cố gắng học hỏi để nâng cao mức sống của mình lên. Giao du với Lũy, Hường được dịp đi sâu vào đời sống của lớp người thiếu thốn mà anh vẫn ước ao được gần gũi hầu khuyến khích họ nâng cao trình độ văn hóa.

Đi làm được ít lâu, Hường quen Hường bạn cùng sở. Hai người yêu nhau. Chẳng may Hường bị sa thải cùng với một số bạn đồng sở. Sau những ngày sống hỗn độn, một chiều kia theo số phận Hường, Hường cũng bị mời ra khỏi nơi làm việc. Anh gặp Hường lúc đó vì sự sa sút của gia đình đã trôi giạt sang dòng sông trụy lạc, mất niềm tin. Hường định kết liễu đời mình.

Thật thà Duyên bảo : « Nhà thiếu một người đàn ông cũng vàng vang... »

— Tôi còn thiếu cả một gia đình thì sao ?

Cận chen vào câu chuyện. Giọng nói vui, rộn ràng làm tăng thêm không khí thân mật trong căn phòng đã ngập bóng tối. Sau khung cửa, mảnh trời sẫm đậm đương đổi màu. Cuộc sống ban đêm ít ồn ào hơn, đang rộn rịp lên khắp nẻo đường Saigon.

Điêm vào đây lấp lánh những ánh đèn điện. Hường nhớ đến mấy con đường bên Cholon chật ních người. Từng đoàn xe hơi nối đuôi nhau chiếm hết cả hai phần ba giấy phố đông nghẹt. Những hàng ồn ào, mấy nhà nhẩy đầm lộng lẫy trong ánh néon. Duyên đứng lên :

— Tối rồi. Sao không bật đèn lên ? muỗi quá !

Nàng nhắc cái vớ tay trắng rồi bảo : « Thôi, tôi về đây »

Hường bước xuống loay hoay kiểm guốc thì Duyên đã bảo :

— Ừa ! Tiễn chân làm gì nữa.

Cận theo ra. Khi ra Duyên còn ngoái lại dặn dò :

— Khởi rồi phải về đăng nhà ở đấy nhé.

Trong bóng đèn vừa bừng sáng môi

lắm : Bài bạc, dĩ điểm, thuốc sai, tam khoanh tứ dấm đủ hết...

— Ông vợ cả tôi vào đây chắc ? Cận đưa, chôn xoe mắt lên hỏi.

Ông nghiệp cười lạnh trong khi Hường bảo :

— Sao gọi là tứ đồ tường ?

— Tôi thì chỉ mới có sơ sơ tí tởu và chút siu ham sắc thôi.

Hường phụ họa theo Cận, nói cho vui :

— Thế gọi là nhị đồ tường !

— Thanh niên như mấy cậu thì hồng lắm, chỉ a dua nhau chơi bời. Người ta bảo : Quốc gia hữu sự, thất phu hữu trách. Các cậu còn hơn cái danh từ « thất phu » một bậc mà chả có trách nhiệm gì với nhà nước cả ! Cậu vẫn cãi chơi.

— Ông bảo tôi mà hồng à ? Nay mai ra trường lại không khối người cần đến « quan đốc anh phạm nhe » đấy !

Câu nói làm Hường và ông Nghiệp bật cười. Hường thành thật giải bày :

— Cũng chỉ do là chúng tôi thiếu một phong trào diu dặt.

Trong lúc ông Nghiệp chép miệng thì Cận đã kết luận gọn thơn lòn :

— Người ta những tứ đồ tường. Tôi thì mới có nhị : Tử và sắc.

Còn cửu vẫn được chả lo !

Hường chợt bảo : « Giá tôi với thằng Lũy được ở gần nhau thì cũng chưa đến nỗi, »

Vợ Tinh đi vào buồng, lúi húi bên thập đong gạo. Ông Nghiệp chào rồi đứng lên :

Lúc ra cửa ông trách :

— Nhân chú Hường tối tối ghé lại kềm cho mấy thằng cháu mà đến được mấy buổi rồi bỏ hững đi. Tệ quá !

— Thằng ấy nó chứa lười, ông không biết sao ? Cận vỗ vai Hường bảo : Thôi tao cũng đồng ý. Mai lại.

Cận ở mãi bên Cholon. Nghĩ đến người bạn cứ chiều chiều đạp xe hàng bốn cây số sang tiệm cho mình. Hường thấy bùi ngùi cảm động. Sau này hết khóa học, ra làm việc Cận có thể là một trong những y tá mà dân chúng ốm đau nhờ cậy được.

Ở ngoài cửa có tiếng xe hơi rộn lên. Chắc Tinh về. Có tiếng xô cửa mạnh.

Đầu tháng, Hường sửa soạn va ly trở lại nhà Duyên. Học sống như vậy đủ rồi. Hường nghĩ thế. Hân cần phải làm lại.

Khi Hường từ biệt, vợ Tinh trách mặt mẹ :

— Chắc ở nhà tôi ăn uống kham khổ ?

Tinh không nói gì. Hường còn trẻ chẳng ai giữ được những con ngựa bất kham. Tuy nhiên cả hai vợ chồng. Tinh và bà cô ruột họ, mọi người đều

ý lưu luyện. Đó là cái cảm tưởng a những kẻ biết thương yêu và ết chia sẻ.

IX

RA khỏi khung cổng sắt với giấy ang rào mặt cáo Hường bỗng thấy ang thanh thân hơn. Buổi chiều cuối ang trong sở không có một vẻ gì lưu yến. Mấy người đồng sự vẫn cầm li trên từng tập sách lớn mở rộng ữa mấy cái bàn ngổn ngang những ẩy tờ, bút mực. Ông xếp tay mặt đồ hay ra chạy vào như lúc nào cũng ận rộn. Ở cái máy thanh trong an phòng rộng, những tiếng gọi từ uồn giấy giăng đợc trên Saigon vắng ăng nghe đến quen thuộc và vô vị. ười thư ký thay Hường đến bên. ần ta nói với Hường như người n hận :

— Tôi trở lại thì một người mất ịet. Anh đừng buồn tôi nhé.

Hường muốn bảo : « Cái lão xếp ặng những, mấy thằng « xú » ngu mà ại cứ hay làm phách, tôi cũng chả ra gì. Thôi là may. »

Nhưng hân chợt thấy nổi bực ọc vô lý của mình nên nên được gay. Hân chỉ nhìn người may mắn hơn mình với một nụ cười méo xeo. Cái nụ cười buồn, gượng gượng và chua chát làm sao ! Vào Saigon thay ổi đến ba bốn nơi làm Hường đã quen với những ngày khúm núm cầm lá đơn đi xin việc cùng những ngày ãnh môn tiền lương cuối cùng lúi ười ra về.

Hường nhớ đến ngày đầu xa nhà những buổi chiều nắng lửa lang thang trên những con đường bụi ồn ào, thất vọng và lo lắng. Thế rồi quen đi Cái gì lâu ngày rồi cũng thành quen. Thói quen luyện cho người ta cái nết chịu đựng và khiến cho cái khổ chỗ nên thuần thực. Đi làm Hường đã cố đề ra mỗi tháng một món tiền nhỏ. Xưa nay hề nói đến đề dành, Hường đã ấu mỗi : Minh còn ít tuổi chưa vợ con không gia đình đề dành tiền làm gì mới được chứ ?

Câu nói ấy là giữa một phút nông nổi. Món tiền đề dành lúc này Hường mới nhận như một bài học hay. Không sợ thất nghiệp người ta đỡ khỏi khúm núm bợ đỡ những kẻ mà trong thân tâm người ta không thể thấy một chút mến phục nào. Hường làm việc từ tốn, không hấp tấp lúc đến cũng chẳng vội vàng khi gấp. Cả đến những ngày rảnh rỗi, Hường ngồi chơi, thần nhiên trước đôi mắt dòm ngó của viên chủ sự.

(còn tiếp)

Người chồng lý tưởng của một số nữ sinh...

— (tiếp theo trang 19) —

đảm được cuộc đời mình.

— Còn nữ thi sĩ Phước, cho biết ý kiến dần đi thì vừa, chắc hẳn phải có nhiều truyện ghê gớm lắm.

Cô gái có khuôn mặt trái soan với mái tóc uốn loi là trùm lớp hai bên hải dương, mang quần trắng áo trắng uồn uồn mỏng khiến cho nam sinh mỗi khi trông thấy lại kháo nhau : « thoát y vũ thường xuyên », giờ đây cũng bằng một giọng phớt đời, cô phát biểu ý kiến.

— Bạn đời lý tưởng của tôi phải luôn luôn mặc quần áo trắng như tôi. Phải là quân nhân, nhưng có lon.

— Chết, « em mơ chiến sĩ lon vàng rồi còn gì. »

Cô gái cười duyên nói tiếp :

— Ngoài ra không được lỗ lã, bạt mạng.

— Chị Phước xong rồi, còn có mười phút nữa thôi, mang cô « trưởng ban móc » ra mà làm thịt chứ còn đợi gì nữa. Nhanh lên không hết giờ mất.

Vẫn một nụ cười thậm duyên, vẫn một cái nhìn long lanh, soi vào đám đông, Lan nhỏ nhỏ :

— Các chị nói rồi, giờ đến lượt em, em phải nói chứ. Nhưng mà này, từ xưa đến nay em chưa bao giờ nghĩ đến « ông Hoàng » của em đâu đấy nhé. Đang nhỏ quá mà. Nhưng cũng cứ nói cho vui, cũng cứ mộng cho tươi đời, tội gì mà không mơ, không lý tưởng hóa cái con người mà mai đây mình sẽ gặp.

— Thôi nói đi chị, còn giả vờ giả vịt mãi, mười bảy tuổi đầu rồi mà còn nhỏ, ở chốn quê lại không có tí nhau rồi ấy à.

— Khiếp cái chị Ánh, nói phát rộn cả người lên, để im cho em nói nào : Ông hoàng của lòng em thì khiếp lắm. Thế nào mới là ông hoàng chứ trông chơi đấy. Thế nào mới là lý tưởng chứ chuyện đùa à. Phải có đầy đủ tám phần mười những điều mà em nói ra đây :

— Thứ nhất, điều kiện vật chất : Không chịu một sự ràng buộc nào của gia đình. Không còn cha mẹ càng hay.

— Đui, què, mẽ, sứt cũng có thể được.

— Chị có tự dối mình không đấy ?

— Không đâu chị Tâm ạ, bao giờ

Giữ cho giấy quí Bà mới mãi

Phấn HẢI QUANG

trắng, mịn không dính quần áo.

em cũng nói đúng với lương tâm, nói tóm lại, về vật chất chỉ có mỗi một điều kiện. Giờ đây sang tinh thần :

— Về học thức ; rộng nhưng không cần bằng cấp. Cốt ở thực lực.

— Có năng khiếu về văn nghệ, nếu là văn sĩ thì hay lắm. Nhưng là thứ văn sĩ tiến bộ, theo xu hướng hiện thực và phục vụ cho đại đa số nhân dân cần lao đau khổ kia, chứ không phải loại văn sĩ xu thời chuyên hăm lại những món đồ cũ rích, dọa lặc.

Lan nói một hơi say sưa, như được tận hưởng cả một giấc mộng đẹp, như được nắm cả trong tay tất cả những hy vọng của ngày mai. Nàng nói như diễn thuyết vậy, vì bản tính hay lý luận, ham tranh luận. Cấp mắt càng sáng thêm lên như thu được thật sự những ảo vọng mới bùng khỏi trái tim, Lan chậm rãi nói tiếp :

— Thêm một điều kiện nữa là càng sống xa nhau bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu. Vì xa nhau người ta thường thương nhớ nhau nhiều hơn và tất nhiên mỗi tình càng đắm thắm thêm nhiều. Còn sung sướng gì hơn sống trong chờ mong, say sưa trong mong đợi, và ngày ngất nhìn nhau khi tái hợp.

— Chao ôi ! Văn hoa quá, lãng mạn hết sức, ảo mộng mệnh mang. Còn cái gì nên thơ hơn thế nữa, nói hết ra cho chị em hưởng lây với nào ?

— Còn, còn nhiều nữa chứ, nhưng chuông rung rồi kia, tiếng thép chạm nhau liên hồi, anh em đất nhau vào lớp, cả giáo sư nữa, thực tế trở lại với chúng ta rồi, hãy dỡ giấy ra đề nhanh vào đấy đầu đề thi toán, và sửa soạn tâm trí đề trả món nợ học sinh đi thi vừa. Hãy trả lại ông Hoàng cho lý tưởng.

Chữ đưa nhau trùm trên tấm bảng đen, đám nữ sinh hí hoáy viết, thỉnh thoảng nhìn nhau cười khúc khích.

DUY SINH

Cho mượn

Phổ lâu mới cất tại đại lộ Trần Hưng Đạo, Chợ Quán. Trên lầu có thang đi riêng ra ngoài. Có đèn nước, cầu tiêu, cửa sắt. Trên lầu và dưới đất cho mượn riêng.

Xin hỏi nhà báo Đời Mới 117, đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán



KỶ 5

« Anh đừng ngạc nhiên vội. Rồi đây, có dịp tôi sẽ kể cho anh nghe về năm bảy khía cạnh của cuộc đời tôi... có lẽ anh sẽ hiểu tôi hơn, có lẽ anh sẽ quý tôi hay anh sẽ khinh tôi hơn nữa, vì, anh Phương! trong người tôi, để thường có đến đám bảy thằng người khác hẳn nhau, luôn luôn chúng rằn vặt nhau, luôn luôn chúng mâu thuẫn nhau, làm cho lắm lúc tôi khổ sở vô cùng, song cũng nhờ những giây phút chia xẻ đó mà tôi mới hiểu cặn kẽ được Nguyễn công Trứ ở trong câu thơ: « Khi vui muốn khóc, buồn tênh lại cười... », và tôi mới thực nghiệm nổi hai câu: « Yêu nhau khổ nhất khi mong đợi: Một khắc dài hơn một kiếp người... »... nhờ những giây phút đó mà, xin lỗi anh, tôi được biết thêm rằng: tụi Văn nghệ sĩ các anh tuy vẫn được tiếng là đã đi sâu vào cõi lòng sự vật và vào cõi lòng con người, nhưng xét cho kỹ thì các anh cũng chỉ mới khám phá được cõi lòng kia, ở trong cái thể... cái thể tạm gọi là LOÃNG của nó thôi, chứ hiếm lắm mới thấy các anh hơi hột mồ xẻ đến cái thể CỐ ĐÔNG của cõi lòng, nên dĩ nhiên là các anh chưa tài nào cảm thông nổi với những tâm hồn ĐẶM ĐẶC đến nỗi mỗi tích tắc rung động của những tâm hồn ấy đáng giá cả một kiếp rung động của những tâm hồn bình thường. Rút lại thì các anh chưa chịu hay là chưa dám mạo hiểm vào những nơi... (chả ngờ khách, mìm cười bí mật) không phải là những nơi hóc hiểm đâu, mà lại là những nơi sờ sờ ra nhất của cõi đời và của cõi lòng... Vì, anh Phương ạ, cái nhược điểm lớn nhất của nền văn hóa tư

sản Tây phương, mà bọn các anh là thừa tự chính thống ấy, nhược điểm đó ngu cả ở chỗ phiền phức và tỷ mỉ, nên hễ đã cầm bút làm văn nghệ là các anh vội tưởng ngay rằng: sự thực phải ở trong những cái gì là lắt léo, là lý kỳ, là huyền ảo lắm lắm kia. Nên các anh mới tạo ra cả một phương pháp đi tìm chân lý ở tận đầu đầu ấy, mà các anh cứ gọi đó là khám sâu thẳm của cõi lòng và của cõi đời. Nên chuyện các anh kể ra, truyện các anh tả ra nó mới khó hiểu làm sao, vì mỗi một lý do rất đơn giản này: là các anh đã tìm sự thực ở những chỗ mung lung, xa vời nào ấy... Chứ thật ra thì sự thực... sự thực (Khách quay mặt tránh tia nhìn soi mói của chủ) sự thực... giả dụ sự thực về cuộc đời trôi nổi của thằng bạn anh đây, nào đâu có phải ở như nỗi chia xẻ gì về LÝ TRÍ, có phải ở như nỗi thắc mắc gì về TÂM TINH đâu? Không! anh Phương ơi! sự thực trong chuyện xoay chiều cuộc đời của tôi — và chắc chắn là của rất nhiều kẻ khác nữa ở trên trái đất này, nếu những kẻ đó dám nhìn nhận sự thực — sự thực ấy nó ở cả như chỗ... chỗ mà rồi đây anh nghe thấy được, anh sờ thấy được... Đây, anh ngồi giấy rồi tôi cho anh XEM sự thực... (khách theo chủ cùng nhòm giấy để cho chủ tiến về góc căn phòng trống trải, rút trong ổ khóa của một cỗ giường độc nhất lấy ra một hòm máy hát; rồi, ngạc nhiên khách lắng tai chăm chú hơn trước vào màu chuyện tâm tình). Anh đã khó lòng mang cái thứ Tâm Lý quá trư phức tạp của các anh ra, rồi phân tách nổi cơn chuyển biến lớn lao của cả đám đại chúng Việt Nam nhà trong khi vận dụng toàn có bản năng tự vệ của

minh để đánh tan được đủ các thứ thuật vốn — là sản phẩm của LÝ MÃ! — thì cũng khó lòng mà hiểu câu chuyện tâm thường tôi đem trình bày với anh đây. Song, chót chết (chủ cười sỗ) tôi cũng cứ c anh xem! Đây... (chủ mở hòm máy hát trở vào một bức tranh...trắng sỗ)...đây bức tranh một họa sĩ kiêm võ Nhựt ở Việt đã vẽ hai bàn tay người yêu của mình, trước khi giết người y đó, chặt lấy hai bàn tay, rồi để đốt xác đi nhốt dùm tro tàn mang xư sớ, sau cuộc đại bại 1945 và qua... Anh ngấm cho kỹ đi vì hai bàn tay ấy đã tạo ra... có thể nói đã tạo ra giọng hát này (chủ đặt một đĩa hát nhỏ lên máy, quay dây cốt cho chạy từ, rồi lắng đọng chủ nằm dài trên chiếc ghế, mắt nhìn khung trần si mo phấp phấp đốm đốm bảy lỗ thủng sáng lờ; — tiếng hát vừa cất lên thì chủ nhà ứa hai hàng lệ bên khoe mắt rồi nuốt hận mà thủ thỉ. Anh Phương ơi! đây, sự thật về cuộc đảo lộn đời tôi chuyện này là ở hai bàn tay, giống in như hai bàn tay trong tranh, và ở như cái giọng nói... ở trong đĩa hát nọ... Anh đã thấy chưa? Anh thấy sao được phải không? Anh nằm xuống đây, rồi tôi kể cho anh nghe... (chủ hăm máy hạ giọng như tụng niệm) Giọng nó ấy... và hai bàn tay ấy... đã vượt v đời tôi và anh có ngờ đâu giọng nó ấy và bàn tay ấy... giam hãm tôi trong một nhà ngục tình cảm rồi sau cùng đã đập nát đời tôi, và lùa tôi vào con đường bế tắc đề... hôm nay tôi được năm đây tâm sự với anh... (chủ lại cho máy hát quay; — giọng hát âm thầm thánh thót như rót vào tai, vắng lên trong căn nhà số 377/57 xóm Bầu xen, trên con Đường Hẻm Đỏ, gần Chợ Lớn).

— Giọng hát ấy... bàn tay ấy, anh Phương ơi!

Sở dĩ, hôm nay, đứng trước cửa tòa báo ĐỜI MỚI đợi tin đây nói, khách bỗng sững sốt nhờ lại điệp khúc nuốt của câu chuyện trên đây là vì khách vừa được nghe giọng nói kia và khách vừa được thấy bàn tay kia: giọng nói của người con gái lết gót hỏi thăm Gã thù từ, trong khi bàn tay của người con gái ấy xoa đầu đứa trẻ dẫn nàng về nhà mà nó đề « mẹ cháu sẽ kể chuyện cho cô nghe... chuyện thầy Hai ấy »...

— ...Đúng là giọng nói trong đĩa hát...đúng là bàn tay trong tranh rồi!

(còn nữa)

Xem ĐỜI MỚI từ số 101

ĐỜI MỚI số 105



HO ! HO ! HO !

Thái Bình
Bổ Phế Tinh

Nhân hiệu TÀU BUỒN

Chuyên bổ phổi, nhuận phổi

gián hỏa, trừ đàm và trị các

chứng ho bất luận mới phát

hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều

Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc

Thái-Bình-Dương

25, Rue des Artisans

CHOLON

ĐỜI MỚI số 105



BẢO NHI AN « HOÀN CẦU »

Thuốc bổ trẻ em



Chủ trị : Trẻ em gốc ban chưa dứt, thể chất yếu, ẻo uột, thân hình tiêu tụy, tỷ vị hư nhược, ăn uống không tiêu, thường đồ mồ hôi đầu, bụng và trán hăm hăm nóng, cam tích v.v...



Hoàn-cầu Dược Phòng
99 Quai de Belgique—SAIGON

CÓ BÁN KHẮP NƠI



CHEMISE
MAY SẴN

Quý Ngài muốn lựa một cái chemise may sẵn cho thật vừa lòng xin mời lại nhà may :

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút. Col Indéformable
Có nhiều hàng đẹp, nút Manchette
và Cravate tuyệt



Muốn trong gia đình đầm ấm

Người mẹ hãy tìm el o được các thứ thuốc dưới đây :

BẢO TẾ TIÊU NHI THỦY TÁ TÁN

Chuyên trị trẻ em ỉa phân nước

BẢO TẾ CĂN CƠ TÁN

Trị em nhô nóng mình ọc sữa giết mình

BẢO NHI XOÁI TINH

Dùng chất sanh tố loại cải năng bổ nhi đồng

Nhà thuốc BẢO TẾ

113 đường Canton CHOLON

danh tiếng lâu năm, khắp nơi tiệm thuốc đều có bán

35



GYRALDOSE

(Dược phẩm Chatelain)

Dùng vào việc vệ sinh kín đáo của phụ nữ

Có bán khắp các tiệm thuốc Tây



ESTRAN VAN Nhà bán Kiến thuốc Chuyên Môn

PTIQUE SCIENTIFIQUE LUNETTERIE

12. PHAN. THANH. GIÂN SAIGON

Do cựu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận

Mỗi gia đình sáng suốt nên chú ý mua sẵn :

1. — 1 gói

BEKINAN Tiên
(Euquinine active)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quần thủ số 1 ban nóng trẻ em

2. — 1 hộp

LONKINAN Tiên
(Quinine active)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay

Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên
98, Bd. Bonard — SAIGON

Muốn Bán

Phổ lậu mới cắt luôn đặt tại đại lộ Trần hưng Đạo Chợ quán

Có đèn (compteur riêng 10 ampères) và nước. Cầu tiêu máy. Trên lầu và dưới đất đều lát gạch bóng. Nóc bằng. Cát toàn bằng gạch tiêu (terre cuite) và dúc bằng béton armé cả (rất chắc). Các sổ phí sang tên chủ bán chịu.

Xin hỏi tại nhà báo Đời Mới 117, đại lộ Trần hưng Đạo - Chợ quán

Ngừa bệnh ho! nên dùng :

BỒ-PHÊ THANH ĐƯỢC

NHƠN-CÂN ĐƯỢC PHÒNG
100 đường Thập Mười CHOLON - MỞI



Một người bạn luôn luôn trung thành

Tiếng ho của ông giáo già

(TIẾP THEO TRANG 25)

Ông giáo vừa ôm lấy bộ ngực lép, nên con ho, còn tay kia vẫn viết. Nghe tiếng ho thấy bàn tay gầy ông giáo dơ lên ngực, người ấy ăn mặt đường như khó chịu lắm. Người hiền mở cổng trường đi ngay lớp. Vừa đến cửa người ấy liền reo : « Thầy ! Thầy ! » — Tiếng « thầy » từ mỗi người có vẻ giàu sang rỗng giả nhưng nghe sao mà vồn và đượm tình biết bao. Tiếng « thầy » chưa dứt thì người ấy liền cúi tới ôm ông giáo, xúc động nước mắt long lanh. Ông giáo ngạc nhiên : « Thầy là ai, mà già này quen ». Người ấy lặng người đứng vịn ông giáo ngập ngừng : « Thầy tên con rồi sao, con là Tài, học trò của thầy khi thầy mới dạy ở đây ». Người ấy liền đi ngay lại bàn thứ u, kéo tay ông giáo, chỉ tên mình lên góc bàn, nét chữ khắc bằng dao tuy không sắc bén nhưng vẫn còn rõ mấy chữ xiên xẹo : « TÀI ». Ho nhiều lớp bụi thời gian đã phủ nhiều lắm rồi lên nét chữ, nhưng lòng ông giáo vừa mân mê gong kiến tra nhìn nét chữ, về mặt đảm chiểu. Ông giáo gật đầu vỗ vai Tài : « A, thầy nhớ rồi... nhớ rồi ». Đề nén niềm xúc động, người ấy dạy qua nói với học sinh. « Các em đừng cười vì anh khóc. Anh khóc cách, thầy anh đã thay đổi quá nhiều. Hồi anh học, thầy mập mạp, ông hào bao nhiêu thì bây giờ thầy ốm bấy nhiêu. Các em có khi nào nghe tiếng ho khúc khắc của thầy để mà thông cảm với nỗi đau đớn của thầy không ? »

Em nào lười biếng, em nào tính ghịch chọc thầy hoặc phá khuấy thầy hình là các em đã làm cho tiếng ho này thêm khúc khắc, làm cho đôi mắt thầy thêm thâm sâu, làm cho ngực thầy thêm lép, đôi tay thầy thêm gân guốc, máu thầy thêm cạn và hơi thở thầy thêm thốn mồn. Ấy là các em đã giết thầy không guom dao rong mòn mỏi. Trước hình ảnh thầy ư hiện giờ, anh không thể cầm lòng ho được.

Người ấy từ già ông giáo ra về lâu rồi. Lớp học vẫn còn yên lặng. Phút yên lặng nặng trĩu kéo dài trong sự căng thẳng của niềm xúc động. Một gói viết chạy trên giấy một tiếng tít sách cũng nghe rõ. Hầu hết học trò đều rón rón là học trò gái.

Trong số đó có thằng Đạo đang kéo vạt áo lau đôi giòng nước mắt. Chắc hẳn đây là lần đầu tiên của thằng học trò nghịch ngợm như thằng Đạo biết khóc.

Ông giáo lặng người trên ghế kéo dài thêm phút yên lặng ấy. Ông không tiếp tục bài dạy đang bỏ dở, nhưng những phút im lặng ngắn ngủi ấy trong trường hợp này là cả một bài đức dục quá giá và bền vững.

Tối hôm ấy, ông giáo lại đau. Có lẽ dư âm cơn xúc động còn như rung động và ve vuốt lòng ông giáo già đến mê mẩn. Đến đã đó lâu rồi bên thôn xóm ông giáo vẫn nằm thiêm thiếp. Thằng Đạo đã đến nhà ông giáo trước khi nhà nhem. Nó cúi đầu chụm lại mấy cây củi rồi thổi lại bếp lửa gần tắt.

Ngọn đèn vàng vọt soi lơ mờ bóng ông giáo nằm kê dọc trên cái gối. Thằng Đạo vừa chắt xong siêu thuốc liền ngồi gác bên giường thầy chờ thầy uống cạn chén đề mà cầu xin một cái gì. Lời nói của nó ngập ngừng gián đoạn qua tiếng khóc thút thít. Lửa lại bùng lên soi sáng bóng một mái đầu xanh gác bên một thân hình gầy ốm. Mắt ông giáo tuy vàng bệnh bỗng ửng hồng lên qua ánh lửa. Ông giáo nhẹ nhàng bàn tay gầy yếu xoa đầu thằng Đạo nói qua giọng khàn khàn : « Thầy tha thứ hết tội lỗi cho con miễn từ đây con rán răn học và sửa tánh thì thầy sẽ không đau nữa ».

Nó sung sướng muốn rung lên, nó

Từ vấn đề sản phẩm...

(tiếp theo trang 16)

nền cái tinh chất người mình hay tri thủ thích sự yên lặng, chỉ vụ lấy sự hòa bình mà sinh hoạt ở đời » trong cuốn *Nho giáo* (quyển I) cũng cần phải sửa lại cái ý tưởng cụ có cách đây đã 25 năm ! Quay vào bản ngã, ngồi trên « một chiếc thuyền con bé tẻo teo », ngao du trên mặt nước, và khi ở nhà thì mặc áo dài, uống nước lạnh, ngâm thơ Đỗ Phủ... cũng đã là... dân tộc tinh Việt nam một thời đại rồi ! Giai cấp tinh diên hình có khi cũng khoác cái hình thức của cả một dân tộc tính !

Có thứ dân tộc tính chết (hay là tính), có thứ dân tộc tính sống (hay là động). Dân tộc tính sống là một thứ dân tộc tính diên hình bao trùm các tính khác của dân tộc. Nói về dân tộc

muốn nói nhiều sự ăn năn của nó rồi. Nước trong siêu sôi từng bừng, bếp lửa càng cháy, ánh lửa càng sáng, càng tỏ rõ bản tay xao lẹ và mạnh hơn hồi nãy. Trống ở mái trường vẫn trong trẻo. Có tiếng gió thổi trên cành bàng và cành diệp.

Từ đó về sau có một cuộc cách mạng vượt bậc ở bản thân thằng Đạo-tặc. Cái biệt danh Đạo-tặc dần dần tự nhiên mất ở trên môi những người bạn ghét nó nhất. Sự thay đổi ấy đã thuyết phục được tình cảm tương thân tương ái ở lòng bạn. Bạn bè dần quen thuộc với danh hiệu « Đạo-đức ». Đúng như cái tên Đạo-đức, thằng Đạo-tặc ngày qua, bây giờ hẳn là một học sinh vừa học giỏi vừa có hạnh kiểm tốt.

Cũng từ đó ông giáo Ừt bớt ho và không bao giờ khạc ra máu nữa. Trên môi ông giáo già héo hắt nhưng thường nở một nụ cười thâm kín mà phần khởi. Nụ cười ấy trước tiên nở trong tiếng ho của một cuộc đời đau khổ vì « thiên chức », tiếng ho ấy lại khơi dòng nước mắt của tấm lòng son trẻ biết ân hận. Và sau rốt dòng nước mắt này trở lại vun tưới cho nụ cười đau khổ trước.

Nụ cười và dòng nước mắt ấy cũng an ủi được tấm lòng ông giáo già dám gạt bỏ tất cả hư vọng quyền rừ ; dám chịu đựng tất cả cảnh nghèo nàn nheo nhóc, dám san phẳng tất cả nỗi đời ngang trái giữa con lổ bụi cuồng loạn của cuộc đời, để mà dám đeo dài kéo dài cái chết mòn mỏi và tất thảy vì nghề « bực bợ ».

KIÊN GIANG

Việt Nam, thì nó bắt đầu từ ông Lữ gia chẳng hạn...

Không nên lẫn cá tính, đoàn thể tính, giai cấp tính với dân tộc tính là một thứ không lệ thuộc vào điều kiện không gian và thời gian, bởi vì những thứ tính riêng-, (trừ tính của số đông) ... cũng lồi thối lắm ! Có một người bạn viết rằng : tính của người Việt nam là chịu đựng. Thì đúng rồi. Miễn là cái thói quen chịu đựng đứng trở nên một tính giống như bản tính h. Thói quen mà trở nên bản tính thì... Lê Bảo của chùa Tiêu sơn bỗng một hôm trở nên một nhà... chân tu.

TAM ÍCH

ĐÍNH CHÁNH

— Bài thơ « CHIỀU NAY, TÔI SỐNG LẠI » đăng trên Đ. M. số 103 dưới ký X.X.X. tác giả không phải là Tam Ích như có bạn đọc đã tưởng lầm. Tòa soạn

Hoàng xuân Hân trả lời Nguyễn Pho về cuốn Chinh Phụ Ngâm...

Bài phê bình của Nguyễn Pho (Tiếp theo trang 21)

Văn chương bỏ diễn cổ thì như bỏ mất một cánh tay. Truyện Kiều dùng nhiều diễn cổ Hán văn, ta cũng có thể dùng văn Kiều làm diễn cổ.

Đã vậy thì bao nhiêu những tên đất, tên người, những chữ chỉ thời gian, không gian đều không có nghĩa thật, chỉ có nghĩa bóng mà thôi. Cho nên ông Hoàng xuân Hân không chịu cái thuyết của ông Thuần Phong muốn xem xét Chinh phụ ngâm để kiểm thấy chinh phụ ở đâu; tôi công nhận là rất phải. Coi như câu: Từ trảy sang đông nam khơi nẻo, Hân văn: Từ từng biệt hậu đông nam khảo, thì chữ đông nam đó là chỉ phương Tốn, Quế Tốn trong kinh Dịch nói rằng: Thần mệnh, tiến thoái, chí nghi đã; lợi vũ nhân chí chinh, chí trị đã. Ý nghĩa trong hai chữ đông nam ấy là: chàng đi đẹp loạn, không biết rủi may thế nào; song nếu chàng hết lòng làm bổn phận của một người vũ sĩ, thì sẽ được may mắn; có ý lo sợ, có ý tự an ủi mình và cầu nguyện sự lành cho chồng.

Chữ đông nam là có ý nghĩa như vậy, chữ nếu vịn vào nghĩa đen mà đoán rằng chinh phụ đi đẹp giặc ở Đông nam thì không đúng.

Văn chương Tàu phần nhiều nói chung nói rộng; ít khi nói riêng nói hẹp. Bất cứ chinh phụ nào, chữ không phải là chinh phụ kia có họ tên, làng quán. Bởi vậy đối với chữ đông nam khảo ở vẽ đối trên là chữ phong sa Lũng, chữ Lũng là tên đất ở Tây bắc. Như thế không phải là mâu thuẫn đâu...

Tây bắc và Đông nam tuy là chỉ nói có hướng ấy, mà là gồm cả bốn phương đề ngụ cái ý: nam nhi hữu sự ư tứ phương nghĩa là con trai có nghĩa vụ ở bốn phương.

Một cái nghi vấn của ông Hoàng Xuân Hân là vì sao trong đoạn cuối, trong câu: Giở gìn nhau vui, thêu thanh ninh, lại dùng hai chữ thanh ninh, mà trong Hán văn thì là thái bình. Vả chẳng thái bình là chữ rất thường dùng. Xét các bản diễn nôm trước đều đề thái bình. Bản của Phan Huy Ích ấn hành đoán chừng vào từ đời Tự Đức trở về sau (1840). Ở Trung quốc, năm 1851, Hồng Tú Toàn dấy loạn, đặt ra thái bình Thiên quốc, dùng sự mê tín hoặc loạn lòng dân, đur đảng còn lại rai mãi, trừ không hết hẳn.

Tôi trộm nghĩ, không dám nói là chắc,

rằng người trí thức ta hồi đó nghĩ rằng nếu để chữ thái bình, thì sợ có kẻ hiểu sự vịn vào đó lấy làm một câu sấm: thuở thái bình là Thái bình Thiên quốc đã đến, mà sinh chuyện yêu ngôn hoặc chúng. Tôi nghĩ sự phỏng bị dị đoán ấy là thích đáng cho nên phỏng đoán như vậy, chữ sao cho có được bằng cổ!

Ông Hoàng Xuân Hân có cái tính tò mò tỉ mỉ của nhà nghiên cứu khoa học, thấy chút gì khác thường cũng để ý và tự hỏi vì đâu, chữ không chịu khinh dị bỏ qua. Và phần nguyên văn chữ Hân ông nhận thấy, rằng: trong những câu 215 220 (trang 245), tác giả dùng chữ y, nghĩa là y, là va, là ngã, là hẳn, chữ không dùng chữ quân, như ở các câu khác. Chinh phụ dùng chữ quân, ấy là đối với chồng mà nói, hình như có chồng ở trước mặt, hoặc lời nói có thể đến tai chồng ở xa muốn dăm.

Đoạn này, tác giả đổi điều, để hình dung người thiêu phụ thấy tuyết mưa lạnh lẽo thì lẩm bẩm nói một mình rằng: « Trời vừa mưa vừa tuyết thế này, hẳn bị rét mướt là chừng nào, tội nghiệp hẳn bị dãi dầu cực khổ! » Hân văn là Tuyết hàn y..., vũ lạnh khả liên y nghĩa xuôi là: tuyết làm rét hẳn... mưa làm lạnh hẳn..., khá thương hẳn! Chữ y không có vẽ trang trọng như chữ quân, song nó có vẻ tự nhiên, thân thiết, âu yếm, yêu đương, đúng với cái tình trạng « nói thầm trong bụng » của chinh phụ thương nhớ chồng. Họ Đặng thật là tài tử, mới có nét bút thần tình tuyệt diệu đến vậy.

Trang 137 và 262 Nghi vấn về ba chữ chỉ qua trí. Nguyên là trong sách Xuân thu tả truyện. (Tuyên công thập nhị niên, Bính dần), có chữ chỉ qua đi vũ. Vua nước Sở muốn dùng chánh sách khoan dung đối với dân, sau khi đã chinh phục, lấy gương vua Vũ nhà Chu có những bài ca tụng rằng: « Cắt mọc mào, xếp cung tên. Cầu người đức lớn mà tin, mà dùng ». Lại lấy lẽ rằng: chữ vũ là ghép hai chữ chỉ và chữ qua; chỉ qua vì vũ, bốn chữ này thành một câu, nghĩa đen là: Ngừng mào là vũ. Vì thế chữ chỉ qua nghĩa là sự trị dân san khi chinh phục. Tóm là một lối lộng tự (jeu de mot), trong văn Tàu là phép chiết tự.

Bởi vậy câu Thái bình niên, nguyên quân chỉ qua trí, nghĩa xuôi là: đến lúc thái bình, xin chàng xếp đặt việc trị dân sau khi đánh dẹp. Đặng Trần Côn viết ba chữ chỉ qua trí khéo lắm, bởi vì chữ trí

nghĩa là xếp đặt, thành ra nó có cả hai nghĩa: Một là xếp đặt chữ chỉ bên chữ qua hai là xếp đặt việc vũ theo nghĩa chữ vũ là cách khoan dung đối với quân địch đã thua. Chữ chỉ qua không thể dịch nôm là: ngừng mào, bởi vì nó sẽ có nghĩa đen mà mất nghĩa bóng vậy. Vì vậy Đoàn thị Điểm để nguyên hai chữ chỉ qua trong câu dịch rằng: Đời thái bình xin hãy chỉ qua (trang 164). Từ chương Tàu có chỗ hiềm hóc như thế, song nó cũng là một cái đại sắc cổ thú vi.

Trong sự học văn đời nay có nhiều khái niệm do Tây phương, thì ta phải dùng những danh từ mới của học giả Trung Nhật đã phiên dịch sẵn, vì ta sẽ phải trao đổi ý kiến với họ. Như chữ thoại, ông Hoàng xuân Hân dùng rất phải. Còn như chữ vẽ, thì tôi tưởng có đối nhau mới gọi là vẽ được; một câu năm bảy chữ, hay một đoạn mấy chục chữ làm một vẽ, đối với một vẽ dưới cũng dài bằng; ấy là lối văn bện ngẫu. Trong Chinh phụ ngâm, phần nhiều đối như vậy.

Về sự chú thích chữ, tôi thấy có một số ít chữ lầm.

Trang 136, những từ là rượu ử. Trong sách Bản thảo cương mục, là sách nói về các vị thuốc, của Lý Thời chân đời

Lời đáp của tác giả (Tiếp theo trang 21)

thấy sự biến thiên của âm ấy. Trong là bởi trong mà ra. Mà trong thì cũng nói trại không, rồi lại trại ra không.

Trang 56 (18): quyền gheo.
Trang 78 (13): thời khúc Mơ rụng.

Thêm vào chú thích.
Trang 90 (2): có sen nở. Chứa chú thích 147.

Trang 103 (6): phim uyển. Và thêm vào sau: (đọc oan).

Trang 110 (7): mùi chua, chua lại cay
Trang 129 Chú thích (7). Sau chữ loan, thêm: (kiềm?),

Trang 136 Chú thích (4) rượu ử.
Trang 137 (12): thuở thái bình. Chữ: chú thích 406.

Trang 262 Chứa chú thích 474.
Trang 265 Chữ xiên.

Trang 267 Chữ bằng: thêm vào sau 28: 212.

Trang 271 Cột trái, đảo hai đòn thứ 4 và thứ 5.

Trang 286 (-3): Chinh phụ — Hồn liệt. Và thêm vào ở cuối: III.

XXXVII Bài Nguyễn Kiều tế vợ (Hán văn), ở dòng thứ 2, có sót hai chữ. Xi đọc: « Nghi phúc li chi tuy tương »,

Mình: thiêu từ là rượu cất có từ đời nhà Nguyễn, do người Tàu học của người Arabe. Trước kia, người Tàu thường ngâm ử; lúc chén rồi, lấy lá cây hay là khăn vải mà lọc bỏ bã...

Trang 90, phù dung là chỉ hoa sen; sau có hoa phù dung thấy giống, thì gọi là một phù dung. Sau quen dùng, thường để chữ phù dung cho hoa pivoire, rồi chỉ dùng chữ hà, chữ lèn cho hoa sen. Lão mai giang thượng hữu phù dung nghĩa là: mai già, sen lại nở trên sông.

Trang 78, Lạc mai là tên một bài hành ca. Đường thi có câu: hành ca tận Lạc mai. Câu Khử khư Lạc mai thanh tiệm viễn nghĩa xuôi là: bước bước tiếng hát Lạc mai xa dần. Trang 120 Bắc đầu đề ngang nghĩa là: chuỗi sao Bắc đầu chỉ xuống hay chỉ lên, nói trong một năm tùy theo xuân, hạ, thu, đông, nó chỉ bốn phương đông, nam, tây bắc, chữ không phải trong một đêm.

Lại xem như đoạn này, muốn nói tới sự chinh phụ lo già (tự dĩ sự chinh phụ) thấy các mùa lần lượt chạy qua mà sinh lòng bi cảm. Tả cảnh chinh phụ coi trên trời trong nhiều đêm, chữ không phải trong một đêm: thấy sông Ngân khi thể hiện khúc tối, khi thì hiện khúc sáng, chòm sao khuê khi thì mọc ra, khi thì lặn mất...

Ấy đều là những thiên tượng dùng trong văn chương Tàu để làm biểu hiệu cho sự bốn mùa đổi thay, chữ không phải là cho năm canh tiếp tục.

ẤY là mấy cái sơ suất nhỏ mọn, tác giả phải lưu tâm đến nhiều điều, sao cho khỏi bỏ sót. Bởi vậy, tôi nhắc nhở tác giả hoặc khi cải chính sau này. Tôi còn cho Chinh phụ Ngâm bị khảo là một tác phẩm giá trị bậc nhất, cho nên mới có ý cầu toàn trách bị. Huống chi, « biến học mông mênh, biết đâu là bờ bến » ai dám nói là biết hết, hiểu hết? Bởi vậy, sự tranh biện, sự phẩm bình rất là ích lợi cho sự tiến bộ về tinh thần. Ước ao nay mai nước ta có hàng trăm nhà văn học vấn như ông Hoàng Xuân Hân, có hàng nghìn tác phẩm như cuốn Chinh phụ Ngâm bị khảo.



Chải GOMFIX
Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội

Cảnh Việt đáng yêu (tiếp theo trang 17)

thừa đất lầy miền Bắc, thừa đất cát miền Trung, thừa đất bùn miền Nam, thành một vựa lúa đồ sộ... đem hết năng lực và tinh thần ra mà gọt cho bờ biển hiem nghèo thành nơi thuyền bè nương náu, mà nắn núi rừng hoang vu thành con đường Liên Việt chạy suốt từ Lạng Sơn đến tận Cà Mau;... đem làn da của con người thường ra mà dầm làn gió Bắc cát thịt, làn gió Tây bỏng mặt, làn gió Nam rối tóc... mà giải mưa phùn ẩm thấp, mưa dầm mốc lung, mưa mùa lún gót...

Rồi, hình ảnh của con Người mờ đi thì, trên dư đồ chữ S ấy, lại dựng đứng lên cả cánh quạt núi rừng Việt Bắc với ma thiêng vật độc, cả vùng hạ bạn Hồng hà, Cửu long với muối mất đĩa dui, cả giải Trường sơn với ngọn gió cháy thịt, nước nguồn trụi lông... cả miền duyên hải Trung phần đồng chua nước mặn với...

« Bốn bề bát ngát xa trông,
Cát vàng cồn nọ, bụi hồng dặm kia... »
Và...

Cảnh ấy đã bao trùm lấy Người ấy, và...

Tin là tin rằng:
« Tôi yêu đất nước tôi!
Năm phơi phơi bên bờ biển xanh.
Ruộng đồng vun sồng ra Thái Bình.
Nhìn trùng dương, hát câu no lành...
Đất nước tôi. ! »

B.T.T.

KỲ SAU:

Gió Bắc... Gió Tây... Gió Nồm...

Chải Brillantine
BOBEL

Tức là xức dầu thơm
thứ quý nhất

THƯ GIÁO SƯ KỲ NỘM (tiếp theo trang 13)

Tóm lại một câu thì, trước mắt thầy trò ta, trường đời đang diễn ra một lớp học trong đó thầy giáo tha hồ bịp bợm lường gạt học sinh, trong đó các « bậc » mô phạm đang bói nhọ thánh hiền, vì đang phân bội lại chằm ngôn ngữ thể của thánh hiền, ngụ ở câu:

« LẤY LỜI MÌNH VÀ LẤY ĐỜI
MÌNH ĐỂ DẠY THIÊN HẠ »

Vậy thì, đề rút kinh nghiệm, thầy khuyến các trò nên thận trọng và cần nhớ là:

— Chỉ nên tin người và xét người qua đời sống, bằng việc làm của người ta thôi.

Vì, Hoàng thân kiêm Thủ Tướng Bửu Lộc cũng đã dạy ta rằng:

— Coi chừng! Cái lưỡi, chúa là hay lật lẻo đó!

GIÁO SƯ KỲ NỘM
của các trò

HỘP THƯ QUẢN LÝ

Chúng tôi có nhận được bưu phiếu của những bạn đọc.

- Bút văn Rốt section A: SP: 4.690 (T. O. E)... 60\$
- Hà Tâm K. B. C. 4.442 (T. O. E)... 60\$
- Nguyễn trúc Nam 9 chợ Trảng Bàng... 120\$
- Mme. Pruvost, 2 Impasse Capricieuse Marseille 7e. 100\$
- Hiệu sách Ngày mai, 48 verdun Đà Nẵng 1.000\$
- Đoàn Hùng Savarnakhet (Lacs)... 100\$
- Đoàn văn Bầy 236 Gle de Gaulle Sa'gon 70\$
- S/LT Nguyễn đức Xích SP: 4.844 (T. O. E)... 170\$
- Hiệu sách nhất tiểu 30 Hội An... 1.000\$
- Nguyễn văn Long Etudiant Pakse... 250\$
- Cao đức Quy T.P. Vientiane... 300\$

XIN ĐA TẠ

THUỐC HO

LA HỚN QUẢ TÌNH

CỦA ĐỨC LÂM SĨ

đặc biệt trị Phổi nám, sát trùng lao và các chứng Ho phong, Ho gió, Ho lao. Ho tổn, Ho súc huyết, Ho sản hậu công hiệu cấp kỳ, giúp biết bao nhiêu người lành Phổi và khỏi Ho trở lại mạnh mẽ như thường. Cam đoan kết quả.

Nhà thuốc ĐỨC LÂM SĨ
46 đường An Điền—CHOLON

Khắp đại lý tiệm thuốc Việt Hoa có bán



DU KỶ của TÂN SƠN NHÚT



Trời sáng rõ. Bóng dân quê Ả rập hiện bên đường cái quan, thần thờ đi, không nghe trò chuyện gì cả. Họ mang giỏ bằng cối, cầm dao nhọn, hướng về phía rừng chà là trái chín vàng như màu lúa tháng tám. Năm bảy con lừa lóc cóc từng bước nhỏ chớ đầy vật dụng trên lưng gây còm. Một vài đoàn chiến màu xám lố nhố bên đồng cỏ xanh.

Chân trời ở đây không đẹp, cảnh ở đây không đậm, không rườm rà.

Trước mắt tôi, trong ánh bình minh màu trắng đục, kinh thành Bắc Phi hiện rõ như một bức họa lối Trung Hoa: một màu trắng điểm vài chấm, vài phết xanh xanh: ấy là Rabat, trông xa như một thành cổ vậy.

Rabat là nơi ông Sultan của dân Phi đang ở! Rabat là kinh đô, là một thành phố quan trọng về phương diện chính trị...

« Ông Sultan đối với Maroc như ông vua đối với dân bên mình »! Nhưng ở đây, không những có quyền về chánh trị, mà lại có ảnh hưởng rất lớn về tôn giáo. Dân Maroc cũng thuộc giống Ả Rập, Ấn độ; nhà vua ăn mặc như dân chúng không thấy vẻ huy hoàng theo các bậc đế vương bên Âu hồi trước, và cũng không bắt chước cách phục sức của người Âu, mặc dù xứ này chịu quyền bảo hộ của người Âu đã lâu.

Rabat! Rabat là một đô thị hùng tráng, vẻ hùng tráng của các thành trì phong kiến này xưa! Rabat là một cảnh trí hữu tình, có thể làm nơi du ngoạn cho khách phương xa.

Trên chiếc xe nhà, tôi và mấy bạn đồng hương từ từ đi thăm kinh thành

Maroc! đây những tháp cũ, đền xưa, đồ, lờ, những súng đồng cũ kỹ như các khẩu súng đặt trước đài Phu văn lâu ở Huế, hay hai bên cửa ở vườn thú Sài Gòn!

Đây là cung điện thâm nghiêm của nhà vua bao vây tường cao hơn chín thước, thành trì gọi trong óc tò mò của khách du lịch những hình ảnh cổ điển trong các truyện « Nghìn lẻ một đêm »!

Đây là những tháp cao ngất ngều hình tứ giác, có một vẻ bí mật như sự sống bí mật của dân tộc này!

Lâu nay, đảng « Bàn tay đen » hoạt động rất gắt, và rất bí mật. Kinh thành Rabat trở nên rộn ràng, dân chúng lo ngại nhà chức trách luôn luôn tìm cơ để bắt bớ những kẻ bị tình nghi.

Rabat cũng giống các thị trấn khác của Bắc Phi, và cũng chia ra nhiều khu vực: khu của người Âu, khu người Do Thái và khu của người bản xứ!

Tôi len lỏi vào các nơi buôn bán của người ở Ả rập có cảm tưởng đang vào một thế giới hoang lạ. Những bức thành bằng gạch cao vút, những con đường hẹp ngoắt ngoéo, mùi hôi bốc lên đến ngạt thở... Ở đây các mối lợi về thương mại hay về kinh tế đều ở trong tay người ngoại quốc cả! dân chúng quả làm than và sống rất khổ sở: mà thiếu nước, thiếu điện và thiếu ăn...

Tuy xứ Maroc rất lạnh, núi cao có tuyết, nhưng ít sông ngòi; và rất nóng, nóng đến đến người, cát bay, đá chạy, gió nhỏ cuốn bụi vào mắt vào mũi của dân gian.

Về tôn giáo dân chúng ở đây rất trung thành với đạo Hồi hồi; còn nhà thờ công giáo chỉ dành cho dân

thành phố (dân của người Âu).

Nếu Rabat là kinh đô chính trị của xứ Maroc, thì Casablanca là một đô thị thương mại, kỹ nghệ phồn thịnh, và Fès, Marrakech là những căn cứ quân sự trọng yếu của Bắc Phi!

30-9-

XE chạy theo bờ biển Đại Tây Dương trong một ngày dài mà chưa đến Mazagan!

Sóng biển nghe ào ào, gió bề mặt, thổi từ Đông Bắc lại...

Bờ biển Đại Tây Dương không gập ghềnh, hiểm yếu như dọc theo bờ biển nước Việt Nam (từ Móng cây đến vịnh Cam Ranh).

Biển rộng nhưng bờ dịu dàng, cát trắng, cây thấp, và sóng nhỏ.

Dân chài lưới sống rất thong thả. Việc đánh cá phải dừng đến phi cơ, đến tàu thủy... đến xuống máy...

Có những cuộc đánh cá lớn phải dùng đến hàng chục chiếc tàu lớn, năm bảy phi cơ ba bốn động cơ và hàng trăm chiếc xuống máy.

Nhưng đó cũng là một nguồn lợi lớn ở trong tay người ngoại quốc cả.

Mazagan là một thành phố nhỏ, dễ buôn bán, là một hải cảng tí hon để các tàu bè qua lại nghỉ chân tạm vài giờ.

(còn tiếp)

Liên lập, Độc lập Trung lập

(tiếp theo trang 11)

trạng xứ sở, người dân sáng suốt chỉ còn một con đường tiến thủ thoát: là

Tranh thủ Độc Lập

và gây lấy thực lực để

Giữ gìn Độc Lập

bằng một trong hai cách: Liên lập hay Trung lập.

Nhưng tất cả đều chỉ là chuyện phụ, hơn nữa là chuyện đặt cây trước bò, nếu ta chưa có đủ thực lực để giành Độc Lập. Vì không giành giữ được Độc Lập thì giành giữ thế nào nổi được cái thế Trung lập vốn là cái thế của kẻ mạnh, chứ quyết không có phải là cái thế của kẻ yếu.

Kết luận:

Gây thực lực đã, rồi hãy bàn đến việc độc lập: Trung-lập-hóa hay Trung-lập-chế cũng chỉ là chính sách đối phó có tính cách tiêu cực bị động hơn là tính cách tích cực và chủ động. Mà, nói cho cùng, cái thế của mình mà còn yếu thì hờ hờ trung lập, bảo có ai nghe mình chứ?

H. V. P.

KỲ SAU:

Từ Độc-Lập đến Liên-Lập

Giá báo Đới Mới

dài hạn ở Nam Việt và Quân nhân

(cả tiêu cước phí)

1 tháng...	20\$
3 tháng...	60
6 tháng...	120
1 năm.....	240

Bưu phiếu xin đề tên:

Ông TRẮC - ANH

117 đại lộ Trần Hưng Đạo - CHOLON

Nhi Thiên Đường

danh tiếng lâu năm



Trị bá chứng hay nhứt
47, rue Canton-Cholon

Ba môn học rất cần thiết cho các bạn thanh niên:

Xã hội học

Kinh tế học

Chính trị học

đầy bằng Việt văn theo lối hàm thụ.

Hội chương trình điều lệ:

COURS DE SCIENCES SOCIALES

82-84, Bld. de Belleville - Paris

MỘT GÓI THUỐC HÀO HẠNG

Hãng đúc TRI-ĐỘ

Số 87, đường Arras - Saigon - Điện thoại số 21,183

Lãnh đúc, tiện rèn và làm đồ người các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiêu vũ

ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo - CHOLON

Có nhiều món giải trí khiêu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố

CÓV TRUYỆN
của
LY CHÂU SẮC

BÔNG HẠNH PHÚC

TRANH VẼ
của
T. THU

Tuy vậy, ngày ngày họ vẫn cắp sách đến trường

Nhìn những
cặp nam nữ học
sinh đi sát nhau thân
một chuyện trò, Thanh
nghĩ đến hạnh phúc.

Thanh mơ
nhà lầu cao
xe hơi đẹp.

Thúy ước ao ruộng vườn có bay thẳng
cánh, đến mùa gặt vợ chồng đi dạo chơi
giữa đồng lúa thơm nức mùa rạ mới.

Họ tươi
cười sung
sướng

Có hôm mãi chuyện trò họ
quên cả giờ vào lớp học.